



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴェトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ
LỜI CHÚA

Số 487

Tháng 01 Năm 2025

487号 01月 2025年



CẦU NGUYỆN CHO HÒA BÌNH THẾ GIỚI

Lịch Phụng Vụ Tháng 01 năm 2025

CHỦA NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	
 <p>*TẾT ẤT TỴ Mừng 1 Tết Thứ Tư ngày 29/01/2025 Lễ Giao Thừa: Mt 5:1-10 Lễ Minh Niên: Mt 6:25-34 Mừng 2 Tết: Lc 1:67-75 Mừng 3 Tết: Ga 5:16-20</p>			 <p>ĐỨC MARIA, MẸ THIÊN CHÚA Ds 6:22-27/ Gal 4:4-7/ Lc 2:16-21</p>	 <p>Basilô Cả</p> <p>1 Ga 2:22-28/ Ga 1:19-28</p>	 <p>Thánh danh Chúa Giêsu</p> <p>1 Ga 2:29-3:6/ Ga 1:29-34</p>	 <p>Elizabeth Ann Seton</p> <p>1 Ga 3:7-10/ Ga 1:35-42</p>	
	 <p>CHÚA HIÊN LINH Gioan Neumann</p> <p>Is 60:1-6/Ep 3:2-3a, 5-6/ Mt 2:1-12</p>	 <p>Anrê Bessette</p> <p>1 Ga 3:22-4:6/ Mt 4:12-17, 23-25</p>	 <p>Raymundo Penyafort</p> <p>1 Ga 4:7-10/ Mc 6:34-44</p>	 <p>Angela of Foligno</p> <p>1 Ga 4:11-18/ Mc 6:45-52</p>	 <p>Adrian of Canterbury</p> <p>1 Ga 4:19-5:4/ Lc 4:14-22a</p>	 <p>Gregory of Nyssa</p> <p>1 Ga 5:5-13/ Lc 5:12-16</p>	 <p>CP William Carter</p> <p>1 Ga 5:14-21/ Ga 3:22-30</p>
	 <p>CG CHỊU PHÉP RỪA Anrê Bessette</p> <p>Is 40:1-5, 9-11/Ti 2:11-14; 3:4-7/Lc 3:15-16, 21-22</p>	 <p>Hilary, Gm</p> <p>Dt 1:1-6/ Mc 1:14-20</p>	 <p>Felix of Nola</p> <p>Dt 2:5-12/ Mc 1:21-28</p>	 <p>Phaolô, ẩn tu</p> <p>Dt 2:14-18/ Mc 1:29-39</p>	 <p>Berard và các bạn</p> <p>Dt 3:7-14/ Mc 1:40-45</p>	 <p>Antôn Abbot</p> <p>Dt 4:1-5, 11/ Mc 2:1-12</p>	 <p>Margaret of Hungary</p> <p>Dt 4:12-16/ Mc 2:13-17</p>
 <p>02 THƯỜNG NIÊN Canute, Đan mạch</p> <p>Is 62:1-5/1 Cor 12:4-11/ Ga 2:1-11</p>	 <p>Phabianô, Gh. Sêbastinô</p> <p>Dt 5:1-10/ Mc 2:18-22</p>	 <p>Anê, Tn</p> <p>Dt 6:10-20/ Mc 2:23-28</p>	 <p>Vinh Sơn, Pt</p> <p>Dt 7:1-3, 15-17/ Mc 3:1-6</p>	 <p>Êmêrenxiana, Tn</p> <p>Dt 7:25-8:6/ Mc 3:7-12</p>	 <p>Phanxicô Salê</p> <p>Dt 8:6-13/ Mc 3:13-19</p>	 <p>Phaolô TB trở lại</p> <p>Cv 22:3-16 hay Cv 9:1-22/ Mc 16:15-18</p>	
 <p>03 THƯỜNG NIÊN Timothy and Titô</p> <p>Neh 8:2-4a, 5-6, 8-10/1 Cor 12:12-30 hay 12:12-14, 27/Lc 1:1-4; 4:14-21</p>	 <p>Angêla Merici</p> <p>Dt 9:15, 24-28/ Mc 3:22-30</p>	 <p>Tôma Aquinô</p> <p>Dt 10:1-10/ Mc 3:31-35</p>	 <p>* Tết Ất Tỵ Thầy Juniper</p> <p>Dt 10:11-18/ Mc 4:1-20</p>	 <p>Mùng 2 Tết CP Mary Angela Truszkowska</p> <p>Dt 10:19-25/ Mc 4:21-25</p>	 <p>Mùng 2 Tết Gioan Boscô</p> <p>Dt 10:32-39/ Mc 4:26-34</p>	 <p>NĂM THƯỜNG 2025 ĐOÀN AN TỴ NHỮNG NGƯỜI HẠNH HIỆNG CỦA AN TỴ</p>	



Thánh Lu-ca PHẠM TRỌNG THÌN

(1820-1859) Chánh Tổng (Xứ Giáo)

Tử đạo ngày 13 tháng 1 (x. Tr 238)

“Tôi sẵn sàng chấp nhận mọi cực hình, thậm chí cả cái chết đau đớn nhất, hơn là vi phạm một lỗi dù rất nhỏ trong Đạo”

Thánh Lu ca Thìn sinh khoảng năm 1820, tại làng Quần Cống, xã Trà Lũ, tỉnh Nam Định. Cậu được học hành, đỗ đạt và giữ chức Chánh Tổng khi ngoài 30 tuổi.

Do là Chánh Tổng, ngài giao thiệp rộng và bê tha trong đời sống gia đình, nguội lạnh việc đạo nghĩa. Nhờ lời nhắn nhủ của thân phụ và cha giải tội, ngài thành tâm sám hối, trở lại nếp sống đạo đức, ân cần chăm sóc và nuôi dưỡng con cái; nhiệt thành hoạt động tông đồ. Nhờ vậy ngài có uy tín cao.

Một tín hữu ở Cao Xá, bất mãn với quan địa phương đã xách động dân chúng nổi loạn. Quan Tổng nổi giận ra lệnh bắt Cai Tả và Cai Thìn và kết tội lừa dối.

Tại công đường, dù nhiều lần bị tra tấn, dụ dỗ bước qua Thập Tự để được tha, các ngài vẫn một lòng trung tín, chấp nhận chịu hành hạ để trung thành với đức tin.

Ngày 13/1/1859, tại pháp trường Bẫy Mấu, Chánh Tổng Thìn lãnh án xử giáo trước sự chứng kiến của vợ và các con.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

**Tháng 02: Tết Nguyên Đán,
câu nguyện cho Giáo Hội và tổ quốc Việt Nam**

Tháng 03: Mùa Chay.

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhienjp@gmail.com



Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật



Thơ Ngỏ

Năm 2024 đã kết thúc, năm mới đến với những hy vọng và thách đố, với những niềm vui và cả những lo lắng: không biết tương lai sẽ thế nào.

Chúng ta sẽ bắt đầu năm 2025 với tất cả hy vọng, như chủ đề của Năm Thánh 2025: những người lữ hành của hy vọng. Xin cho chúng ta biết sống trong sự hy vọng và đồng thời là những người mang lại hy vọng cho tha nhân, cho xã hội và Giáo Hội hôm nay.

Trong tháng này Giáo Đoàn cũng mời gọi mọi người cầu nguyện cho người tỵ nạn trên khắp thế giới. Thế giới hôm nay, vì chiến tranh khắp nơi, vì đời sống kinh tế khủng hoảng, nên làn sóng người tỵ nạn càng ngày càng bành trướng và đang tạo ra nhiều vấn đề cho xã hội. Giải quyết vấn đề tỵ nạn không chỉ là tìm cách tạo công ăn việc làm, nơi định cư cho hàng triệu người tỵ nạn, mà phải giúp giải quyết vấn đề chiến tranh, ổn định kinh tế, để mọi người, ở mọi quốc gia, có một cuộc sống hạnh phúc, đó mới là giải pháp tốt đẹp cho vấn đề tỵ nạn hôm nay.

Nhân Mùa Giáng Sinh và trước thềm năm mới 2025, PVLC xin hết lòng cảm ơn quý cha, quý vị ân nhân, các cộng đoàn đã đóng góp tiền bạc, bài vở, nhờ đó, PVLC đã có thể đều đặn đến với mọi người như một mối giây hiệp thông, liên lạc. PVLC kính chúc quý cha, quý vị ân nhân, quý độc giả một năm mới tràn đầy ơn Chúa, luôn được Chúa xót thương để cũng biết thương xót tất cả mọi người.

Xin Mẹ Maria, Nữ Vương Hòa Bình chúc lành và đồng hành với mọi người trong suốt năm mới này.



PVLC



LỄ ĐỨC MARIA, MẸ THIÊN CHÚA

Ngày 01 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Ds 6, 22-27

Khi chúng kêu cầu danh Ta cho con cái Israel, Ta sẽ ban phúc lành.

Lời Chúa trong sách Dân Số.

Đức Chúa phán với ông Môisen: “Hãy nói với Aaron và các con nó rằng: khi chúc lành cho con cái Israel, anh em hãy nói thế này: “Nguyện Đức Chúa chúc lành và gìn giữ anh em! Nguyện Đức Chúa tươi nét mặt nhìn đến anh em, và đủ lòng thương anh em! Nguyện Đức Chúa ghé mắt nhìn và ban bình an cho anh em!” Chúc như thế là đặt con cái Israel dưới quyền bảo trợ của danh Ta, và Ta, Ta sẽ chúc lành cho chúng”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 66

Đáp: *Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc cho chúng con.*

Xướng: Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên chúng con, cho cả hoàn cầu biết đường lối Chúa, và muôn nước biết ơn cứu độ của Ngài.

Xướng: Ước gì muôn nước reo hò mừng rỡ, vì Chúa cai trị cả hoàn cầu theo lẽ công minh, Người cai trị muôn nước theo đường chính trực, và lãnh đạo muôn dân trên mặt đất này.

Xướng: Ước gì chư dân cảm tạ Ngài, lạy Thiên Chúa, chư dân phải đồng thanh cảm tạ Ngài. Nguyện Chúa Trời ban phúc lộc cho ta! Ước chi toàn cõi đất kính sợ Người!

BÀI ĐỌC II: GI 4, 4-7

Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người phụ nữ.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Galata.

Thưa anh em, khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người phụ nữ, và sống dưới Lễ Luật, để chuộc những ai sống dưới Lễ Luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử. Để chứng thực anh em là con cái, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con mình đến ngự trong lòng anh em mà kêu lên: “Abba, Cha ơi!” Vậy anh em không còn phải là nô lệ nữa, nhưng là con, mà đã là con, thì cũng là người thừa kế, nhờ Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thờ xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 2, 16-21

Các người chăn chiên gặp bà Maria, ông Giuse và Hài Nhi. Được đủ tám ngày, người ta đặt tên cho Hài Nhi là Giêsu.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi ấy, các người chăn chiên hồi hải ra đi đến Bêlem. Họ gặp bà Maria, ông Giuse cùng Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ. Thấy thế, họ đã kể lại điều họ đã được nghe nói về Hài Nhi này. Tất cả những ai nghe đều ngạc nhiên về những gì các người chăn chiên nói cho biết. Còn bà Maria thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng. Rồi các người chăn chiên ra về, vừa đi vừa tôn vinh ca tụng Thiên Chúa, vì mọi điều họ đã được tai nghe mắt thấy theo như họ đã được loan báo. Khi Hài Nhi được đủ tám ngày, nghĩa là đến lúc phải làm lễ cắt bì, người ta đặt tên cho Hài Nhi là Giêsu; đó là tên mà sứ thần đã đặt cho Người trước khi Người được thụ thai trong lòng mẹ.

Đó là Lời Chúa

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Nhân dịp đầu năm, trong tâm tình mừng kính Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa và cũng là Mẹ của mỗi người chúng ta, với lòng hân hoan, tin tưởng và cậy trông, chúng ta khiêm tốn dâng lời nguyện xin:

1. Hôm nay là ngày đầu năm, cũng là ngày toàn thể Giáo Hội cầu nguyện cho hòa bình thế giới. Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Thiên Chúa, xin Chúa thương ban bình an cho toàn thể giới cũng như ban bình an tâm hồn cho mỗi người chúng ta, để dù sống trong một môi trường đầy bận rộn và cám dỗ, chúng ta vẫn giữ được Chúa trong tâm hồn mình hầu đem lại bình an cho chính mình và cho người khác.

Chúng con cầu xin Chúa

ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON

2. Mẹ Maria là sứ giả hòa bình của Thiên Chúa cho nhân loại. Chúng ta cùng cầu xin cho các nhà lãnh đạo quốc gia, biết thực sự trở nên những con người kiến tạo hòa bình cho thế giới, hầu cho mọi người được sống ấm no, hạnh phúc, và xin cho mỗi người chúng ta, đặc biệt các bạn trẻ cũng trở thành sứ giả hòa bình cho con người trong thế giới hôm nay. **Chúng con cầu xin Chúa**

3. Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa đã đồng hành với Chúa Giêsu trong suốt cuộc đời. Xin cho các bậc cha mẹ Công Giáo luôn hiểu biết, quý trọng thiên chức làm cha mẹ để gần gũi, lắng nghe, chia sẻ và dẫn dắt con mình sống một đời thánh thiện ngay lành, nhất là luôn làm theo thánh ý Chúa trong tất cả mọi sự. **Chúng con cầu xin Chúa**

4. Đức Maria diễm phúc được Chúa yêu thương tuyển chọn và Mẹ đã đáp lại tình yêu đó bằng cả tấm lòng. Xin cho mọi tín hữu Công giáo, cách riêng cộng đoàn phụng vụ hôm nay, luôn có tinh thần vui tươi, phấn khởi, và quyết tâm đổi mới bản thân mình trở nên tốt đẹp hơn trong năm mới này, để tỏ lòng cảm ơn Chúa đã thương giữ gìn chúng ta trong suốt năm vừa qua. **Chúng con cầu xin Chúa**

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu Kitô, cùng với Đức Trinh Nữ Maria, chúng con bắt đầu một năm mới, xin Chúa cho Mẹ luôn hiện diện với chúng con trong suốt năm mới này, như chính Mẹ đã hiện diện với Chúa, Đấng hằng sống và hiện trị muôn đời. **Amen.**



LỄ CHÚA HIỂN LINH

Ngày 05 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Is 60, 1-6

Vinh quang của Đức Chúa chiếu tỏa trên ngươi.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đứng lên, bừng sáng lên, Giêrusalem hỡi, vì ánh sáng của ngươi đến rồi. Vinh quang của Đức Chúa chiếu tỏa trên ngươi. Kia bóng tối bao trùm mặt đất, và mây mù phủ lấp chư dân; còn trên ngươi, Đức Chúa như bình minh chiếu tỏa, vinh quang Người xuất hiện trên ngươi. Chư dân sẽ đi về phía ánh sáng của ngươi, vua chúa hướng về ánh bình minh của ngươi mà tiến bước. Đưa mắt nhìn tứ phía mà xem, tất cả đều tập hợp, kéo đến với ngươi: con trai ngươi từ phương xa tới, con gái ngươi được ẩm trên hông. Trước cảnh đó, mặt mày ngươi rạng rỡ, lòng dạ ngươi hớn hở tung bừng, vì nguồn giàu sang sẽ đổ về biển cả, của cải muôn dân nước sẽ tràn đến với ngươi. Lạc đà từng đàn che rợp đất, lạc đà Mađian và Êpha, tất cả những người từ Sova kéo đến, đều mang theo vàng với trầm hương, và loan truyền lời ca tụng Đức Chúa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 71

Đáp: *Lạy Chúa, muôn dân nước sẽ thờ lạy Ngài.*

Xướng: *Tâu Thượng Đế, xin ban quyền bính Ngài cho vị Tân Vương, trao công lý Ngài vào tay Thái Tử, để Tân Vương xét xử dân Ngài theo công lý, và bênh vực quyền lợi kẻ nghèo hèn.*

Xướng: Triều đại Người đưa nở hoa công lý và thái bình thịnh trị, tới ngày nao tuế nguyệt chẳng còn. Người làm bá chủ từ biển này qua biển nọ, từ Sông Cả đến tận cùng trái đất.

Xướng: Từ Tarsit và hải đảo xa xăm, hàng vương giả sẽ về triều cống. Cả những vua Ả Rập, Sova, cũng đều tiến tới dân lễ vật. Mọi quân vương phủ phục trước bệ rồng, muôn dân nước thấy đều phụng sự.

Xướng: Người giải thoát bần dân kêu khổ, và kẻ khốn cùng không chỗ tựa nương, chạnh lòng thương ai bé nhỏ khó nghèo. Mạng sống dân nghèo, người ra tay tế độ.

BÀI ĐỌC II: Ep 3, 2-3a. 5-6

Nay mầu nhiệm được mặc khải là các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêsô.

Thưa anh em, hẳn anh em đã được nghe biết về kế hoạch ân sủng mà Thiên Chúa đã ủy thác cho tôi, liên quan đến anh em. Người đã mặc khải để tôi được biết mầu nhiệm Đức Kitô. Mầu nhiệm này, Thiên Chúa đã không cho những người thuộc các thế hệ trước được biết, nhưng nay Người đã dùng Thần Khí mà mặc khải cho các thánh tông đồ và ngôn sứ của Người. Mầu nhiệm đó là: trong Đức Giêsu Kitô và nhờ Tin Mừng, các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp với người Do Thái, cùng làm thành một thân thể và cùng chia sẻ điều Thiên Chúa hứa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 2, 1-12

Từ phương Đông, chúng tôi đến bái lạy Người.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêô.

Khi Đức Giêsu ra đời tại Bêlem, miền Giuđê, thời vua Hêrôđê trị vì, có mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giêrusalem, và hỏi: “Đức Vua dân Do Thái mới sinh, hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người.” Nghe tin ấy, vua Hêrôđê bối rối, và cả thành Giêrusalem cũng xôn xao. Nhà vua liền triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư trong dân lại, rồi hỏi cho biết Đấng Kitô phải sinh ra ở đâu. Họ trả lời: “Tại Bêlem, miền Giuđê, vì trong sách ngôn sứ có chép rằng” phần người, hỡi Bêlem, miền đất Giuđa, người đâu phải là thành nhỏ nhất của Giuđa, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Israel, dân Ta, sẽ ra đời”.

Bấy giờ vua Hêrôđê bí mật mời các nhà chiêm tinh đến, hỏi cặn kẽ về ngày giờ ngôi sao đã xuất hiện. Rồi vua phái các vị ấy đi Bêlem và dặn rằng: “Xin các ngài đi dò hỏi tường tận về Hài Nhi, và khi đã tìm thấy, xin báo lại cho tôi, để tôi cũng đến bái lạy Người”. Nghe nhà vua nói thế, họ ra đi. Bấy giờ ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông, lại dẫn đường cho họ đến tận nơi Hài Nhi ở mới dừng lại. Trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. Họ vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là Bà Maria, liền sấp mình thờ lạy Người. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dược mà dâng tiến. Sau đó, họ được báo mộng là đừng trở lại gặp vua Hêrôđê nữa, nên đã đi lối khác mà về xứ mình.

Đó là Lời Chúa



SUY NIỆM LỜI CHÚA
LỄ CHÚA HIỂN LINH
Ngày 05 tháng 01

HÀNH TRÌNH TÌM KIẾM CHÚA

Kính thưa cộng đoàn Phụng vụ! Không cuộc hành trình nào mà không gian nan vất vả! Không chặng đường nào mà không đòi buộc chúng ta dấn thân, đặc biệt trên mỗi bước đi tìm kiếm Chân Lý cùng đích là chính Chúa.

Tuy nhiên, Thiên Chúa đã tỏ mình ra trước khi chúng ta khởi sự chuyến đi tìm kiếm Ngài. Chính vì vậy, trong ngày lễ Hiển Linh, hay thường được gọi là lễ Ba Vua, chúng ta mừng hát ngợi khen sáng kiến đi bước trước của Thiên Chúa. Ngài không những tỏ mình ra cho dân Do Thái, mà còn biểu lộ chương trình yêu thương, kế hoạch cứu độ cho muôn dân trên khắp cùng bờ cõi trái đất như lời ngôn sứ I-sai-ah tiên báo: “...*Vinh quang của Đức Chúa như bình minh chiếu tỏ trên người... còn trên người, Đức Chúa như bình minh chiếu tỏ, vinh quang Ngài xuất hiện trên người*” (x. Is 60, 1. 2). Hơn thế, thánh Tông đồ Phao-lô xác tín với giáo đoàn Ê-phê-sô về sự tỏ lộ mầu nhiệm và kế hoạch ân sủng của Thiên Chúa trong bài đọc II: “*Mầu nhiệm này, Thiên Chúa đã không cho những người thuộc các thế hệ trước được biết, nhưng nay Ngài đã dùng Thần Khí mà mặc khải cho các thánh Tông đồ và ngôn sứ của Ngài. Mầu nhiệm đó là: trong Đức Ki-tô Giê-su và nhờ Tin Mừng, các dân ngoại được cùng thừa kế gia nghiệp với người Do Thái, cùng làm thành một thân thể và cùng chia sẻ điều Thiên Chúa hứa*” (Ep 3, 5-6).

Thế nhưng, nhìn lại chặng đường nhận biết - ra đi - tìm kiếm Chúa của các nhà chiêm tinh (hoặc ba vua) dường như được ngôn sứ I-sai-ah báo trước “*lạc đà từng đàn che rợp đất, lạc đà Ma-đi-an và Ê-pha: tất cả những người từ Sơ-va kéo đến, đều mang theo vàng với trầm hương và loan truyền lời ca tụng Đức Chúa*” (Is 60, 6), chúng ta thấy họ gặp biết bao nhiêu khó khăn, ngăn trở, thách đố và kể cả hiểm nguy như đường đi quá xa, đến vùng đất lạ, bị Hê-rê-đô gạt gẫm, sinh mạng bị đe dọa... (x. Mt 2, 1-5. 7-8. 12). Vậy mà họ không hề bỏ cuộc, vẫn tìm kiếm và bước theo ngôi sao lạ dẫn đường. Hơn ai hết, thánh Tông đồ Phao-lô, bậc thầy truyền giáo, hiểu rõ ngôi sao ấy như thế nào, đến nỗi ngài thốt lên: “*Giữa thế hệ đó, anh (chị) em hãy chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời*” (Pl 2, 15). Ngôi sao đó chính là ánh sáng của Chúa dẫn bước đường chúng ta, và mỗi người Ki-tô hữu được mời gọi trở nên ngôi sao chiếu tỏ trong đời sống tốt lành của mình.

Xứ sở Ba Tư lăm lăm huyền thoại kể về cây nến tí hon như sau: Vào buổi tối kia, một người cầm cây nến nhỏ leo lên cầu thang. Thấy vậy, cây nến tí hon hỏi: “Chúng ta đi đâu thế này?” Người cầm nến trả lời: “Lên sân thượng để soi đường

cho thuyền bè cập bến an toàn”. Nghe mà muốn cười lộn ruột, cây nến tí hon thì thầm nói khẽ: “Tôi bé tí teo thế này, thì thuyền bè nào mà thấy được ánh sáng của tôi?” Người cầm nến gần giọng đáp: “Chi cần chú mày cố gắng chiếu sáng, mọi chuyện khác để ta lo liệu!” Khi leo lên tới sân thượng, thì ở đó đã có sẵn một chiếc đèn lồng to. Người ấy cầm nến tí hon châm vào ngọn đèn, tức thì một luồng sáng bùng lên, lan toả khắp chung quanh đến tận ngoài biển khơi. Thật vậy, Purnell Bailey nói rất chí lý: “Mỗi chúng ta là những cây nến nhỏ trong tay Chúa. Sứ mạng của ta chỉ là chiếu sáng, còn kết quả thế nào thì hoàn toàn tùy thuộc vào Ngài”.

Noi gương các nhà chiêm tinh, chúng ta không bỏ cuộc khi gặp gian nan thử thách. Trong suốt hành trình, một trong vô số thử thách lớn nhất đối với họ có lẽ là khi ngôi sao dẫn đường biến mất. Dù vậy, họ chẳng hề nản lòng, nhục chí, vẫn đang trình với lòng kiên trì nhẫn nại, với niềm tin trung kiên, và họ đã gặp được Hải Nhi Giê-su nơi hang Bê-lem. Đòi sống đức tin cũng vậy, đòi buộc chúng ta dẫn thân, kiên vững không ngừng, và nhờ đó chúng ta được nhận ra Thiên Chúa nơi cuộc sống thường nhật của ta. Cũng nên biết rằng: khi tới bên máng cỏ, các nhà chiêm tinh chỉ thấy vón vện một trẻ sơ sinh, chứ chẳng phải diện kiến một Thiên Chúa vinh quang sáng láng đường bao. Nhưng được Thánh Thần soi dẫn, họ đã nhận biết Hải nhi đơn sơ ấy chính là Con Thiên Chúa, và họ liền bái quỳ thờ lạy, dâng lễ vật là những gì quý giá nhất tại xứ sở họ (vàng, nhũ hương và mộc dược). Đây thực chất là ơn ích phát sinh từ đức tin sống động, bởi lẽ tin không phải chỉ nhìn bằng đôi mắt thể xác, nhưng bằng chính đôi mắt tâm hồn chẳng hề ngờ vực. Ngoài ra, giống như các nhà chiêm tinh, sau khi trở về xứ sở bằng con đường khác được báo mộng, thì họ đã sống hoàn toàn đổi mới. Cuộc gặp gỡ với Hải nhi Giê-su trở nên một bước ngoặt lớn trong đời họ. Điều này không khó hiểu chút nào, bởi lẽ ai đã được gặp gỡ Thiên Chúa thật, dù chỉ một lần, thì không thể sống như trước với tính cách khép kín, với thái độ ngạo nghễ, với lối sống dửng dưng được. Ôn Chúa thúc giục, nâng đỡ chúng ta đổi mới từng ngày trong đời cơ mà!

Cầu nguyện:

Cảm tạ Chúa đã tỏ lộ ơn cứu độ cho muôn dân
Cảm tạ Chúa đã không ngại ngần đến với con hèn
Cảm tạ Chúa đã không do dự đón nhận tấm lòng son,
Và hằng soi tỏ bước đường con đi dù trăm ngàn nguy khó.
Xin cho con trung kiên trở nên ánh sáng
Dù chỉ là ngọn nến nhỏ phía xa
Nhưng được đặt vào đôi tay vĩ đại
Đôi tay ấy chính là Thiên Chúa của lòng con. Amen!

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thiên Chúa muốn cứu rỗi tất cả mọi người nhờ Đức Giêsu Kitô, và đã dùng những dấu chỉ hữu hình để hướng dẫn những ai thành tâm thiện chí tìm kiếm Đấng Cứu Thế. Chúng ta hãy cảm tạ Người và dâng lời cầu xin:

1. “Chúng tôi đã thấy ngôi sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người”. Xin cho các vị mục tử trong Hội Thánh luôn xứng đáng là người hướng đạo chỉ đường cho nhiều người đến với Chúa nhờ đời sống cầu nguyện, và hy sinh phục vụ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Đáp: Xin Chúa nhậm lời chúng con

2. “Đừng trở lại gặp vua Hêrôđê nữa”. Xin cho những người tín hữu đang lâm lạc, biết làm theo tiếng Chúa dạy qua lương tâm, để đừng tiếp tục đi vào con đường của tội lỗi, nhưng biết sống ngay lành và tìm đến với lòng thương xót của Chúa hầu được ơn tha thứ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “Đức Vua dân Do Thái mới sinh, hiện ở đâu?” Xin cho những người chưa nhận biết Chúa, nhờ các dấu chỉ của thời đại, các biến bố trong cuộc sống mà tin nhận Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế, và mở lòng đón nhận Tin Mừng, hầu được ơn cứu độ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “Vinh quang của Chúa đã bừng dậy trên mình người”. Xin cho mỗi người chúng ta biết sống chứng tá đức tin trong mọi nơi mọi lúc, để thành ánh sao soi dẫn nhiều người tin nhận Đức Kitô là Chúa và là Đấng Cứu Độ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, xin ánh sáng Chúa chiếu soi đến những tâm hồn đang sống xa Chúa, giúp họ nhận ra chỉ mình Chúa là lẽ sống, mà tìm về tháp nhập vào thân thể mầu nhiệm Chúa Kitô, hầu trở nên những chi thể sống động và hữu dụng cho Tin Mừng cứu độ. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA

Ngày 12 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Is 40, 1-5. 9-11

Vinh quang Đức Chúa tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Thiên Chúa phán: “Hãy an ủi, an ủi dân, hãy ngọt ngào khuyên bảo Giêrusalem, và hô lên cho Thành: thời phục dịch của Thành đã mãn, tội của Thành đã đền xong, vì Thành đã bị tay Đức Chúa giáng phạt gấp hai lần tội phạm”. Có tiếng hô: “Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lời lõm sẽ hóa thành đồng bằng, chổng gò ghề nên vùng đất phẳng phiu. Bấy giờ vinh quang Đức Chúa sẽ tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy rằng miệng Đức Chúa đã tuyên phán”. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Sion, hãy trèo lên núi cao. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Giêrusalem, hãy cất tiếng lên cho thật mạnh. Cất tiếng lên, đừng sợ, hãy bảo các thành miền Giuđa rằng: “Kìa Thiên Chúa các ngươi!” Kìa Đức Chúa quang lâm hùng dũng, tay nắm trọn chúa quyền. Bên cạnh Người, này công lao lập được, trước mặt Người, đây sự nghiệp làm nên. Như mục tử, Chúa chặn giữ đoàn chiên của Chúa, tập trung cả đoàn dưới cánh tay. Lũ chiên con, Người áp ủ vào lòng, bầy chiên mẹ, cũng tận tình dẫn dắt.

Đó là Lời Chúa.



ĐÁP CA: Tv 103

Đáp: *Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi! Chúa muôn trùng cao cả.*

Xướng: Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, Chúa muôn trùng cao cả! Áo Ngài mặc: toàn oai phong lẫm liệt, cẩm bào Ngài khoác: muôn vạn ánh hào quang.

Xướng: Tầng trời thăm, Chúa căng như màn trướng, điện cao vợi, dựng trên khối nước cõi thanh không. Chúa ngự giá xe mây, Ngài lướt bay cánh gió. Sứ giả Ngài: làm gió bốn phương, nô bộc Chúa: lửa hồng muôn ngọn.

Xướng: Công trình Ngài, lạy Chúa, quả thiên hình vạn trạng! Chúa hoàn thành tất cả thật khôn ngoan, những loài Chúa dựng nên lan tràn mặt đất, này đại dương bát ngát mênh mông, nơi muôn vạn sinh vật to lẫn nhỏ vẫy vùng.

Xướng: Hết mọi loài ngựa trông lên Chúa, đợi chờ Ngài đến bữa cho ăn. Ngài ban xuống, chúng lượm về, Ngài mở tay, chúng thỏa thuê ơn phước.

Xướng: Chúa ẩn mặt đi, chúng rụng rời kinh hãi; lấy sinh khí lại, là chúng tắt thở ngay, mà trở về cát bụi. Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này.

BÀI ĐỌC II: Tt 2, 11-14; 3, 4-7

Thiên Chúa đã cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần, để chúng ta được tái sinh và đổi mới.

Lời Chúa trong thư Thánh Phaolô Tông Đồ gửi cho ông Titô.

Anh em than mến, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sở dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Giêsu Kitô Giêsu là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng Cứu Độ chúng ta, xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi

mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành dân riêng của Người, một dân hằng say làm việc thiện.

Khi Thiên Chúa, Đấng cứu độ chúng ta, biểu lộ lòng từ bi và nhân ái của Người, Người đã cứu chúng ta, không phải vì chúng ta đã làm những việc công chính, mà là vì Người thương xót. Người cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn tái sinh và đổi mới do Thánh Thần thực hiện. Thiên Chúa đã tuân đổ đầy tràn Thánh Thần trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng ta. Như vậy, một khi nên công chính nhờ ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời như chúng ta vẫn hy vọng.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Ông Gioan nói: Có Đấng mạnh thế hơn tôi đang đến; chính Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 3, 15-16. 21-22

Đức Giêsu chịu phép rửa xong, và đang khi Người cầu nguyện, thì trời mở ra.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Hồi đó, dân đang trông đợi, và trong thâm tâm, ai nấy đều tự hỏi: biết đâu ông Gioan lại chẳng là Đấng Messia! Ông Gioan trả lời mọi người rằng: “Phần tôi, tôi làm phép rửa cho anh em bằng nước, nhưng có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến, tôi không đáng cởi quai dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho anh em bằng Thánh Thần và bằng lửa”. Khi toàn dân chịu phép rửa, Đức Giêsu cũng chịu phép rửa; rồi đang khi Người cầu nguyện, thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình dáng chim bồ câu. Và có tiếng từ trời phán rằng: “Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con”

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA Ngày 12 tháng 01

Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con

Thánh lễ Kính Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa hôm nay, khép lại mùa Giáng Sinh và mở ra mùa phụng vụ mới, đó là mùa Thường Niên. Trong mùa Thường Niên, chúng ta được mời gọi chiêm ngưỡng cuộc đời của Chúa Giêsu với nhiều khía cạnh khác nhau trong cuộc đời trần thế của Ngài, khởi đầu là biến cố Chúa chịu phép rửa. Chiêm ngắm biến cố Chúa chịu phép rửa, chúng ta được mời gọi trở nên người mà Thiên Chúa yêu thương, người được Thiên Chúa hài lòng.

Sau khi Chúa Giêsu chịu phép rửa của ông Gioan Tẩy giả, trong lúc Người đang cầu nguyện thì trời mở ra, Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu. Có tiếng từ trời phán rằng: “Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con”. Điều này cho thấy rằng việc Chúa Giêsu chịu phép rửa hôm nay không chỉ tỏ cho con người biết danh tính của Ngài, mà còn mặc khải mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi cho toàn thể nhân loại. Người ta có thể thấy rằng danh của Chúa Giêsu là “Người Con yêu dấu của Chúa Cha”, “Người đẹp lòng Chúa Cha”; mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi được tỏ bày: Chúa Cha là Đấng trao lời, Chúa Con là Chúa Giêsu - Đấng Chúa Cha công bố, Chúa Thánh Thần là Thần Khí Thiên Chúa ngự trong Chúa Giêsu.

Qua biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa, Giáo Hội dạy chúng ta rằng khi Chúa Giêsu nhún mình trong dòng nước sông Giordan, thì Ngài đã thiết lập bí tích Rửa Tội. Những ai được lãnh nhận bí tích Rửa Tội, những người được Thanh Tẩy trong dòng nước thánh, nhân danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần, được trở nên con người mới. Điều đó có nghĩa là họ được tẩy xóa tội nguyên tổ, được tha thứ các tội riêng đã phạm từ trước, được đón nhận ơn Cứu Độ, được trở nên nghĩa tử của Thiên Chúa, nhờ cuộc Vượt Qua của Chúa Giêsu. Được trở nên nghĩa tử của Thiên Chúa không phải để chúng ta có quyền đứng trên kẻ khác, hay để chúng ta lợi dụng vị thế là con Thiên Chúa của mình mà làm những điều bất chính. Trở nên nghĩa tử của Thiên Chúa, đòi hỏi mỗi người cần phải thay đổi lối sống, như trong bài đọc thứ nhất, ngôn sứ Isaia đã mời gọi:

“Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp

đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lời lồm sẽ hoá thành đồng bằng, chốn gồ ghề nên vùng đất phẳng phiu.”

Lời mời gọi của ngôn sứ Isaia, hôm nay, cũng tương tự như lời mời gọi của Gioan Tẩy giả đã kêu gọi mọi người trong suốt chủ đề sám hối và hoán cải của Mùa Vọng. Như vậy, lời kêu gọi sám hối và hoán cải đời sống của mỗi người không chỉ dừng lại ở mùa Vọng, mà còn là một lời mời gọi xuyên suốt từng ngày trong cuộc sống của mỗi người. Mùa Giáng Sinh qua đi, không phải để cho tất cả niềm vui của biến cố Giáng Sinh qua đi; nhưng là để bước vào mùa Thường Niên với ý nghĩa để cho chính Thiên Chúa hiện diện trong cuộc đời mỗi người. Nhờ Người trợ giúp, chúng ta có thể tiếp tục hoán cải và canh tân đời sống của mình. Nhờ đó, mỗi người có thể tiếp tục sống mùa Vọng của cuộc đời mình, để đón chờ Thiên Chúa trở lại trong cuộc đời riêng của mỗi người và trong ngày Chúa Giáng Lâm lần thứ hai.

Trong bài đọc thứ hai, thánh Phaolô viết cho ông Titô cũng là để khuyên nhủ mỗi người chúng ta là người đã được lãnh nhận ân sủng của Thiên Chúa, những người đã được lãnh nhận bí tích Rửa Tội. Ngài nói rằng ân sủng của Thiên Chúa dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân, từ bỏ những đam mê trần tục để biết sống sao cho có chừng mực, sống công chính và đạo đức. Sở dĩ, mỗi người được mời gọi sống như vậy là vì Đức Giêsu Kitô đã tự hiến chính mình để cứu chuộc chúng ta, để chúng ta thoát khỏi điều bất chính, để rèn luyện chúng ta, để chúng ta trở thành dân riêng của Người, một dân hăng say làm việc thiện. Thánh nhân còn nhắc nhở chúng ta rằng, vì lòng từ bi xót thương mà Thiên Chúa Cứu độ chúng ta, chứ không phải do những việc công chính mà chúng ta làm. Đồng thời, mỗi người cũng cần phải siêng năng làm việc Thiện để mình có thể xứng đáng lãnh nhận lòng thương xót của Thiên Chúa. Nhờ đó chúng ta có thể được hưởng sự sống đời đời như lòng vẫn luôn hy vọng.

Mùng lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa, mỗi người được mời gọi thanh tẩy, gột rửa tâm hồn mình mỗi ngày bằng cách trở về với nguồn mạch sự sống là Bánh Trường Sinh nơi Bí Tích Thánh Thể. Nhờ đó, mỗi người luôn có được niềm vui và bình an trong đời sống, nhờ tham dự vào chính sự sống của Đức Kitô; được trở nên người mà Thiên Chúa yêu thương, người được Thiên Chúa hài lòng. Amen.

Linh Mục Dominicô Nguyễn Văn Thế SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: “*Đây là Con yêu dấu của Cha, Ta hài lòng về Con.*” Để được xứng đáng làm Chúa Cha hài lòng, trong tâm tình con thảo, chúng ta tha thiết dâng lời nguyện xin:

1. “*Ta đã gọi con trong công lý*”. Xin cho Đức Thánh Cha, các vị mục tử trong Hội Thánh, được Chúa Thánh Thần hướng dẫn và nâng đỡ các ngài luôn trung thành với sứ mạng mục tử mà Thiên Chúa trao ban, để dẫn đưa con thuyền Hội Thánh cập bến quê Trời được bình an. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

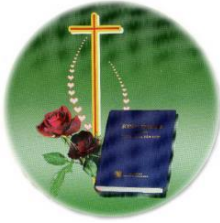
Đáp: Xin Chúa nhậm lời chúng con

2. Lạy Chúa xin thương nâng đỡ con thuyền Giáo hội đang phải đối mặt với bao chông gai thử thách trên con đường lữ hành trần gian này. Xin cho mỗi người trong Giáo hội luôn là “cánh tay” nối dài yêu thương và hiệp nhất với nhau trong tình huynh đệ. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

3. “*Đây là con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con*”. Qua bí tích rửa tội chúng ta đã được trở nên con cái Chúa. Xin cho mỗi người chúng ta luôn ý thức về ơn gọi và bổn phận của người Kitô hữu. Để qua cử chỉ lối sống hằng ngày, chúng ta đem Chúa đến với những người xung quanh. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

4. Lạy Chúa xin chúc lành, ban ơn xuống trên những anh chị em tân tòng đang tìm hiểu và học hỏi giáo lý Hội Thánh Chúa. Xin Chúa luôn nâng đỡ, hướng dẫn họ chuẩn bị tâm hồn để đón nhận bí tích rửa tội thật kỹ càng và sốt mến. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

Chủ tế: Lạy Chúa, với Tình yêu khôn dò, Chúa đã muốn cho chúng con gia nhập gia đình Chúa: chúng con đã trở nên con cái Chúa và Hội Thánh. Xin cho chúng con hết lòng thờ phượng Chúa và phục vụ Hội Thánh với tinh thần con thảo. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN

Ngày 19 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Is 62, 1-5

Cô dâu là niềm vui cho chú rể.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Vì lòng mến Sion, tôi sẽ không nín lặng, vì lòng mến Giêrusalem, tôi nghĩ yên sao đành, tới ngày Đấng Công Chính xuất hiện tựa hừng đông. Vị Cứu Tinh của thành rục lên như ngọn đuốc. Rồi muôn dân sẽ được chiêm ngưỡng đức công chính của người, mọi đế vương sẽ được ngắm nhìn vinh quang người tỏ rạng. Người ta sẽ gọi người bằng tên mới, chính là tên miệng Chúa đặt cho. Người sẽ là ngọc miện huy hoàng trong lòng bàn tay Chúa, sẽ là mũ triều thiên vương giả Chúa người cầm ở tay. Chẳng ai còn réo tên người: “Đồ bị ruồng bỏ!” Xứ sở người hết bị tiếng là “Phận bạc duyên đơn”. Nhưng người được gọi: “Ái Khanh lòng ta hỡi!” Xứ sở người nức tiếng là “Duyên thắm chỉ hồng!” Vì người sẽ được Chúa đem lòng sủng ái, và Chúa lập hôn ước cùng xứ sở người. Như trai tài sánh duyên cùng thực nữ, Đấng tác tạo người sẽ cưới người về. Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 95

Đáp: *Hãy kể cho muôn dân được biết những kỳ công Chúa làm.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, hát lên mừng Chúa, hỡi toàn thể địa cầu! Hát lên mừng Chúa, chúc tụng thánh Danh!

Xướng: Ngày qua ngày, hãy loan báo ơn Người cứu độ, kể cho muôn dân biết Người thật là vinh hiển, cho mọi nước hay những kỳ công của Người.

Xướng: Hãy dâng Chúa, hỡi các dân các nước, dâng Chúa quyền lực và vinh quang, hãy dâng Chúa vinh quang xứng danh Người.

Xướng: Hãy thờ lạy Chúa uy nghiêm thánh thiện, toàn thể địa cầu, hãy run sợ trước thánh nhan. Hãy nói với chư dân: Chúa là Vua hiển trị, Người xét xử muôn nước theo đường ngay thẳng.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 12, 4-11

Chính Thần Khí duy nhất phân chia cho mỗi người tùy theo ý của Người.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí. Có nhiều việc phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người. Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung. Người thì được Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, người thì được Thần Khí ban cho ơn hiểu biết để trình bày. Kẻ được Thần Khí ban cho lòng tin; kẻ thì cũng được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho những đặc sủng để chữa bệnh. Người thì được ơn làm phép lạ, người thì được ơn nói tiên tri; kẻ thì được ơn phân định thần khí; kẻ khác thì được ơn nói các thứ tiếng lạ; kẻ khác nữa lại được ơn giải thích các tiếng lạ Nhưng chính Thần Khí duy nhất ấy làm ra tất cả những điều đó và phân chia cho mỗi người một cách, tùy theo ý của Người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thiên Chúa đã dùng Tin Mừng mà kêu gọi chúng ta, để chúng ta được hưởng vinh quang của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 2, 1-11

Đức Giêsu đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Cana, miền Galilê.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Khi ấy, có tiệc cưới tại Cana miền Galilê. Trong tiệc cưới có thân mẫu Đức Giêsu. Đức Giêsu và các môn đệ cũng được mời tham dự. Khi thấy thiếu rượu, thân mẫu Đức Giêsu nói với Người: “Họ hết rượu rồi!” Đức Giêsu đáp: “Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến”. Thân mẫu Người nói với gia nhân: “Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo”.

Ở đó có đặt sáu chum đá dùng vào việc thanh tẩy theo thói tục người Do Thái, mỗi chum chứa được khoảng tám mươi hoặc một trăm hai mươi lít nước. Đức Giêsu bảo họ: “Các anh đổ đầy nước vào chum đi!” Và họ đổ đầy tới miệng. Rồi Người nói với họ: “Bây giờ các anh múc và đem cho ông quản tiệc”. Họ liền đem cho ông. Khi người quản tiệc ném thử nước đã hóa thành rượu, ông mới gọi tân lang và nói: “Ai cũng thết rượu ngon trước, và khi khách đã ngà ngà mới đãi rượu xoàng hơn. Còn anh, anh lại giữ rượu ngon mãi cho đến bây giờ”. Đức Giêsu đã làm dấu lạ đầu tiên này tại Cana miền Galilê và bày tỏ vinh quang của Người. Các môn đệ đã tin vào Người.

Đó là Lời Chúa



SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN** **Ngày 19 tháng 01**

Phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu

Thánh Gioan kể chuyện một tiệc cưới ở Cana. Chúa Giêsu và Mẹ Maria cùng được mời. Có lẽ đây là tiệc cưới của một người thân trong dòng tộc. Các môn đệ của Chúa Giêsu cũng được tới chung vui cùng. Vào thời Chúa Giêsu, tiệc cưới của người Do Thái thường kéo dài trong bảy ngày đôi khi hơn thế¹. Người ta tổ chức ăn uống linh đình để chúc mừng cho gia đình mới. Những dịp như thế này, ngoài thức ăn ra thì rượu là thứ không thể thiếu được. Thật chẳng may, đám cưới này lại hết rượu. Thánh Gioan không nói cho chúng ta biết lý do tại sao họ hết rượu. Thánh nhân chỉ tường thuật lại thật ngắn gọn việc gia chủ hết rượu qua lời Đức Mẹ nói với Chúa Giêsu: “họ hết rượu rồi!” Chúng ta không biết tại sao Đức Mẹ lại nhận ra điều đó. Cũng vậy, chắc có rất nhiều người ngạc nhiên trước thái độ của Chúa Giêsu đối với Mẹ Maria: "Thưa bà, chuyện đó có liên quan gì đến bà và tôi? Giờ của tôi chưa đến." Chúng ta cũng không biết nguyên văn chính xác lời đối đáp này, chỉ một điều chắc chắn rằng phép lạ đã xảy ra. Từ câu chuyện phép lạ này chúng ta có thể học được những bài học sau.

Có thể nói phép lạ đầu tay của Chúa Giêsu có sự can thiệp trực tiếp từ Đức Mẹ. Đức Maria với sự tinh tế của mình đã nhận ra gia chủ đang rơi vào tình thế khó xử. Chúng ta học được ở Mẹ thái độ quan tâm dành cho người khác. Sự quan tâm này không phải là lúc nào cũng chú ý vào việc của người khác. Đúng hơn đó là một sự quan tâm nhẹ nhàng đủ để biết người khác cần gì và mình có thể giúp được gì. Mẹ không la toáng lên cho mọi người mà là tìm cách giúp một cách âm thầm. Ta có thể tưởng tượng được Mẹ đến thì thào vào tai Chúa Giêsu: họ hết rượu rồi con ơi! Mẹ cũng không lên lớp dạy bảo Chúa phải làm phép lạ để giúp gia chủ. Mẹ chỉ nhẹ nhàng cho con của mình hay hiện trạng với niềm tin rằng con của mình có thể làm gì đó trong lúc này để cứu lấy danh dự của gia chủ. Kế đến chúng ta học được từ Mẹ thái độ tin tưởng vào Chúa Giêsu. Thái độ khó hiểu của Chúa Giêsu có thể là một lời nhắc nhở Mẹ rằng: Chúa Giêsu cũng biết việc họ hết rượu nhưng Ngài còn phải tìm xem ý Chúa Cha như thế nào. “Giờ của tôi chưa đến!” Kế hoạch cứu độ luôn được diễn ra trong một thời gian và không gian mà

Thiên Chúa đã ấn định. Câu trả lời của Chúa Giêsu dành cho Mẹ Maria có thể hiểu là một sự xác tín giữa hai mẹ con rằng việc này cũng nằm trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa nên phải chờ cho đến giờ của Ngài. Mẹ đã tin Chúa Giêsu dù cho Ngài không hứa hẹn sẽ làm gì đó giúp cho gia chủ tiệc cưới. Phép lạ đã xảy ra và hiệu quả của phép lạ không chỉ là người ta tiếp tục vui vẻ ăn uống mà là “các môn đệ đã tin vào Chúa Giêsu”. Qua phép lạ này công cuộc cứu chuộc thế giới được bắt đầu bởi ngang qua việc cộng tác của các môn đệ.

Điều cuối cùng mà chúng ta học được nơi câu chuyện này có lẽ là cách chúng ta hiểu về phép lạ. Một điều rất dễ thấy là đa số chúng ta mong muốn phép lạ. Khi cuộc đời không có lối thoát chúng ta cầu mong một phép lạ xảy ra để đổi đời. Chúng ta xin phép lạ để khỏi bệnh, thoát nghèo, qua khổ, phép lạ để có con cái,... Những điều này có thể nói là một phần thuộc về đời sống thiêng liêng của chúng ta. Tuy nhiên, cần nhớ rằng các phép lạ không phải là điều quan trọng nhất trong đời sống đức tin. Có lẽ nên nói rõ hơn nó chỉ là thứ phụ mà thôi. Điều quan trọng trong đời sống của chúng ta chính là niềm tin vào Chúa Giêsu. Thiên Chúa ban cho chúng ta Con của Ngài là Chúa Giêsu. Tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta không phải ngang qua những phép lạ ngoại thường mà qua cuộc sống, cái chết và sự phục sinh của Đức Giêsu. Nói chính xác hơn chính cuộc sống, cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu là phép lạ lớn nhất mà Thiên Chúa đã làm cho chúng ta. Dĩ nhiên, không ai ngăn cản chúng ta cầu xin phép lạ và nếu Chúa ban cho chúng ta điều chúng ta xin thì thật là tuyệt vời. Tuy nhiên, nếu chúng ta chỉ dựa vào phép lạ để tin Chúa thì niềm tin của chúng ta đã đi xa rời cái cốt lõi của đạo. Ngày nay người ta đổ xô đi tìm phép lạ và buồn thay ngay chính những người Ki-tô hữu lại là những người cuồng nhiệt nhất trong việc này. Người ta đổ xô về các trung tâm hành hương để cầu xin phép lạ và xem đó như là việc quan trọng nhất của đời sống đức tin. Nhiều giáo dân và không ít các linh mục đã quên rằng khi những người thời Chúa Giêsu đến xin Ngài phép lạ Ngài đã chỉ cho họ phép lạ lớn nhất chính là việc ông Giôna sống trong bụng cá suốt ba ngày. Đó chính là hình ảnh việc Chúa Giêsu sẽ phục sinh sau ba ngày trong mồ². Nếu Đấng Phục Sinh không là trung tâm của đời sống đức tin của chúng ta. Nếu chúng ta tìm một phép lạ nào khác ngoài phép lạ lớn nhất là sự sống đời đời với Ngài thì có lẽ chúng ta đang đi theo một ai đó chứ không phải là Đức Ki-tô.

Joseph Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Chúa Giêsu biến nước thành rượu để giúp đỡ gia đình nguy khốn. Tin tưởng vào tình thương của Thiên Chúa, chúng ta khẩn khoản nài xin:

1. *“Hãy kể cho muôn dân biết những kỳ công Chúa đã làm.”* Xin cho hàng giáo sĩ và tu sĩ trong giáo hội luôn ý thức và tích cực dẫn thân loan báo Tin mừng cứu độ cho con người thời đại, bằng chứng từ là chính đời sống cầu nguyện và nhiệt thành của mình. **Chúng con cầu xin Chúa.**

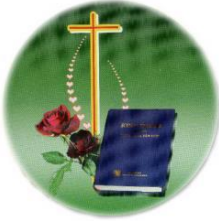
Đáp: *Xin Chúa nhậm lời chúng con.*

2. Đức Giêsu thực hiện dấu lạ đầu tiên tại Cana để bày tỏ vinh quang của Người. Xin cho các nhà lãnh đạo trên thế giới biết đón nhận các dấu chỉ thời đại như ơn Chúa soi sáng, để luôn hành động cách khôn ngoan vì một thế giới hòa bình và văn minh. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. Chúa đã chúc lành cho gia đình mới tại Cana. Xin cho các đôi bạn trẻ đang tiến tới hôn nhân gia đình ý thức được trách nhiệm Chúa trao trong ơn gọi hôn nhân, biết chu toàn bổn phận vun đắp hạnh phúc gia đình và giáo dục con cái bằng tình yêu, hy sinh và quảng đại. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. *“Người bảo gì, các anh hãy làm theo.”* Xin cho mọi người đang hiện diện trong thánh lễ hôm nay, biết sống theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, luôn yêu thương tha thứ và sống đúng danh xưng Kitô hữu của mình, để trở nên dấu chỉ của lòng Chúa thương xót cho những người xung quanh. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, xin cho chúng con nhận ra rằng, những ân điển khác nhau Chúa ban cho mỗi người, là để xây dựng Hội Thánh. Vì thế, biết giúp nhau làm triển nở những ân huệ đó, hầu làm vinh danh Chúa và mưu ích cho các linh hồn. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN

Ngày 26 tháng 01

BÀI ĐỌC I: Nk 8, 2-4a. 5-6. 8-10

Ông Étra và các thầy Lêvi đọc và giải thích sách Luật.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Nokhemia.

Hôm ấy, ông Étra cũng là tư tế, đem sách Luật ra trước mặt cộng đồng gồm đàn ông, đàn bà và tất cả các trẻ em đã tới tuổi khôn. Ông đứng ở quảng trường phía trước cửa Nước, đọc sách Luật trước mặt đàn ông, đàn bà và tất cả các trẻ em đã tới tuổi khôn. Ông đọc từ sáng sớm tới trưa, và toàn dân lắng tai nghe sách Luật.

Kinh sư Étra đứng trên bục gỗ đã đóng sẵn để dùng vào việc này. Ông Étra mở sách ra trước mặt toàn dân, vì ông đứng cao hơn mọi người. Khi ông mở sách ra thì mọi người đứng dậy. Bấy giờ ông Étra chúc tụng Đức Chúa là Thiên Chúa vĩ đại, và toàn dân giơ tay lên đáp rằng: “Amen! Amen!” Rồi họ sấp mặt sát đất mà thờ lạy Đức Chúa. Ông Étra và các thầy Lêvi đọc rõ ràng và giải thích sách Luật của Thiên Chúa, nhờ thế mà toàn dân hiểu được những gì các ông đọc.

Bấy giờ ông Nokhemia, tổng đốc, ông Etra, tư tế kiêm kinh sư, cùng các thầy Lêvi là những người đã giảng giải Luật Chúa cho dân chúng, nói với họ rằng: “Hôm nay là ngày thánh hiến cho Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, anh em đừng sầu thương khóc lóc”. Sở dĩ ông nói thế là vì toàn dân đều khóc khi nghe lời sách Luật. Ông Etra còn nói với dân chúng rằng: “Anh em hãy về ăn thịt béo, uống rượu ngon, và gửi phần cho những người không sẵn của ăn, vì hôm nay là ngày thánh hiến cho Chúa chúng ta. Anh em đừng buồn bã, vì niềm vui của Đức Chúa là thành trì bảo vệ anh em”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 18

Đáp: *Lạy Chúa, Lời Chúa là Thần Khí và là sự sống.*

Xướng: Luật pháp Chúa quả là hoàn thiện, bổ sức cho tâm hồn. Thánh ý Chúa thật là vững chắc, cho người dại nên khôn.

Xướng: Huấn lệnh Chúa hoàn toàn ngay thẳng, làm hoan hỷ cõi lòng. Mệnh lệnh Chúa xiết bao minh bạch, cho đôi mắt rạng ngời.

Xướng: Lòng kính sợ Chúa luôn trong trắng, tồn tại đến muôn đời. Quyết định Chúa phù hợp chân lý, hết thảy đều công minh.

Xướng: Lạy Chúa là núi đá cho con trú ẩn, là Đấng cứu chuộc con, cúi xin Ngài vui nhận bấy nhiêu lời miệng lưỡi thân thưa, và bao tiếng lòng con thầm thĩ mong được thấu đến Ngài.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 12, 12-30

Anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận, mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức Kitô cũng vậy. Thật thế, tất cả chúng ta, dầu là Do Thái hay Hy Lạp, nô lệ hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí, để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất.

Thật vậy, thân thể gồm nhiều bộ phận, chứ không phải chỉ có một mà thôi. Vậy anh em, anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa đã sai tôi đi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 1, 1-4; 4, 14-21

Hôm nay ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe..

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Thưa ngài Thêôphilô đáng kính, có nhiều người đã ra công soạn bản tường thuật những sự việc đã được thực hiện giữa chúng ta. Họ viết theo những điều mà các người đã được chứng kiến ngay từ đầu và đã phục vụ Lời Chúa truyền lại cho chúng ta. Tôi cũng vậy, sau khi đã cẩn thận tra cứu đầu đuôi mọi sự, thì thiết tưởng cũng nên tuân tự viết ra để kính tặng Ngài, mong ngài sẽ nhận thức được rằng giáo huấn ngài đã học hỏi thật là vững chắc.

Khi ấy, được quyền năng Thần Khí thúc đẩy, Đức Giêsu trở về miền Galilê, và tiếng tăm Người đồn ra khắp vùng lân cận. Người giảng dạy trong các hội đường, và được mọi người tôn vinh.

Rồi Đức Giêsu đến Nazareth, là nơi Người đã được dưỡng dục. Người vào hội đường như Người vẫn quen làm trong ngày Sabbat, và đứng lên đọc Sách Thánh. Họ trao cho Người cuốn sách ngôn sứ Isaia. Người mở ra, gặp đoạn chép rằng: Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.

Đức Giêsu cuộn sách lại, trả cho người giúp việc hội đường rồi ngồi xuống. Ai nấy trong hội đường đều chăm chú nhìn Người. Người bắt đầu nói với họ: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN
Ngày 26 tháng 01

Bài đọc I:

Dân Do thái vừa từ chốn lưu đày trở về. Tư tế Et-ra tập họp mọi người tại quảng trường và đọc sách luật cho họ nghe. Khi nghe đọc, toàn dân đều khóc. Có lẽ một phần do cảm động vì thấy được tình thương của Thiên Chúa đối với họ qua dòng lịch sử; một phần do hối tiếc vì họ đã không nghe tiếng Chúa.

Et-ra an ủi dân: "Anh em đừng sầu thương khóc lóc, đừng buồn bã, vì niềm vui của Đức Chúa là thành trì bảo vệ anh em".

Bài đọc II:

Tiếp tục huấn đức cho tín hữu giáo đoàn Cô-rin-tô đang chia rẽ nhau, thánh Phao-lô dùng hình ảnh nhiệm thể Đức Ki-tô để nói với các tín hữu.

-Giáo Hội là một thân thể mầu nhiệm, trong đó Chúa Giê-su là đầu và các tín hữu là chi thể.

-Các chi thể tuy khác nhau, nhưng mỗi chi thể có chức năng riêng của mình.

-Do đó, các chi thể phải bổ túc cho nhau, đoàn kết với nhau và nhất là luôn kết hợp với đầu.

Tin Mừng:

Vào ngày Sabat, Đức Giê-su vào Hội Đường để cùng cầu nguyện, hát Thánh vịnh, lắng nghe đọc Kinh Thánh với những người đồng hương. Có lẽ đã nghe tiếng đồn về Đức Giê-su, nên người ta đưa sách Thánh cho Ngài đọc. Đức Giê-su mở ra, Ngài đọc đoạn văn trích từ ngôn sứ Isaia. Trong khung cảnh im lặng đầy trang trọng, Đức Giê-su bắt đầu nói: "***Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe***"(c.21). Hôm ấy Đức Giê-su giảng những gì? Luca không thuật lại, ông chỉ ghi câu mở đầu thôi, nhưng lại đầy đủ ý nghĩa.

Lịch sử Cứu độ là quá trình giữa lời Thiên Chúa hứa và sự thực hiện lời hứa ấy. Các vị ngôn sứ được sai đến để nhắc nhở lời hứa và loan báo sự thực hiện. Nếu Isaia công bố về một Đấng Thiên sai: ***Thần khí Chúa ngự trên tôi vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo***

hèn..., thì Đức Giê-su nói với những người đang nghe Ngài rằng, ***hôm nay lời ngôn sứ đã ứng nghiệm nơi họ...***, nghĩa là họ đang được nghe Đức Giê-su, Đấng Thiên sai mà Isaia đã loan báo, chính Đấng ấy đang công bố năm toàn xá cho dân (c.19)

Gợi ý Suy nghĩ:

1-“***Hôm nay ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe,***” những lời Đức Giêsu nói với những người đồng hương Nadaret, vẫn đang được Ngài đích thân nói với chúng ta. Vấn đề quan trọng là ta có biết nghe chăng, hay hững hờ, lãnh đạm?

2-Tin Mừng, ơn cứu độ Đức Giê-su công bố và thực hiện không phải chỉ nhằm cứu rỗi các linh hồn, nhưng là cứu độ toàn diện con người và xã hội khỏi thảm cảnh nghèo đói, bệnh tật, tù đày, áp bức... Khi hoàn thành sứ mệnh trần thế, Đức Giê-su gởi Thánh Thần xuống cho Giáo Hội, để Giáo Hội nối dài công trình của Đức Giê-su trong lịch sử. Cho hay, đoạn sách Isaia thấu tóm sứ mệnh Đức Giê-su cũng thấu tóm sứ mệnh của Giáo Hội và của mỗi người chúng ta.

3- Khi tuyên bố rằng “***hôm nay***” lời ngôn sứ Isaia đã nên ứng nghiệm nơi cuộc đời và sứ mạng của mình, Chúa Giêsu vạch ra một chương trình hành động cho sứ mạng ngôn sứ của Người. Đó là sứ mạng công bố và hiện thực hoá Tin Mừng giải thoát cho những người thấp kém nhất trong xã hội: những người nghèo khó, những kẻ bệnh tật, và bị giam cầm. Sự hiện diện của Chúa Giêsu là thời kỳ hồng ân cho nhân loại. Các Kitô hữu cũng được mời gọi tiếp nối chương trình hành động của Chúa Giêsu, để hiện thực hoá sứ điệp tin mừng cho con người trong thế giới “***hôm nay***”.

4-Tất cả những việc làm để nâng đỡ người nghèo, quan tâm chăm sóc những người bệnh tật về cả thể xác lẫn tinh thần, đem lại sự ủi an cho những người cô đơn, thua thiệt trong xã hội, khoan dung với những kẻ lầm lỡ... đều là những hành động thiết thực để những “***năm hồng ân***” tiếp tục được lan toả cho con người “***hôm nay***”.

Lạy Chúa, xin cho chúng con biết xoá đi những bất bình, nghi kỵ, thành kiến, hiểu lầm để mọi người chung quanh con được nhẹ nhàng và bình an hơn.

Gabriel Dương Văn Quốc Tiến.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thiên Chúa đã xúc dầu và sai Đức Giêsu Kitô đến rao giảng Tin Mừng cứu độ cho chúng ta. Cùng với Người, chúng ta hãy dâng lên Thiên Chúa những lời cầu xin:

1. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô cùng các vị chủ chăn được đầy tràn đức tin và lòng mến, cách đặc biệt luôn biết cậy dựa vào sức mạnh của Thần Khí Chúa để loan báo Tin Mừng Cứu Độ giữa những phong ba trên đường lữ hành trần thế. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. Lạy Chúa, Xin cho những nhà lãnh đạo quốc gia biết chân thành đối thoại, và khiêm tốn lắng nghe những người nghèo khổ cần được giúp đỡ, để từ đó họ biết quên mình phục vụ vì lợi ích cộng đồng. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Hôm nay là ngày thánh hiến cho Đức Chúa*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho các tội nhân không bao giờ thất vọng trước những lầm lỗi của mình, nhưng biết ăn năn, can đảm tìm về với Chúa là Đấng Chân Thiện Mỹ, là Đấng ban ơn giúp họ chiến thắng mọi đam mê trần tục. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Chúa đã xúc dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn*”. Xin cho các bạn trẻ hôm nay, biết mau mắn đáp lại lời mời gọi của Chúa, để trở nên những tông đồ nhiệt thành, tiếp nối sứ mạng của Chúa Giêsu, sẵn sàng chia sẻ hồng ân với những người nghèo khổ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, xin cho chúng con ý thức được sứ vụ loan báo Tin Mừng của mình, biết tận dụng mọi hoàn cảnh để rao giảng sứ điệp tình thương của Chúa, nhất là bằng chính đời sống khiêm tốn và bác ái, hy sinh, để danh Chúa được đời đời ca tụng, Chúa hằng sống và hiển trị muôn đời. **Amen.**

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Năm thánh Hy vọng và năm dương lịch 2025 đã khai mở trong tình trạng ngày càng bất an của thế giới: chiến tranh bùng nổ khắp nơi, và hình như ngày càng khốc liệt hơn. Tình trạng người tỵ nạn, từ các nước Hồi Giáo và Phi châu ngày càng leo thang, làm cho mọi người trên thế giới cảm thấy bất an và lo sợ một thế chiến thứ 3.

Dù có những thách đố, đe dọa, Giáo Hội vẫn luôn xác tín rằng Hòa Bình là quà tặng vô giá của Thiên Chúa và là khát vọng có thể thực hiện được của con người, do đó, Giáo Hội Công Giáo, vào ngày đầu tiên của Năm Mới, dành riêng những giây phút thánh thiêng nhất, để kính Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa và Mẹ của Hoàng Tử Bình An là Đức Giêsu Kitô, để cầu nguyện cho hòa bình thế giới. Trong sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới lần thứ 58, Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi “mỗi người chúng ta phải cảm thấy một cách nào đó trách nhiệm đối với sự tàn phá mà ngôi nhà chung của chúng ta phải gánh chịu, bắt đầu từ những hành động, dù chỉ gián tiếp, thúc đẩy những xung đột đang gây đau khổ cho nhân loại. Do đó, những thách thức mang tính hệ thống, riêng biệt nhưng có mối liên hệ với nhau, được tạo ra và cùng nhau gây đau khổ cho hành tinh của chúng ta. Đặc biệt, tôi nghĩ đến mọi loại bất bình đẳng, đến cách đối xử vô nhân đạo đối với người di cư, đến sự suy thoái môi trường, đến sự nhầm lẫn cố ý được tạo ra bởi thông tin sai lệch, đến việc từ chối bất kỳ hình thức đối thoại nào và đến nguồn lực to lớn được dành cho ngành công nghiệp chiến tranh. Tất cả chúng đều là những yếu tố đe dọa cụ thể đến sự tồn tại của toàn nhân loại. Vì vậy, vào đầu năm nay, chúng ta mong muốn lắng nghe tiếng kêu này của nhân loại để tất cả chúng ta cảm thấy được mời gọi, cùng nhau và cách cá nhân, phá vỡ xiềng xích bất công để công bố công bình của Thiên Chúa. Một vài hành động từ thiện thôi thì không đủ. Ngược lại, cần có những thay đổi về văn hóa và cấu trúc để có được sự thay đổi lâu dài”. Chúng ta hãy cầu xin cho mỗi chúng ta luôn là những người biết kiến tạo hòa bình, bằng tâm hồn đơn sơ khiêm tốn, hiền lành, bất bạo động, nhờ đó xã hội sẽ bình an, gia đình luôn hạnh phúc, và con cái của chúng ta sẽ là những sứ giả hòa bình cho những thế hệ tương lai.

Vào mỗi cuối năm, chúng ta vẫn có thói quen kiểm điểm lại sổ sách chi tiêu gia đình, xem năm nay tình trạng kinh tế của chúng ta có khả quan không, hay xấu hơn? Cũng vậy, khi năm hết tết đến, tôi mời gọi anh chị em, chúng ta hãy tự vấn lương tâm: tại sao mỗi ngày con người càng trở nên tàn ác với nhau hơn? Đặc biệt, là người công giáo Việt Nam, chúng ta hãy tự hỏi chính mình: tại sao người Việt càng ngày càng tàn ác với nhau hơn?

Nhìn vào xã hội tại quê hương Việt Nam hiện nay, chúng ta thấy: để có thể kiếm thêm lợi nhuận, người ta không từ khước một thủ đoạn nào, dù thật đê hèn và bất chính, để kiếm tiền: từ việc trồng trọt, cho đến chăn nuôi, thực phẩm cho đến kinh tế ... Trong lãnh vực giáo dục: học sinh đánh thầy cô ngay tại trường học, lập bè lập nhóm để thanh toán nhau trước sự đứng dung của người qua đường. Cướp bóc khắp nơi từ nhà quê đến thành phố ... Chúng ta đổ lỗi cho chế độ cộng sản. Điều đó đúng, nhưng cũng chỉ một phần thôi. Bởi vì, hiện nay, chúng ta đang sống và làm việc tại Nhật, một đất nước tự do, nhân bản, mà tại sao người Việt vẫn ăn cắp, vẫn làm những điều xấu, và bây giờ, tỷ lệ người Việt phạm pháp chiếm đa số tại Nhật? Tại sao các nhà tù tại Nhật vẫn luôn đông người Việt? Tại sao người Việt vẫn bị bắt vì gian dối, không chỉ gian dối như trộm cắp mà thôi, mà kinh khủng hơn nữa: gian dối trong vấn đề bảo lãnh, trong vấn đề xin trợ cấp? Tại sao chúng ta, những người đã đến Nhật trong sự túng thiếu, mất tổ quốc, mất cả người thân, bây giờ nhờ ơn Chúa, chúng ta đã có một cuộc sống ổn định, công việc tốt, chúng ta lại không biết giúp đỡ cho những người Việt đến sau, mà lại tìm cách bóc lột sức lao động của họ, ăn chặn tiền lương của họ qua các dịch vụ giới thiệu việc làm, giới thiệu trường học? Đây là vấn đề lương tâm. Là người công giáo, nhưng chúng ta không có lương tâm. Chúng ta như người Do Thái xưa, chưa nhận biết giữa chúng ta có Đấng Emmanuel, Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta, và vì thế, chúng ta đã không đón nhận Ngài. Chúng ta biết rằng: khi chúng ta không đón nhận Ngài, thì Ngài cũng sẽ không đón nhận chúng ta: “Xéo khỏi mặt Ta, hỡi những kẻ gian ác, vì xưa Ta đói, các người đã không cho ăn”(Mt 25, 42); Chính Đức Giêsu đã cảnh báo chúng ta: “Lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn, nào được ích gì?”

Năm nay, năm 2025, cũng là Năm Thánh, Năm Thánh Hy Vọng, tôi tha thiết xin anh chị em, hãy sống công chính, bác ái, công bằng để kiến tạo một niềm hy vọng cho chúng ta và cho thế hệ trẻ. Đạo đức không có nghĩa là chỉ đi lễ mà thôi, nhưng còn phải sống bác ái, công bằng theo như Chúa truyền dạy, đồng thời cũng phải tuân thủ những luật pháp chính đáng của quốc gia mà chúng ta đang trú ngụ.

Năm mới, chúng ta xin Chúa ban cho chúng ta nghị lực, tình yêu và lòng nhiệt thành để bắt đầu lại. Ước gì năm thánh 2025 sẽ là năm của hy vọng, tình yêu và hoán cải. Và một khi chúng ta đã cảm nghiệm được lòng thương xót Chúa, chúng ta sẽ trở nên những nhân chứng thực sự của Lòng Thương Xót Chúa dành cho mọi người.

Chúng ta cũng dâng lên Mẹ Thiên Chúa những dự tính cũng như những chương trình của Giáo Đoàn trong năm 2025 này. Xin Mẹ giúp chúng ta thực hiện mọi sự một cách tốt đẹp để làm sáng danh Chúa và ích lợi cho mỗi người chúng ta.

Kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả mọi người một năm mới dương lịch và Tết Nguyên Đán Ất Tỵ tràn đầy bình an, trong tâm tình tạ ơn, hạnh phúc vì được Thiên Chúa xót thương, cũng như biết xót thương mọi người trong xác tín họ là hiện thân của Đấng Emmanuel, Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta.

Hẹn gặp anh chị em trong các thánh lễ tiếng Việt. Tôi luôn cầu nguyện cho anh chị em.

*Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến*



TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 12/2024, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2024-2025 của quý vị ân nhân sau đây:

- AC Hưởng-Huyền (Yao, Osaka) giúp ba em: 30.000 yen
- Chị Thanh Hà (Kashiwarashi, Osaka) giúp ba em: 30.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin chân thành biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa



GIÁO PHẬN HƯNG HÓA – VIỆT NAM
BAN BÁC ÁI XÃ HỘI - CARITAS GIÁO PHẬN HƯNG HÓA
 70 Lê Lợi, P. Lê Lợi, Tx. Sơn Tây, Tp Hà Nội, Việt Nam.
 VP: +84 962260410; Viber: +84 987300374; Email: caritashh@gmail.com

GIẤY BIÊN NHẬN

V/v. nhận tiền hỗ trợ giúp người nghèo vùng thiên tai

Kính gửi: Cha P.M Nguyễn Hữu Hiền & Quý Ân Nhân tại giáo xứ Yao, Osaka

Kính thưa Cha và quý Vị,

Con là linh mục Anton Vũ Thái San, Giám đốc Ban Bác Ái Xã Hội – Caritas Giáo phận Hưng Hóa.

Caritas Giáo Phận Hưng Hóa chúng con đã nhận được 60.000 Yên Nhật = **10.140.000 VNĐ** của Quý Ân nhân tại giáo xứ Yao, Osaka giúp đỡ cho những anh chị em bị bão lụt tại Giáo phận Hưng Hóa. Chúng con xin chuyển số tiền này cho anh chị em đã bị lũ, sạt lở làm mất nhà cửa để họ có thể dựng lại căn nhà, để cuộc sống của họ tốt hơn và có một tương lai tươi sáng đầy hy vọng.

Thay lời cho những anh chị em đang bị ảnh hưởng bởi bão lụt trong Giáo Phận Hưng Hóa. Ban BAXH Caritas Giáo Phận Hưng Hóa chúng con xin chân thành cảm ơn Cha và Quý Vị đã cầu nguyện và quảng đại chia sẻ tình thương đối với những người đang gặp khó khăn vì bão lũ. Đó là nguồn động viên, an ủi như tiếp thêm động lực để đồng đạo anh chị em vùng bão lũ có thể vượt qua những khó khăn thử thách này.

Nguyện xin Thiên Chúa là Cha giàu lòng xót thương và Đức Mẹ La Vang chúc phúc lành cho Cha và Quý Vị. Kính chúc Cha và Quý vị chuẩn bị đón mừng Đại Lễ Giáng Sinh An Bình và Năm Mới 2025 tràn đầy phúc lộc của Chúa.

Sơn Tây, ngày 09 tháng 12 năm 2024

T/M. Ban Caritas Giáo Phận Hưng Hóa



Lm. Anton VŨ THÁI SAN

Giám đốc

TRUYỀN GIÁO NHƯ LÀ “CUỘC PHIÊU LƯU TRONG GAME”

Cho đến bây giờ, đất nước Nam Sudan vẫn còn nội chiến và khủng bố. Người dân ở nước này phải tị nạn ở nhiều nước lân cận. Trong số đó, có nhiều người Nam Sudan đang tị nạn ở Uganda, nơi mà chúng con đang mục vụ. Chúng con chăm lo cho họ về phần hồn cũng như phần xác. Đặc biệt là các em nhỏ mồ côi. Chúng con xin viện trợ từ nhiều ân nhân để giúp cho hơn 200 em nhỏ mồ côi này có thể đến trường trong vòng 4 năm học. Mặc dù đất nước đang bất ổn nhưng

một số người đã quay về đất nước của họ để cày cấy làm ruộng làm rẫy. Cho dù họ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thậm chí là bị giết bởi những nhóm khủng bố, họ vẫn hy sinh tất cả để có thể chi viện cho gia đình họ đang bị nạn ở Uganda.

Để làm mục vụ cho những người này, hằng năm chúng con quay lại Nam Sudan khoảng hai tuần, để thăm viếng và làm mục vụ cho họ. Tuy hai tuần ngắn ngủi nhưng đối với chúng con nó rất dài, bởi vì giống như một “cuộc phiêu lưu ở trong Game”.

Trước khi đến một bản làng nào đó, chúng con phải liên lạc trước với giáo dân ở đó để có thể biết được: nơi chúng con chuẩn bị dâng lễ và cử hành các bí tích có an toàn hay không? Khu vực lân cận có nhóm khủng bố nào hay không? Sau khi xác nhận được tất cả đều an toàn thì chúng con mới lái xe đi mục vụ. Trên xe của chúng con phải luôn có ít nhất là một người giáo dân bản địa dẫn đường. Khi chúng con dừng nghỉ chân, ba lô của chúng con vẫn luôn trên lưng phòng khi nhóm khủng bố đến, chúng con có thể bỏ chạy một cách nhanh chóng. Trên đường chúng con phải quan sát liên tục, những bản làng nào có khói lửa bốc cao, thì chúng con không băng qua, mà phải đi đường vòng, vì nhóm khủng bố đang đốt phá, cướp bóc và giết người ở bản làng đó. Tuy chúng con cũng đã tính toán cẩn thận, nhưng “người tính không bằng trời tính”. Đã hai lần chúng con bị nhóm khủng bố chặn. Một lần trên đường chúng con đang đến bản làng để thăm viếng và mục vụ giáo dân ở đó, nhóm khủng bố mang súng và mìn đuổi theo chúng con. Tạ ơn Chúa, chúng con đã chạy thoát cùng với một số ít giáo dân ở trên xe. Lần thứ hai là khi chúng con đang dâng thánh lễ cùng giáo dân ở nhà nguyện nhỏ vùng sâu vùng xa, nhóm khủng bố đến ngưng thánh lễ của chúng con. Chúng lấy hết tiền và những đồ vật có giá trị, sau đó chúng bỏ đi. Tạ ơn Chúa, vì nhóm khủng bố này không giết người nào trong lúc chúng con dâng thánh lễ. Sau thánh lễ, chúng con kêu gọi mọi người quay trở về nhà gấp và tìm chỗ ẩn nấp kín đáo. Sau đó, chúng con cũng nhanh chóng quay trở về tòa giám mục ở giáo phận Yei, ở đây chúng con được an toàn hơn vì có quân đội và cảnh sát bảo vệ. Từ chuyến thăm mục vụ đó làm con liên tưởng đến việc truyền giáo giống như “một trò chơi Game”, luôn luôn trong tư thế sẵn sàng chạy trốn, đi nhanh, chạy nhanh, ăn nhanh, nghỉ nhanh, để bảo vệ sự an toàn cho mình và cho nhiều giáo dân, những người đang sống phiêu lưu mạo hiểm trên chính ruộng vườn của họ.

Từ câu chuyện trên, giúp con hiểu được công cuộc truyền giáo của Giáo Hội luôn cần có ơn Chúa. Vì thế, hằng ngày con luôn cầu nguyện cho những người đang hoạt động liên quan đến việc truyền giáo, mang Lời Chúa đến cho mọi người. Hơn thế nữa, con cũng mời gọi tất cả Quý Cộng Đoàn dành chút ít thời gian trong ngày để nhớ đến và cầu nguyện cho các nhà truyền giáo, họ đang miệt mài mở rộng nước Chúa.

Trương Quốc Hùng



SỨIỆP CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ CHO NGÀY HÒA BÌNH THẾ GIỚI LẦN THỨ 58 – NĂM 2025

Xin tha nợ cho chúng con, xin ban bình an của Ngài cho chúng con

I. Lắng nghe tiếng kêu của nhân loại đang bị đe dọa

1. Vào lúc bình minh của Năm Mới được Cha trên trời ban cho chúng ta, một Năm Thánh theo tinh thần hy vọng, tôi xin gửi những lời chúc hòa bình chân thành nhất đến với mọi người nam nữ, đặc biệt là những người cảm thấy chán nản bởi hoàn cảnh sống của mình, bị lên án bởi những lỗi lầm của mình, bị hủy diệt bởi xét đoán của người khác và không thể nhìn thấy một tia hy vọng nào cho cuộc sống của chính mình. Tôi xin gửi đến tất cả anh chị em niềm hy vọng và bình an, bởi vì đây là Năm Ân Sủng nảy sinh từ Trái Tim của Đấng Cứu Chuộc!

2. Trong năm 2025, Giáo hội Công giáo cử hành Năm Thánh, một sự kiện đồ tràn đầy hy vọng trong các tâm hồn. “Năm Thánh” bắt nguồn từ một truyền thống cổ xưa của người Do Thái, khi tiếng tù và (tiếng Do Thái là yobel) vang lên mỗi bốn mươi chín năm một lần công bố một năm tha thứ và tự do cho toàn thể dân tộc (xem Lv 25,10). Lời tuyên bố long trọng này lẽ ra phải vang vọng cách lý tưởng cho toàn thế giới (xem Lv 25,9), để tái lập sự công bằng của Thiên Chúa trong nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống: trong việc sử dụng đất đai, trong việc sở hữu của cải, trong tương quan với người khác, đặc biệt là với những người nghèo nhất và những người gặp bất hạnh. Tiếng tù và nhắc nhở toàn thể dân tộc, người giàu cũng như người nghèo, rằng không ai đến thế gian để bị áp bức: tất cả chúng ta là anh chị em, con cùng một Cha, được sinh ra để sống tự do theo ý muốn của Chúa (x. Lev 25,17.25.43.46.55).

3. Ngay cả ngày nay, Năm Thánh vẫn là một sự kiện thúc đẩy chúng ta tìm kiếm công lý giải phóng của Thiên Chúa trên thế giới của chúng ta. Thay cho tiếng tù và, vào đầu Năm Ân Sủng này, chúng ta muốn lắng nghe “tiếng kêu cứu tuyệt vọng”[\[1\]](#), giống như tiếng máu của Abel người công chính, vang lên từ nhiều nơi trên trái đất (xem St 4,10), tiếng kêu mà Thiên Chúa không bao giờ ngừng lắng nghe. Về phần chúng ta, chúng ta cảm thấy được mời gọi lên tiếng về nhiều tình huống bóc lột đất đai và đàn áp người khác[\[2\]](#). Những bất công này đòi

khi mang dáng dấp của những điều mà Thánh Gioan Phaolô II định nghĩa là “các cơ cấu tội lỗi”[3], bởi vì chúng không chỉ do sự gian ác của một số người gây ra, mà có thể nói là đã được củng cố và được hỗ trợ bởi sự đồng lõa rộng rãi.

4. Mỗi người chúng ta phải cảm thấy một cách nào đó trách nhiệm đối với sự tàn phá mà ngôi nhà chung của chúng ta phải gánh chịu, bắt đầu từ những hành động, dù chỉ gián tiếp, thúc đẩy những xung đột đang gây đau khổ cho nhân loại. Do đó, những thách thức mang tính hệ thống, riêng biệt nhưng có mối liên hệ với nhau, được tạo ra và cùng nhau gây đau khổ cho hành tinh của chúng ta[4]. Đặc biệt, tôi nghĩ đến mọi loại bất bình đẳng, đến cách đối xử vô nhân đạo đối với người di cư, đến sự suy thoái môi trường, đến sự nhầm lẫn cố ý được tạo ra bởi thông tin sai lệch, đến việc từ chối bất kỳ hình thức đối thoại nào và đến nguồn lực to lớn được dành cho ngành công nghiệp chiến tranh. Tất cả chúng đều là những yếu tố đe dọa cụ thể đến sự tồn tại của toàn nhân loại. Vì vậy, vào đầu năm nay, chúng ta mong muốn lắng nghe tiếng kêu này của nhân loại để tất cả chúng ta cảm thấy được mời gọi, cùng nhau và cách cá nhân, phá vỡ xiềng xích bất công để công bố công bình của Thiên Chúa. Một vài hành động từ thiện thôi thì không đủ. Ngược lại, cần có những thay đổi về văn hóa và cấu trúc để có được sự thay đổi lâu dài[5].

II. Một sự thay đổi về văn hóa: tất cả chúng ta đều là những người mắc nợ

5. Việc cử hành Năm Thánh mời gọi chúng ta thực hiện nhiều thay đổi khác nhau để giải quyết tình trạng bất công và bất bình đẳng hiện nay, đồng thời nhắc nhở chúng ta rằng của cải trên trái đất không chỉ dành cho một số người có đặc quyền, nhưng dành cho tất cả mọi người[6]. Có thể hữu ích cho chúng ta khi nhớ lại những lời Thánh Basiliô thành Xêdarê đã viết: "Nhưng hãy cho tôi biết, những thứ gì là của bạn? Bạn lấy chúng từ đâu để biến chúng thành một phần cuộc sống của bạn? [...] Không phải bạn hoàn toàn trần trụi khi ra khỏi bụng mẹ sao? Bạn sẽ không trở lại lòng đất trần trụi sao? Những gì bạn có hiện nay đến từ đâu? Nếu bạn nói rằng nó đến từ sự ngẫu nhiên, bạn sẽ phủ nhận Thiên Chúa, không nhìn nhận Đấng Tạo Hóa và bạn sẽ không biết ơn Đấng ban tặng"[7]. Khi lòng biết ơn không còn, chúng ta không nhận ra những hồng ân của Thiên Chúa nữa. Trong lòng thương xót vô biên của Người, Chúa không bỏ rơi những người phạm tội chống lại Người: trái lại, Người tái xác nhận món quà sự sống bằng ơn tha thứ mang lại ơn cứu độ, được ban cho tất cả mọi người qua Chúa Giêsu Kitô. Vì

vậy, khi dạy chúng ta kinh Lạy Cha, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta cầu nguyện: “Xin tha nợ chúng con” (Mt 6,12).

6. Khi chúng ta phớt lờ tương quan của mình với Chúa Cha, chúng ta bắt đầu nuôi dưỡng ý nghĩ rằng tương quan với người khác có thể được chi phối bởi logic bóc lột, trong đó kẻ mạnh hơn cho rằng mình có quyền bắt nạt kẻ yếu hơn[8]. Giống như giới thượng lưu thời Chúa Giêsu, những kẻ lợi dụng nỗi đau khổ của những người nghèo nhất, ngày nay cũng vậy, trong ngôi làng toàn cầu được kết nối với nhau[9], nếu không được thúc đẩy bởi tinh thần liên đới và phụ thuộc lẫn nhau, hệ thống quốc tế sẽ tạo ra những bất công, làm trầm trọng thêm nạn tham nhũng, những thứ khiến các nước nghèo mắc bẫy. Nỗ lực bóc lột con nợ cũng mô tả cách tổng hợp cuộc “khủng hoảng nợ” hiện nay đang đè nặng một số quốc gia, đặc biệt là các nước miền Nam bán cầu.

7. Tôi không mệt mỏi nhắc lại rằng nợ nước ngoài đã trở thành một công cụ kiểm soát, qua đó một số chính phủ và tổ chức tài chính tư nhân ở các nước giàu nhất không ngần ngại khai thác bừa bãi nguồn nhân lực và tài nguyên thiên nhiên của các nước nghèo nhất, nhằm đáp ứng các nhu cầu thị trường của họ[10]. Thêm vào thực tế đó là nhiều dân tộc, vốn đã chịu gánh nặng nợ quốc tế, lại bị buộc phải mang gánh nặng nợ sinh thái của các nước phát triển hơn[11]. Nợ sinh thái và nợ nước ngoài là hai mặt của cùng một đồng tiền, của nỗ lực bóc lột này, mà đỉnh điểm là cuộc khủng hoảng nợ[12]. Theo tinh thần của Năm Thánh này, tôi mời gọi cộng đồng quốc tế thực hiện các hành động để xóa nợ nước ngoài, thừa nhận sự tồn tại của món nợ sinh thái giữa miền Bắc và miền Nam thế giới. Đây là lời kêu gọi liên đới, nhưng trên hết là lời kêu gọi công bằng[13].

8. Sự thay đổi về văn hóa và cơ cấu để vượt qua cuộc khủng hoảng này sẽ diễn ra khi cuối cùng chúng ta nhận ra mình là con của Chúa Cha và chúng ta thú nhận rằng tất cả chúng ta đều là những kẻ mắc nợ Người, nhưng chúng ta cũng cần nhau, theo tinh thần trách nhiệm chung và đa dạng. Chúng ta sẽ có thể khám phá "một lần cho mãi mãi rằng chúng ta cần nhau và chúng ta mắc nợ nhau"[14].

III. Hành trình hy vọng: ba đề xuất

9. Nếu chúng ta để cho mình được đánh động bởi những thay đổi cần thiết này, Năm Thánh Ân Sủng sẽ có thể giúp mỗi người chúng ta trở lại hành trình hy vọng. Niềm hy vọng nảy sinh từ cảm nghiệm về lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa[15].

Thiên Chúa không mắc nợ ai, tuy nhiên Người vẫn tiếp tục ban ân sủng và lòng thương xót vô tận cho mọi người. Như Giáo phụ Isaac thành Ninivê, một Giáo phụ của Giáo hội Đông phương sống vào thế kỷ thứ bảy, đã viết: "Lạy Chúa, tình yêu của Ngài lớn hơn những tội lỗi của con. Sống biển cả là gì so với vô số tội lỗi của con, nhưng khi được đặt lên bàn cân và được cân bằng tình yêu của Ngài, chúng tan biến như không có gì"^[16]. Thiên Chúa không tính toán sự ác mà con người đã phạm, nhưng "giàu lòng thương xót và rất mực yêu thương chúng ta" (Ep 2,4). Đồng thời, Người lắng nghe tiếng kêu của người nghèo và trái đất. Chúng ta nên dừng lại một chút vào đầu năm nay để suy ngẫm về ân sủng mà qua đó Chúa tha thứ tội lỗi và mọi món nợ của chúng ta, để tâm hồn chúng ta được tràn ngập hy vọng và bình an.

10. Khi dạy chúng ta cầu nguyện bằng "Kinh Lạy Cha", Chúa Giêsu bắt đầu bằng cách xin Chúa Cha tha thứ tội lỗi của chúng ta, nhưng ngay lập tức chuyển sang những lời đầy thách đố: "như chúng con cũng tha thứ cho những kẻ xúc phạm chúng con". (xem Mt 6,12). Thực ra, để tha nợ cho người khác và trao cho họ niềm hy vọng, cuộc sống của chúng ta cần phải tràn đầy niềm hy vọng đến từ lòng thương xót của Thiên Chúa. Niềm hy vọng tràn đầy cách quảng đại, không tính toán, giúp đỡ mà không quan tâm người nợ có trả lại được không, không quan tâm đến lợi ích riêng của mình, nhưng chỉ có một mục tiêu duy nhất: nâng dậy những người đã vấp ngã, chữa lành những trái tim tan vỡ, giải phóng khỏi mọi hình thức nô lệ.

11. Do đó, vào đầu Năm Ân Sủng này, tôi muốn đề xuất ba hành động có thể khôi phục phẩm giá cho cuộc sống của toàn thể các dân tộc và đưa họ trở lại hành trình hy vọng, để vượt qua cuộc khủng hoảng nợ nần và mọi người có thể một lần nữa nhận ra mình là những người mắc nợ được tha thứ nợ nần.

Trước hết, tôi xin lặp lại lời kêu gọi Thánh Gioan Phaolô II đưa ra nhân dịp Năm Thánh 2000, để xem xét việc "giảm thiểu cách đáng kể, nếu không muốn nói là xóa bỏ hoàn toàn, khoản nợ quốc tế đang đè nặng lên vận mệnh" của nhiều Dân tộc"^[17]. Bằng cách thừa nhận món nợ sinh thái, các quốc gia giàu nhất cảm thấy được kêu gọi làm mọi cách để xóa nợ cho những quốc gia không có khả năng trả lại những gì họ nợ. Tất nhiên, để điều này không chỉ đơn thuần là một hành động từ thiện đơn lẻ, có nguy cơ lại gây ra một vòng luẩn quẩn của tài chính và nợ nần, cần đồng thời phải phát triển một cơ cấu tài chính mới, hướng tới việc

tạo ra Hiến chương tài chính toàn cầu dựa trên sự liên đới và hòa hợp giữa các dân tộc.

Hơn nữa, tôi yêu cầu một sự dẫn thân chắc chắn nhằm thúc đẩy việc tôn trọng phẩm giá sự sống con người, từ lúc thụ thai cho đến cái chết tự nhiên, để mỗi người có thể yêu sự sống của mình và nhìn về tương lai với niềm hy vọng, và mong muốn sự phát triển và hạnh phúc cho bản thân và con cái mình. Trên thực tế, nếu không có hy vọng vào cuộc sống, thật khó cho những người trẻ mong muốn tạo ra những sự sống mới trên thế giới. Đặc biệt ở đây, một lần nữa tôi muốn đề nghị một cử chỉ cụ thể có thể giúp cổ vũ nền văn hóa sự sống. Tôi đang đề cập đến việc xóa bỏ hình phạt tử hình ở tất cả các Quốc gia. Trên thực tế, hình phạt này, ngoài việc làm tổn hại đến tính bất khả xâm phạm của sự sống, còn tiêu diệt mọi hy vọng tha thứ và đổi mới của con người[18].

Theo gương Thánh Phaolô VI và Đức Biển Đức XVI[19], tôi không ngần ngại đưa ra một lời kêu gọi khác, vì các thế hệ tương lai. Trong thời điểm được đánh dấu bởi chiến tranh này: chúng ta hãy sử dụng ít nhất một tỷ lệ cố định trong số tiền được sử dụng cho vũ khí để thành lập một quỹ thế giới giải quyết dứt điểm nạn đói và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giáo dục ở các nước nghèo nhất nhằm thúc đẩy phát triển bền vững, chống biến đổi khí hậu[20]. Chúng ta nên cố gắng loại bỏ bất kỳ lý do nào có thể khiến người trẻ tưởng tượng rằng tương lai của họ là vô vọng hoặc bị thống trị bởi con khát trả thù cho máu của những người thân yêu của họ. Tương lai là một món quà giúp chúng ta vượt qua những lỗi lầm của quá khứ, để xây dựng những con đường hòa bình mới.

IV. Mục tiêu hòa bình

12. Những ai thực hiện những đề xuất này và bắt đầu hành trình hy vọng sẽ có thể thấy mục tiêu hòa bình được chờ đợi từ lâu đang đến gần hơn bao giờ hết. Tác giả Thánh Vịnh hứa với chúng ta rằng “tín nghĩa ân tình sẽ hội ngộ, hòa bình công lý sẽ giao duyên” (Tv 85,11). Khi tôi từ bỏ việc dùng nợ nần như thứ vũ khí để điều khiển người khác và khôi phục lại con đường hy vọng cho một người anh chị em, tôi góp phần vào việc tái lập công lý của Thiên Chúa trên trái đất này và tôi cùng với người đó lên đường hướng tới mục tiêu hòa bình. Như Thánh Gioan XXIII đã nói, hòa bình thực sự sẽ chỉ có thể được sinh ra từ một trái tim "được giải trừ" khỏi lo lắng và sợ hãi chiến tranh[21].

12. Chớ gì năm 2025 là một năm trong đó hòa bình phát triển! Đó là nền hòa bình thực sự và lâu dài vượt trên sự tranh cãi về các chi tiết của các thỏa thuận

hay ở bàn đàm phán của con người[22]. Chớ gì chúng ta tìm kiếm hòa bình đích thực, được Thiên Chúa ban cho những tâm hồn không vũ trang: một tâm hồn không khăng khăng tính toán cái gì là của tôi và cái gì là của bạn; một tâm hồn biến tính ích kỷ thành việc sẵn sàng đi đến với người khác; một tâm hồn không ngần ngại thừa nhận mình mắc nợ Thiên Chúa và vì vậy sẵn sàng tha thứ những món nợ đang đè nặng người khác; một tâm hồn vượt qua sự chán nản về tương lai bằng niềm hy vọng rằng mỗi người là nguồn lực để xây dựng một thế giới tốt hơn.

13. Giải trừ vũ khí cho tâm hồn là một công việc của tất cả mọi người, từ người đứng đầu đến người rốt cùng, từ người nhỏ đến người lớn, từ người giàu đến người nghèo. Đôi khi, một điều gì đó đơn giản như “một nụ cười, một cử chỉ tình bạn, một cái nhìn huynh đệ, một sự lắng nghe chân thành, một sự phục vụ nhưng không” là đủ[23]. Với những cử chỉ lớn-nhỏ này, chúng ta đang tiến gần đến mục tiêu hòa bình và chúng ta sẽ đến đó nhanh hơn nếu, trên hành trình cùng với những người anh chị em, chúng ta tái khám phá rằng chúng ta đã thay đổi so với lúc chúng ta bắt đầu. Thực ra, hòa bình không chỉ đến khi chiến tranh kết thúc, mà còn khi bắt đầu một thế giới mới, một thế giới trong đó chúng ta khám phá ra mình đa dạng, hiệp nhất hơn và có nhiều anh em hơn chúng ta từng tưởng tượng.

14. Lạy Chúa, xin ban cho chúng con bình an của Ngài! Đây là lời cầu nguyện mà tôi dâng lên Thiên Chúa khi tôi gửi những lời chúc tốt đẹp nhất trong Năm Mới tới các Nguyên thủ quốc gia và Chính phủ, tới các vị đứng đầu các Tổ chức Quốc tế, tới các vị Lãnh đạo của các tôn giáo khác nhau, tới mọi người thiện chí.

Lạy Chúa, xin tha nợ chúng con,
như chúng con tha thứ cho những kẻ mắc nợ chúng con,
và trong vòng tròn tha thứ này, xin ban cho chúng con bình an của Ngài,
bình an mà chỉ Ngài mới có thể ban
cho những người để tâm hồn của họ được giải trừ vũ khí,
cho những ai có hy vọng muốn tha nợ cho anh chị em mình,
cho những người không sợ hãi thú nhận rằng họ mắc nợ Ngài,
cho những người không bịt tai trước tiếng kêu của những người nghèo nhất.

Vatican, ngày 08 tháng 12 năm 2024

PHANXICÔ

SẮC LỆNH VỀ BAN ÂN XÁ TRONG NĂM THÁNH 2025

“Giờ đã đến lúc cho một Năm Thánh mới, trong đó việc mở Cửa Thánh một lần nữa mang lại kinh nghiệm sống động về tình yêu của Thiên Chúa” (Spes non confundit, 6). Trong sắc chỉ công bố Năm Thánh thường lệ năm 2025, vào thời điểm lịch sử hiện tại, trong đó “quên đi những bi kịch trong quá khứ, nhân loại phải chịu một thử thách mới và khó khăn khi chứng kiến nhiều dân tộc bị áp bức bởi sự tàn bạo của bạo lực” [Spes non confundit 8], Đức Thánh Cha mời gọi mọi Kitô hữu trở thành những người hành hương của niềm hy vọng. Đây là một nhân đức cần được tái khám phá trong các dấu chỉ của thời đại, bao hàm “sự khao khát của tâm hồn con người, cần đến sự hiện diện cứu độ của Thiên Chúa. Những dấu chỉ ấy xin được biến đổi thành dấu chỉ của niềm hy vọng” (Spes non confundit, 7), vốn trước hết phải được rút ra từ ân sủng của Thiên Chúa và lòng thương xót trọn vẹn của Người.

Ngay trong sắc chỉ công bố Năm Thánh ngoại thường Lòng Thương Xót vào năm 2015, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh rằng Ân xá có “một tầm quan trọng đặc biệt” trong bối cảnh đó (Misericordiae vultus, 22), vì lòng thương xót của Thiên Chúa “trở thành ân xá của Chúa Cha, Đấng, qua Hiền Thê của Chúa Kitô, đến với tội nhân được tha thứ và giải thoát họ khỏi mọi tàn dư của hậu quả tội lỗi” (ibid.). Tương tự như vậy, ngày nay Đức Thánh Cha tuyên bố rằng hồng ân của Ân xá “giúp chúng ta khám phá ra lòng thương xót của Thiên Chúa vô hạn như thế nào. Không phải ngẫu nhiên mà vào thời cổ đại, thuật ngữ “lòng thương xót” có thể thay thế bằng thuật ngữ “ân xá”, chính bởi vì nó có nghĩa là bày tỏ sự tha thứ trọn vẹn của Thiên Chúa, vốn là điều không có ranh giới” (Spes non confundit, 23). Vì thế, Ân xá là một ân sủng Năm Thánh.

Do đó, cũng nhân dịp Năm Thánh thường lệ năm 2025, theo ý muốn của Đức Thánh Cha, “Tòa án Lòng thương xót” này, nơi chịu trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề liên quan đến việc ban và sử dụng Ân xá, có ý khuyến khích các linh hồn của các tín hữu mong muốn và nuôi dưỡng lòng đạo đức mong muốn nhận Ân xá như một ơn sủng, cụ thể và đặc thù của mỗi Năm Thánh và thiết lập các quy định sau đây, giúp các tín hữu có thể theo “các quy định để có thể nhận được và thực hiện hiệu quả việc thực hành Ân xá Năm Thánh” (Spes non confundit, 23).

Trong Năm Thánh thường lệ năm 2025, mọi Ân xá khác được ban vẫn có hiệu lực. Tất cả các tín hữu thực sự sám hối, loại trừ mọi ham muốn tội lỗi (xem Enchiridion Indulgentiarum, IV ed., Norm. 20, § 1) và được thúc đẩy bởi tinh thần

bác ái và, trong Năm Thánh, đã được thanh tẩy nhờ bí tích Sám hối và được Rước lễ, cầu nguyện theo ý của Đức Thánh Cha, từ kho tàng của Giáo hội, họ sẽ có thể nhận được ơn Toàn xá, sự giải thoát và tha thứ tội lỗi của mình; những điều này có thể được áp dụng cho các linh hồn trong Luyện ngục dưới hình thức cầu bầu:

1. Trong các cuộc hành hương

Các tín hữu, những người hành hương của niềm hy vọng, sẽ có thể nhận được Ân xá Năm Thánh do Đức Thánh Cha ban nếu họ thực hiện một cuộc hành hương đạo đức:

➤ đến bất kỳ địa điểm thánh nào của Năm Thánh: ở đó bằng cách sốt sắng tham dự Thánh lễ (bất cứ khi nào các quy tắc phụng vụ cho phép, trên hết là Thánh lễ dành riêng cho Năm Thánh hoặc Thánh lễ ngoại lịch: cho sự hòa giải, cho sự tha tội, cho việc cầu xin nhân đức bác ái và sự hòa hợp giữa các dân tộc); trong một Thánh lễ nghi thức để ban các bí tích khai tâm Kitô giáo hoặc Xức dầu bệnh nhân; trong việc cử hành Lời Chúa; trong Giờ Kinh Phụng vụ (kinh sách, kinh sáng, kinh chiều); trong buổi ngắm Đàng Thánh Giá; trong Kinh Mân Côi; trong buổi thánh ca Akathistos; trong việc cử hành sám hối, kết thúc bằng việc xưng tội cá nhân của hối nhân, như được thiết lập trong nghi thức Sám hối (mẫu II);

➤ tại Rôma: đến ít nhất một trong bốn Vương cung Thánh đường lớn của Giáo hoàng: Thánh Phêrô ở Vatican, Đấng Cứu Thế Cực Thánh ở Laterano, Đức Bà Cả, Thánh Phaolô Ngoại Thành;

➤ tại Thánh Địa: ít nhất một trong ba vương cung thánh đường: Mộ Thánh ở Giêrusalem, Giáng Sinh ở Bêlem, Truyền Tin ở Nazareth;

➤ tại các địa điểm khác của Giáo hội: đến nhà thờ chính tòa hoặc các nhà thờ khác và những nơi linh thánh do Bản quyền địa phương chỉ định. Các giám mục sẽ tính đến nhu cầu của các tín hữu cũng như cơ hội để giữ nguyên vẹn ý nghĩa của cuộc hành hương với tất cả sức mạnh biểu tượng của nó, có khả năng bày tỏ nhu cầu tha thiết của việc hoán cải và hòa giải;

2. Trong các cuộc viếng các địa điểm Năm Thánh

Tương tự như vậy, các tín hữu sẽ có thể nhận được Ân xá nếu, cá nhân hoặc theo nhóm, sốt sắng đến viếng bất kỳ địa điểm Năm Thánh nào và ở đó, trong một khoảng thời gian thích hợp, thực hành việc tôn thờ và suy niệm Thánh Thể, kết thúc bằng Kinh Lạy Cha, Tuyên xưng Đức Tin dưới bất kỳ hình thức hợp pháp nào và những lời cầu khẩn lên Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, để trong Năm Thánh này mọi người “sẽ có thể cảm nghiệm được sự gần gũi triu mến nhất của những người mẹ, những người không bao giờ bỏ rơi con cái của mình” (Spes non confundit, 24).

Vào dịp đặc biệt của Năm Thánh, ngoài những địa điểm hành hương nổi bật nói trên, những nơi thánh khác cũng sẽ có thể được viếng thăm với những điều kiện tương tự:

➤ tại Rôma: Vương cung Thánh đường Santa Croce ở Gerusalemme, Vương cung Thánh đường San Lorenzo al Verano, Vương cung Thánh đường San Sebastiano (được gọi là viếng thăm đạo đức “đến bảy nhà thờ”, rất được Thánh Filippo Neri yêu quý), Đền Thánh Divino Amore, Nhà thờ Santo Spirito ở Sassia, Nhà thờ San Paolo alle Tre Fontane, nơi Thánh Tông đồ Tử đạo, Các hang toại đạo Kitô giáo; các nhà thờ trên các con đường Năm Thánh dành riêng cho Iter Europaeum và các nhà thờ kính các Nữ Bồn mạng của Châu Âu và các Tiến sĩ của Giáo hội (Nhà thờ Santa Maria sopra Minerva, Santa Brigida ở Campo de' Fiori, Nhà thờ Santa Maria della Vittoria, Nhà thờ Trinità dei Monti, Vương cung Thánh đường Santa Cecilia ở Trastevere, Vương cung Thánh đường Sant'Agostino ở Campo Marzio);

➤ tại những nơi khác trên thế giới: hai tiểu Vương cung Thánh đường của Giáo hoàng ở Assisi, San Francesco và Santa Maria degli Angeli; các Vương cung Thánh đường Giáo hoàng Madonna di Loreto, Madonna di Pompeii, Sant'Antonio di Padova; bất kỳ tiểu vương cung thánh đường, nhà thờ chính tòa, nhà thờ đồng chính tòa, đền thánh Đức Mẹ cũng như, vì lợi ích của các tín hữu, bất kỳ đền thánh hoặc nhà thờ kính sĩ nổi bật nào được chỉ định bởi mỗi giám mục giáo phận hoặc giáo phận đông phương, cũng như các đền thánh quốc gia hoặc quốc tế, “các nơi thánh chào đón và những không gian đặc hữu để tạo nên hy vọng” (Spes non confundit, 24), được các Hội đồng Giám mục chỉ định.

➤ Những tín hữu thực sự sám hối, nhưng không thể tham gia vào các buổi cử hành long trọng, các cuộc hành hương và các cuộc viếng thăm đạo đức vì những lý do nghiêm trọng (như trước hết là các đan sĩ ẩn tu, người bệnh, người bị giam giữ, cũng như những người phục vụ liên tục cho người bệnh trong các bệnh viện hoặc những nơi chăm sóc khác), sẽ nhận được Ân xá Năm Thánh, với cùng những điều kiện nếu, hiệp nhất thiêng liêng với các tín hữu hiện diện, đặc biệt trong những thời điểm những lời của Đức Giáo hoàng hoặc các Giám mục giáo phận được truyền tải qua các phương tiện truyền thông; tại nhà của họ hoặc ở bất cứ nơi nào mà họ buộc phải hiện diện (ví dụ: trong nhà nguyện của đan viện, bệnh viện, viện dưỡng lão, nhà tù...), họ sẽ đọc Kinh Lạy Cha, Tuyên xưng Đức Tin dưới bất kỳ công thức hợp pháp nào và những lời cầu nguyện khác phù hợp với mục đích của Năm Thánh, dâng lên những đau khổ hoặc khó khăn trong cuộc sống của họ;

3. Trong cử hành lòng thương xót và sám hối

Hơn nữa, các tín hữu sẽ có thể nhận được Ân xá Năm Thánh nếu, với tâm hồn đạo đức, họ tham gia vào các hoạt động truyền giáo bình dân, linh thao hoặc các cuộc gặp gỡ huấn luyện về các tài liệu của Công đồng Vatican II và Sách Giáo lý Giáo hội Công giáo, được tổ chức tại một nhà thờ hoặc một nơi nào khác thích hợp, theo ý của Đức Thánh Cha.

Bất chấp quy định về việc chỉ được lãnh một ơn toàn xá mỗi ngày (xem *Enchiridion Indulgentiarum*, IV ed., Norm. 18, § 1), các tín hữu thực thi hành động bác ái vì lợi ích các linh hồn trong Luyện ngục, nếu lãnh nhận bí tích Thánh Thể lần thứ hai trong cùng một ngày một cách hợp pháp, thì họ sẽ có thể lãnh ơn Toàn xá hai lần trong cùng một ngày, chỉ dành cho những người đã qua đời (điều này được hiểu là trong bối cảnh cử hành Thánh Thể; xem điều 917 và Ủy ban Giáo hoàng giải thích có thẩm quyền về Giáo luật, Trả lời cho sự nghi ngờ, 1, 11 tháng 7 năm 1984). Qua việc trao hiến kếp này, tín hữu thực hiện một hành động đức ái siêu nhiên đáng ca ngợi, vì mối liên kết qua đó các tín hữu còn lữ hành trên trần thế được kết hợp với Thân Mình mầu nhiệm Chúa Kitô, cùng với những người đã hoàn tất cuộc hành trình của mình, nhờ thực tế là “ân xá Năm Thánh, bởi sức mạnh của lời cầu nguyện, được dành một cách đặc biệt cho những người đi trước chúng ta, để họ có thể nhận được lòng thương xót trọn vẹn” (*Spes non confundit*, 22).

Nhưng, một cách đặc biệt hơn, chính “trong Năm Thánh, chúng ta sẽ được mời gọi trở thành những dấu chỉ hy vọng hữu hình cho nhiều anh chị em đang sống trong điều kiện khó khăn” (*Spes non confundit*, 10): Do đó, Ân xá cũng được đi kèm với các công việc của lòng thương xót và sám hối, qua đó thực hiện việc hoán cải. Các tín hữu, theo gương và mệnh lệnh của Chúa Kitô, được khuyến khích thực hiện các công việc bác ái hoặc lòng thương xót thường xuyên hơn, chính yếu là để phục vụ những anh chị em đang bị đè nặng bởi nhiều nhu cầu khác nhau. Một cách cụ thể hơn, họ tái khám phá “các việc của lòng thương xót thể xác: cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cho kẻ rách rưới ăn mặc, tiếp đón người lạ, giúp đỡ người bệnh, thăm tù nhân, chôn cất kẻ chết” (*Misericordiae vultus*, 15) và cũng tái khám phá “các việc của lòng thương xót thiêng liêng: khuyến nhủ kẻ ngờ vực, dạy dỗ kẻ mê muội, răn bảo kẻ có tội, an ủi kẻ âu lo, tha thứ kẻ xúc phạm, chịu đựng kẻ làm phiền, cầu nguyện với Thiên Chúa cho kẻ sống và kẻ chết” (*ibid.*).

Tương tự như vậy, các tín hữu sẽ có thể nhận được Ân xá nếu họ đến thăm vào một khoảng thời gian thích hợp những anh chị em đang gặp khó khăn hoặc túng thiếu (người bệnh, tù nhân, người già cô đơn, người khuyết tật...), như thể thực hiện một cuộc hành hương đến với Chúa Kitô hiện diện trong họ (xem Mt 25,34-36) và tuân theo các điều kiện thiêng liêng, bí tích và cầu nguyện thông thường. Chắc chắn,

các tín hữu sẽ có thể lập lại những chuyến viếng thăm này trong Năm Thánh, nhận được ơn toàn xá cho mỗi cuộc viếng thăm, thậm chí hàng ngày.

Ơn Toàn xá Năm Thánh cũng có thể nhận được thông qua các sáng kiến thực hiện một cách cụ thể và quảng đại tinh thần sám hối như tinh thần của Năm Thánh, đặc biệt là tái khám phá giá trị sám hối của ngày Thứ Sáu: tiết độ, trong tinh thần sám hối, ít nhất là trong suốt một ngày, khỏi những phân tâm vô ích (thực cũng như ảo, chẳng hạn do phương tiện truyền thông và mạng xã hội gây ra) và khỏi sự tiêu dùng dư thừa (ví dụ bằng cách ăn chay hoặc kiêng thịt theo các quy tắc chung của Giáo hội và các quy định của các Giám mục), cũng như bằng cách quyên góp một khoản tiền tương ứng cho người nghèo; hỗ trợ các công việc có tính chất tôn giáo hoặc xã hội, đặc biệt là ủng hộ việc bào chữa và bảo vệ sự sống trong mọi giai đoạn và chất lượng cuộc sống, của trẻ em bị bỏ rơi, thanh thiếu niên gặp khó khăn, người già neo đơn hoặc túng thiếu, người di cư từ nhiều quốc gia khác nhau “những người rời bỏ vùng đất của mình để tìm kiếm một cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân và gia đình của họ” (Spes non confundit, 13); dành một phần hợp lý thời gian rảnh của mình cho các hoạt động tình nguyện được cộng đồng quan tâm hoặc cho các hình thức dẫn thân cá nhân tương tự khác.

Tất cả các giám mục giáo phận hoặc giáo phận Đông phương và những người có thẩm quyền tương đương theo luật, vào ngày thích hợp nhất của thời gian Năm Thánh này, nhân dịp cử hành chính tại nhà thờ chính tòa và tại các nhà thờ Năm Thánh riêng lẻ, sẽ có thể ban Phép lành Giáo hoàng với ơn toàn xá kèm theo, mà tất cả các tín hữu sẽ nhận được Phép lành này theo những điều kiện thông thường.

Để thuận tiện về mặt mục vụ việc lãnh nhận bí tích Hòa giải và nhận sự tha thứ của Thiên Chúa nhờ “năng quyền Chìa khóa”, các Đấng Bản quyền địa phương được mời gọi trao cho các kinh sĩ và linh mục, những người ngụ tại các Nhà thờ Chính tòa và Nhà thờ được chỉ định cho Năm Thánh, có thể lắng nghe xưng tội của các tín hữu, những năng quyền giới hạn ở toà trong, trong đó, đối với các tín hữu của các Giáo hội Đông phương, theo giáo luật số 728, § 2 của Bộ Giáo luật các Giáo hội Đông Phương, và trong trường hợp dành riêng, theo giáo luật số 727, ngoại trừ, như thấy rõ, các trường hợp được xem xét tại số 728, § 1; trong khi đối với các tín hữu của Giáo hội Latinh, các năng quyền được nói đến trong số 508, § 1 của Bộ Giáo luật.

Về vấn đề này, Tòa Ân giải này mời gọi tất cả các linh mục sẵn sàng quảng đại và cống hiến hết mình khả năng rộng rãi nhất để các tín hữu được hưởng từ các phương tiện cứu rỗi, qua việc dành và công bố các khoảng thời gian cho việc giải tội, với sự đồng ý của các linh mục giáo xứ hoặc giám quản của các nhà thờ lân cận,

qua việc tạo thuận tiện cho việc tìm nơi xưng tội, qua việc lên kế hoạch cử hành sám hối một cách cố định và thường xuyên, đồng thời cũng qua sự sẵn sàng rộng rãi của các linh mục, những người đã đến tuổi giới hạn, không có vai trò mục vụ nhất định. Tùy theo khả năng, cũng nên nhớ, theo Tự sắc Misericordia Dei, cơ hội mục vụ của việc nghe xưng tội trong thời gian Thánh lễ đang được cử hành.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhiệm vụ của các cha giải tội, Tòa Ân Giải, theo lệnh của Đức Thánh Cha, quy định rằng các linh mục đồng hành hoặc tham gia các cuộc hành hương Năm Thánh bên ngoài Giáo phận của họ có thể sử dụng các năng quyền tương tự mà họ đã được ban trong Giáo phận của họ bởi Thẩm quyền hợp pháp. Kế đến, Tòa Ân Giải sẽ trao các năng quyền đặc biệt cho các cha giải tội của các vương cung thánh đường giáo hoàng ở Rôma, cho các cha giải tội kinh sĩ hoặc cho các cha giải tội giáo phận được thiết lập trong các địa hạt giáo hội riêng.

Các cha giải tội, sau khi đã yêu thương hướng dẫn các tín hữu về mức độ nghiêm trọng của các tội, vốn kèm một sự dành riêng hoặc một vụ, sẽ xác định, với lòng bác ái mục vụ, các hình thức đền tội thích hợp theo bí tích, chẳng hạn để dẫn họ đến sự sám hối lâu dài bao nhiêu có thể và, tùy theo tính chất sự việc mà mời họ sửa chữa những tai tiếng và thiệt hại.

Cuối cùng, Tòa Ân Giải nồng nhiệt mời gọi các giám mục, với tư cách là những người giữ ba nhiệm vụ về giảng dạy, dẫn dắt và thánh hóa, quan tâm giải thích rõ ràng những điều khoản và nguyên tắc được đề xuất ở đây để thánh hóa các tín hữu, có tính đến hoàn cảnh, văn hóa địa phương và truyền thống. Một bài giáo lý phù hợp với đặc điểm văn hóa xã hội của mỗi dân tộc sẽ có thể giới thiệu Tin Mừng và toàn bộ sứ điệp Kitô giáo một cách hiệu quả, làm đâm rễ sâu hơn vào tâm hồn lòng khao khát hồng ân độc nhất này, nhờ trung gian của Giáo hội.

Sắc lệnh này có hiệu lực cho Năm Thánh thường lệ năm 2025, bắt chấp những quy định trái ngược.

Ban hành tại Rôma, từ trụ sở của Tòa Ân Giải, ngày 13 tháng 5 năm 2024,

Lễ Nhớ Đức Trinh Nữ Maria Fatima.

HÔNG Y ANGELO DE DONATIS

Chánh Toà Ân giải Tối cao

Đức cha Krzysztof Nykiel

Phó Toà Ân giải

Bản dịch Việt ngữ của Vatican News tiếng Việt | Hiệu đính một phần của

Ủy ban Phụng tự HEGMVN.

THƯ CHÚC MỪNG GIÁNG SINH CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Anh chị em thân mến!

Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Đức Hồng Y Re vì lời chào mừng và lời chúc tốt đẹp của ngài. Thật tuyệt khi thấy ngài không già đi! Cảm ơn Đức Hồng Y, vì tấm gương sẵn sàng phục vụ và tình yêu của ngài dành cho Giáo hội.

Đức Hồng Y Re đã nói về chiến tranh. Hôm qua, Đức Thượng phụ [Latinh] [của Giêrusalem] không được phép vào Gaza như đã hứa; và hôm qua trẻ em đã bị đánh bom. Đây là sự tàn ác. Đây không phải là chiến tranh. Tôi muốn nói với anh chị em điều này vì nó chạm đến trái tim tôi. Thưa Đức Hồng Y, cảm ơn Đức Hồng Y đã nhắc đến điều này, cảm ơn ngài!

Tựa đề của bài phát biểu này là “*Hãy chúc phúc chứ đừng nguyên rủa*”.

Giáo triều Rôma bao gồm nhiều cộng đồng làm việc, ít nhiều phức tạp hoặc đông đảo. Năm nay, khi nghĩ tới một suy gẫm có thể mang lại lợi ích cho đời sống cộng đồng tại Giáo triều và các văn phòng khác nhau của nó, tôi đã chọn một khía cạnh phù hợp với màu nhiệm Nhập thể, và anh chị em sẽ thấy ngay lý do tại sao.

Tôi nghĩ đến việc *nói tốt cho người khác và không nói xấu họ*. Đây là điều liên quan đến tất cả chúng ta, bao gồm cả Đức Giáo Hoàng - giám mục, linh mục, người tận hiến và giáo dân. Về vấn đề này, tất cả chúng ta đều bình đẳng. Tại sao? Bởi vì đó là một phần trong bản chất con người của chúng ta.

Nói tốt và không nói xấu là biểu hiện của sự *kiêm nhường*, và sự khiêm nhường là dấu hiệu của Nhập thể và đặc biệt là màu nhiệm Chúa Giáng sinh mà chúng ta sắp cử hành. Một cộng đồng giáo hội sống trong sự hòa hợp vui tươi và huynh đệ đến mức các thành viên của mình bước đi trên con đường khiêm nhường, từ chối nghĩ và nói xấu lẫn nhau.

Thánh Phaolô, khi viết thư cho cộng đồng ở Rôma, đã nói: “*Hãy chúc phúc chứ đừng nguyên rủa*” (Rm 12:14). Chúng ta cũng có thể hiểu lời của ngài có nghĩa là: “*Hãy nói tốt và đừng nói xấu*” người khác, trong trường hợp của chúng ta, những người cùng làm việc, cấp trên và đồng nghiệp, tất cả mọi người. Hãy nói tốt và đừng nói xấu.

Con đường tiến đến sự khiêm nhường: tự tố cáo mình

Hôm nay, tôi muốn đề xuất, như tôi đã đề xuất cách đây khoảng hai mươi năm tại một hội đồng giáo phận ở Buenos Aires, rằng tất cả chúng ta, như một cách để thể hiện sự khiêm nhường, hãy học cách *tự tố cáo mình*, như đã được các

bậc thầy linh đạo cổ thời dạy, đặc biệt là Dorotheus xứ Gaza. Đúng vậy, Gaza, chính nơi hiện nay đồng nghĩa với cái chết và sự hủy diệt, là một thành phố khá cổ kính, nơi các tu viện và các vị thánh và thầy dạy lỗi lạc phát triển mạnh mẽ trong những thế kỷ đầu tiên của Kitô giáo. Dorotheus là một trong số họ. Theo bước chân của những Giáo phụ vĩ đại như Basil và Evagrius, ngài đã xây dựng Giáo hội bằng các tác phẩm và lá thư của mình, chứa đầy sự khôn ngoan của Tin Mừng. Ngày nay, bằng cách suy gẫm về những lời dạy của ngài, chúng ta có thể học cách khiêm nhường thông qua việc tự buộc tội, để không nói xấu người lân cận của mình. Đôi khi, trong lời nói hàng ngày, khi ai đó đưa ra lời bình luận chỉ trích, người khác sẽ nghĩ: "Hãy xem ai đang nói kia!". Đó là trong lời nói hàng ngày.

Trong một trong những "giáo huấn" của ngài Dorotheus nói, "Khi một điều xấu xảy ra với một người khiêm nhường, anh ta ngay lập tức nhìn vào bên trong và phán đoán rằng mình đáng bị như vậy. Anh ta cũng không cho phép mình chỉ trích hay đổ lỗi cho người khác. Anh ta chỉ đơn giản là chịu đựng khó khăn này, không làm âm ỉ, không đau khổ và trong sự bình thản. Sự khiêm nhường không làm phiền anh ta hay bất cứ ai khác" (Dorotheus of Gaza, *Oeuvres spirituelles*, Paris 1963, số 30).

Và một lần nữa: "Đừng cố gắng biết lỗi lầm của người hàng xóm hoặc nuôi dưỡng sự nghi ngờ đối với họ. Nếu chính sự ác ý của chúng ta nảy sinh những nghi ngờ như vậy, hãy cố gắng biến chúng thành những suy nghĩ tốt" (*ibid.*, số 187).

Tự tố cáo chỉ là một phương tiện, nhưng là phương tiện thiết yếu. Đó là cơ sở để chúng ta có thể nói "không" với chủ nghĩa cá nhân và "có" với tinh thần cộng đồng của Giáo hội. Những ai thực hành đức tính tự tố cáo và thực hiện điều đó một cách nhất quán sẽ dần dần được giải thoát khỏi sự nghi ngờ và ngờ vực, và tạo không gian cho Chúa, là Đấng duy nhất có thể gắn kết các trái tim. Nếu mọi người đều tiến triển trên con đường này, một cộng đồng có thể được sinh ra và phát triển, một cộng đồng mà tất cả đều là người bảo vệ lẫn nhau và cùng nhau bước đi trong sự khiêm nhường và bác ái. Khi chúng ta thấy một khuyết điểm ở một ai đó, chúng ta chỉ nên nói về khuyết điểm đó với ba người khác: với Chúa, với người đó hoặc nếu không thể, với người trong cộng đồng có thể giải quyết tình hình. Không ai khác.

Cơ sở của "phong cách" tự tố cáo thiêng liêng này là gì? Đó là *sự hạ mình bên trong*, bắt chước sự *synkatábasis* hay "sự hạ mình" của Ngôi Lời Thiên Chúa.

Một trái tim khiêm nhường hạ mình xuống, giống như trái tim của Chúa Giêsu, Đấng mà trong những ngày này chúng ta chiêm ngưỡng nằm trong máng cỏ.

Đôi diện với thâm kịch của một thế giới thường xuyên bị kìm kẹp bởi cái ác, Thiên Chúa làm gì? Người có đứng phất lên một cách đầy chính trực của Người và xa xả lên án từ trên cao không? Theo một nghĩa nào đó, đó là điều được các tiên tri mong đợi, thậm chí cho đến thời của Gioan Tẩy Giả. Tuy nhiên, Thiên Chúa là Thiên Chúa; tư tưởng của Người không phải là tư tưởng của chúng ta, và đường lối của Người không phải là đường lối của chúng ta (so sánh Is 55:8). Sự thánh thiện của Thiên Chúa, vì có tính thần linh, là nghịch lý trong mắt chúng ta. Đấng Tối Cao chọn cách hạ mình, trở nên nhỏ bé, như hạt cải, như hạt giống của đàn ông trong tử cung của một người đàn bà. Vô hình. Theo cách này, Người bắt đầu gánh trên mình gánh nặng to lớn, không thể chịu đựng được của tội lỗi thế gian.

Sự hạ mình của Thiên Chúa được phản ánh qua việc chúng ta tự tố cáo mình, một việc, về cơ bản không phải là hành vi đạo đức của riêng chúng ta, mà là một thực tại thần học - như luôn xảy ra trong đời sống Kitô hữu. Đó là một hồng phúc từ Thiên Chúa, công trình của Chúa Thánh Thần, mà chúng ta phải chấp nhận, "hạ mình" và sẵn sàng chào đón hồng phúc này vào trái tim mình. Đó là những gì Đức Trinh Nữ Maria đã làm. Ngài không có lý do gì để tự tố cáo mình, nhưng bà đã tự do lựa chọn hợp tác hoàn toàn vào sự hạ mình của Thiên Chúa, vào sự hạ mình của Chúa Con và vào sự giáng lâm của Chúa Thánh Thần. Theo nghĩa này, sự khiêm nhường cũng có thể được gọi là một nhân đức thần học.

Để giúp chúng ta hạ mình xuống, chúng ta có thể đến với Bí tích Hòa giải. Điều này sẽ giúp ích cho chúng ta. Mỗi người chúng ta có thể tự hỏi: Lần cuối cùng tôi đi xưng tội là khi nào?

Nhân tiện, tôi muốn đề cập thêm một điều nữa. Tôi đã nói về chuyện ngồi lê đôi mách một vài lần. Đây là một điều xấu phá hủy đời sống xã hội, khiến trái tim con người trở nên đau khổ và chẳng đi đến đâu cả. Người ta thường nói rất hay: “Chuyện ngồi lê đôi mách là vô nghĩa”. Hãy cẩn thận về điều này.

Chúng ta được chúc phúc, chúng ta hãy chúc phúc cho người khác

Anh chị em thân mến, *Sự Nhập thể của Ngôi Lời* cho chúng ta thấy rằng Thiên Chúa không lên án chúng ta mà chỉ ban phước cho chúng ta. Hơn nữa, nó cho chúng ta thấy rằng trong Thiên Chúa không có sự lên án, mà chỉ có và luôn luôn ban phước.

Ở đây, chúng ta có thể nghĩ đến một số đoạn trong Thư của Thánh Catherine thành Siena, chẳng hạn như đoạn này: “Dường như [Thiên Chúa] không muốn nhớ đến những tội lỗi của chúng ta, hoặc kết án chúng ta phải chịu án phạt đời đời, nhưng muốn thể hiện lòng thương xót liên tục với chúng ta” (*Thư*, số 15). Và chúng ta cần nói về lòng thương xót!

Nhưng trên hết, chúng ta có thể nghĩ đến Thánh Phaolô và những lời đầu tiên tuyệt vời của thánh ca được tìm thấy ở phần đầu Thư gửi tín hữu Êphêsô:

“Chúc tụng Thiên Chúa, là Cha Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, Đấng đã ban cho chúng ta trong Đức Kitô mọi phúc lành thiêng liêng ở các nơi trên trời” (1:3).

Ở đây, chúng ta tìm thấy nguồn gốc của khả năng “ban phúc” cho người khác: chính là vì bản thân chúng ta đã *được ban phúc*, nên chúng ta có thể *ban phúc* cho người khác. Chúng ta đã được ban phúc, nên chúng ta có thể ban phúc cho người khác.

Tất cả chúng ta cần phải lao vào chiều sâu của mâu nhiệm này; nếu không, chúng ta có nguy cơ khô cạn và trở nên giống như những kênh đào trống rỗng, khô cạn không còn chứa một giọt nước nào nữa. Ở đây, tại Giáo triều, công việc văn phòng thường khô cạn và về lâu dài, có thể khiến chúng ta khô héo trừ khi chúng ta làm mới lại bản thân thông qua công việc mục vụ, những khoảnh khắc gặp gỡ, tình bạn, trong tinh thần cởi mở và quảng đại. Về những trải nghiệm mục vụ, tôi đặc biệt hỏi những người trẻ tuổi liệu họ có bất cứ trải nghiệm mục vụ nào không, vì điều này rất quan trọng. Để điều này xảy ra, hơn bất cứ điều gì khác, chúng ta cần phải thực hiện Linh thao hằng năm: đắm mình trong ân sủng của Thiên Chúa, hoàn toàn đắm mình trong và thấm đẫm Chúa Thánh Thần trong những dòng nước ban sự sống mà nhờ đó, mỗi người chúng ta được mong muốn và yêu thương “ngay từ ban đầu”. Nếu trái tim chúng ta được ôm ấp bởi phước lành nguyên thủy đó, thì chúng ta sẽ có thể ban phước cho mọi người, ngay cả những người mà chúng ta không quan tâm hoặc những người đã đối xử tệ với chúng ta. Đây là trường hợp: chúng ta phải ban phước cho cả những người không thân thiện.

Mẫu gương mà chúng ta nên hướng đến, như mọi khi, là Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của chúng ta. Đức Maria, tuyệt đối, là *người được ban phước*. Đó là cách bà Ê-li-sa-ve chào đón Mẹ trong Cuộc thăm viếng: “Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc!” (*Lc* 1:42). Đó cũng là cách chúng ta nói với Mẹ trong “Kinh Kính Mừng”. Đức Mẹ đã mang đến cho chúng ta “phước lành thiêng liêng trong Chúa Kitô”

(x. Eph 1:3) chắc chắn đã hiện diện “trên trời” trước mọi thời đại, nhưng cũng “trong thời viên mãn”, hiện diện trên trái đất, trong lịch sử loài người, khi Ngôi Lời Nhập Thể trở thành người (x. Gl 4:4). Chúa Kitô là phước lành đó. Người là hoa trái ban phước cho lòng mẹ; là Chúa Con ban phước cho Mẹ. Đức Trinh Nữ Maria có thể được ngỏ lời một cách chính đáng, theo lời của Dante, như “con gái của Con mẹ... khiêm nhường và cao cả hơn một tạo vật”. Đức Maria, như Đấng được ban phước, đã mang đến cho thế giới Phước lành là Chúa Giêsu. Có một bức tranh, mà tôi có trong phòng làm việc của mình, vẽ về *synkatábasis*. Đức Mẹ với đôi tay như một chiếc thang nhỏ, và Chúa Hải Đồng đang bước xuống thang. Chúa Hải Đồng cầm Luật trong một tay và tay kia nắm chặt mẹ mình để khỏi bị ngã. Đó là vai trò của Đức Mẹ: mang Chúa Hải Đồng. Và đây là những gì Mẹ làm trong trái tim chúng ta.

Những nghệ nhân ban phước

Anh chị em thân mến, khi chúng ta hướng về Đức Maria, hình ảnh và mẫu mực của Giáo hội, chúng ta được dẫn dắt để suy gẫm về chiều kích Giáo hội của việc ban phước lành này. Ở đây tôi sẽ tóm tắt theo cách này: trong *Giáo hội, dấu chỉ và công cụ ban phước lành của Thiên Chúa cho nhân loại*, tất cả chúng ta được kêu gọi trở thành *những nghệ nhân ban phước lành*. Không chỉ những người ban phước lành, mà còn là những nghệ nhân giảng dạy, sống như những nghệ nhân để ban phước lành cho người khác.

Chúng ta có thể nghĩ tới Giáo hội như một dòng sông lớn phân nhánh thành ngàn lẻ một dòng suối, dòng nước lũ, dòng suối nhỏ – hơi giống lưu vực sông Amazon – để tưới mát toàn bộ trái đất bằng phước lành của Thiên Chúa, chảy ra từ Mẫu nhiệm Vượt qua của Chúa Kitô.

Do đó, Giáo hội xuất hiện với chúng ta như sự hoàn thành kế hoạch mà Thiên Chúa đã mặc khải cho Áp-ra-ham ngay từ lúc đầu tiên Người gọi ông rời khỏi vùng đất của tổ tiên. Thiên Chúa đã nói với ông, “Ta sẽ làm cho ngươi thành một dân tộc lớn, và Ta sẽ ban phước cho ngươi... và trong ngươi, mọi gia tộc trên trái đất sẽ được chúc phúc” (St 12:2-3). Kế hoạch này chi phối toàn bộ nhiệm vụ giao ước của Thiên Chúa với dân Người, một dân tộc “được chọn” không theo nghĩa độc quyền, mà theo nghĩa: chúng ta, với tư cách là người Công Giáo, gọi là “bí tích”. Nói một cách ngắn gọn, bằng cách mang món quà phước lành đó đến cho mọi người thông qua tấm gương, chứng tá, lòng quảng đại và sự kiên nhẫn của chúng ta.

Trong mẫu nhiệm Nhập thể, Thiên Chúa đã ban phước cho mọi người nam và nữ bước vào thế gian này, không phải bằng một sắc lệnh từ trời xuống, mà qua

xác thịt của Chúa Giêsu, Chiên Con được sinh ra từ Đức Maria (x. Thánh Anselm, *Or.* 52).

Tôi thích nghĩ về Giáo triều Rôma như một xưởng lớn, nơi có vô số công việc khác nhau, nhưng mọi người đều làm việc vì cùng một mục đích: ban phước cho người khác và truyền bá phước lành của Thiên Chúa và Giáo hội Mẹ trên thế giới.

Ở đây, tôi đặc biệt nghĩ đến công việc thầm lặng do các nhân viên văn phòng thực hiện – những *munitanti*, một số người mà tôi thấy ở đây, họ rất tốt, cảm ơn anh chị em! – những người soạn thảo các lá thư đoan chắc với những người đang bị bệnh hoặc bị giam cầm, một người mẹ, người cha hoặc đứa con, một người già và rất nhiều người khác rằng Đức Giáo Hoàng đang cầu nguyện cho họ và rằng ngài sẽ ban phước lành. Cảm ơn anh chị em vì điều này, vì tôi đã ký những lá thư này. Đó không phải là để phục vụ như một nghệ nhân ban phước sao? Những người *minutanti* là những nghệ nhân ban phước thực sự. Họ kể với tôi rằng một vị linh mục thánh thiện từng làm việc nhiều năm trước tại Phủ Quốc vụ khanh đã dán một tờ giấy vào mặt sau cánh cửa văn phòng của mình có ghi: “Công việc của tôi thấp hèn, bị coi là thấp hèn và làm nhục người ta”. Có lẽ đây là cách nhìn tiêu cực, nhưng không phải là không có một chút sự thật và chủ nghĩa hiện thực lành mạnh. Đối với tôi, có thể hiểu theo cách tích cực, như thể hiện phong cách đặc trưng của những “nghệ nhân” của Giáo triều: sự khiêm nhường như một phương tiện để truyền bá “phước lành”. Đó là cách của chính Thiên Chúa, Đấng trong Chúa Giêsu đã hạ mình xuống để chia sẻ thân phận con người của chúng ta, và do đó ban phước lành cho chúng ta. Và tôi có thể làm chứng về điều này: trong Thông điệp gần đây của tôi về Thánh Tâm, mà Đức Hồng Y Re đã đề cập, có bao nhiêu người đã làm việc! Rất nhiều! Các bản thảo đã được trao đổi qua lại... Nhiều người trong số họ, với những việc nhỏ nhất.

Các bạn thân mến, thật an ủi khi nghĩ rằng thông qua công việc hàng ngày của chúng ta, đặc biệt là những việc ẩn giấu, mỗi người chúng ta có thể giúp mang phước lành của Thiên Chúa đến với thế giới. Tuy nhiên, trong điều này, chúng ta phải nhất quán: chúng ta không thể viết những lời chúc phúc rồi sau đó lại tiếp tục phá hỏng chúng bằng cách nói xấu anh chị em mình. Vì vậy, đây là mong muốn của tôi: cầu xin Chúa, sinh ra cho chúng ta trong sự khiêm nhường, giúp chúng ta luôn là những người phụ nữ và đàn ông của lời *chúc phúc*.

Chúc mừng Giáng sinh đến tất cả mọi người!

TẢN MẠN VỀ SẮC CHỈ NĂM THÁNH THƯỜNG LỆ 2025 - NHỮNG NGƯỜI HÀNH HƯƠNG CỦA HY VỌNG -

Giữa một xã hội đầy biến chuyển, ai nấy đều bị chi phối ít nhiều bởi các thiên tai, nhân tai, những bấp bênh, chông chênh trong đời sống. Đứng trước mũi thuyền gặp bao sóng gió, bão táp phong ba, người thuyền trưởng chắc hẳn phải vừa mạnh mẽ, đầy gan dạ với biết bao kỹ năng, kinh nghiệm vượt sóng khơi, vừa khôn ngoan chèo chống hồng thoát khỏi cơn nguy kịch.

Trong bối cảnh đó, các tín hữu Công giáo khắp nơi cũng đang bươn chải, vật lộn với biết bao khó khăn đời thường. Đặc biệt, anh chị em chịu cảnh xung đột, nội chiến, bị bách hại, bị tước đoạt tự do tín ngưỡng, chịu mọi hình thức bắt công, và họ đang đánh mất niềm cậy trông, thất vọng đến độ tuyệt vọng, đức tin trở nên nguội lạnh, đức ái dường như bị lãng quên, thay vào đó là sự xa cách, biệt lập, dửng dưng và vô cảm.

Voi cương vị là vị cha chung, đáng kể vị Thánh Tông đồ Phê-rô, và là người đại diện Chúa Ki-tô tại trần gian này, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã công bố Sắc chỉ Năm Thánh thường lệ 2025 với tựa đề trích từ thư của Thánh Phao-lô gửi giáo đoàn Rô-ma (5, 5) “*Spes non confundit*” (*Hy vọng không làm thất vọng*) nhằm nhắc nhở, khuyến khích, động viên, nâng đỡ mỗi người Ki-tô hữu nhận ra ân sủng Chúa ban cho chúng ta dồi dào hơn bao giờ hết, và Đức Thánh cha cũng mong mỏi rằng: “Đối với mọi người, ước gì Năm Thánh là một thời điểm gặp gỡ Chúa Giê-su cách sống động và cá vị, Người là “cánh cửa” ơn cứu độ (x. Ga 10, 7,9), là “niềm hy vọng của chúng ta (x. 1Tm 1,1), là Đấng mà Giáo hội có nhiệm vụ phải loan báo luôn mãi, ở mọi nơi và cho tất cả mọi người” (Sắc chỉ Năm Thánh *Spes non confundit* [Snc] số 1). Tiếp theo, ngài chỉ ra tính không thể thiếu của lòng cậy trông, nhất là trong thời đại này: “Mong sao Năm Thánh là cơ hội cho mỗi người nhen nhóm lại niềm hy vọng. Lời Chúa giúp chúng ta tìm ra những lí do cho niềm hy vọng ấy” (Snc số 1). Bởi chung, “niềm hy vọng này không làm cho chúng ta phải thất vọng, vì Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Người vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta” (Rm 5, 1-2.5) [x. Snc số 2].

Nói đến niềm hy vọng hoặc lòng cậy trông hay đức cậy, tiên vãn chúng ta cảm tạ Chúa vì đã thông ban cho mỗi người Ki-tô hữu chúng ta ba nhân đức đời thần: đức tin, đức cậy và đức ái. Ba nhân đức này được chính Thiên Chúa trao ban, chứ không dựa trên công trạng, thành quả hay tài năng của chúng ta. Người tuân đổ ba nhân đức này cho chúng ta qua Giáo hội là Hiền thể của Chúa Ki-tô, chứ chẳng phải do Giáo hội lập nên, rồi trao cho con cái mình! Hơn hết, trong Sắc

chỉ Năm Thánh, Đức Giáo hoàng chia sẻ cách cụ thể và dễ hiểu về đức cậy: “Niềm hy vọng phát sinh từ tình yêu và dựa trên tình yêu tuôn trào từ Thánh Tâm Chúa Giê-su bị đâm thấu trên thập giá... và sự sống của Người được biểu lộ nơi đời sống đức tin của chúng ta, khởi đầu bằng phép Rửa, tăng triển trong sự mở lòng trước ân sủng của Thiên Chúa, được sinh động bởi niềm hy vọng luôn được đổi mới và nên vững mạnh nhờ tác động của Chúa Thánh Thần” (*Snc* số 3). Là những người lữ hành của hy vọng ngay trên dương thế này, đang tiến về quê Trời hằng sống, mỗi Ki-tô hữu chúng ta không thể không lên đường cất bước, và “không thể sống nếu không có ba tâm tình: tin, cậy, mến” (Thánh Âu-gus-ti-nô, *Bài giảng* 198 augm, 2; x. *Snc* số 3).

Thật vậy, Thánh Phao-lô đã xác tín dựa trên cảm nghiệm sâu sắc của ngài khi gửi thư cho giáo đoàn Rô-ma: “*Chúng ta tự hào khi gặp gian truân, vì biết rằng: ai gặp gian truân thì quen nhẫn nại; ai quen nhẫn nại thì được kể là người trung kiên; ai được công nhận là trung kiên, thì có quyền trông cậy*” (Rm 5, 3-4). Mặc khác, ngài thường nói đến sự kiên nhẫn nhằm nhấn mạnh đến tầm quan trọng của lòng trung kiên và tín thác vào những gì Thiên Chúa đã hứa với chúng ta, vì thật ra thánh nhân hằng làm chứng rằng: Thiên Chúa luôn nhẫn nại chờ đợi chúng ta, chính Người là “*nguồn nhẫn nại và ủi an*” (x. Rm 15, 5). Với điểm này, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã chấp bút khẳng định rõ nét hơn về căn tính cũng như mục đích của Năm Thánh 2025: “*Đời sống Ki-tô hữu là một con đường cần những khoảnh khắc mạnh mẽ để nuôi dưỡng và củng cố niềm hy vọng như người bạn đồng hành không thể thay thế, cho ta thoáng thấy mục tiêu là cuộc gặp gỡ với Chúa Giê-su... Thật là tốt đẹp khi phương thức cử hành Năm Thánh “mở rộng” này vẫn tiếp tục, để sức mạnh tha thứ của Thiên Chúa nâng đỡ và đồng hành trong cuộc hành hương của các cộng đoàn và các cá nhân*” (*Snc* số 5). Vì vậy, ngài nhấn mạnh đến yếu tố ‘hành hương’ và sự cần thiết của nó đối với những người hành hương của hy vọng: “*Hành hương là yếu tố căn bản của mọi sự kiện Năm Thánh. Lên đường là đặc điểm của người đi tìm ý nghĩa của cuộc sống. Hành hương bằng cách đi bộ rất có lợi cho việc tái khám phá giá trị của sự thỉnh lạng, sự cố gắng và của điều thiết yếu... Những người hành hương của hy vọng sẽ không bỏ lỡ việc bước đi trên những con đường cổ xưa và hiện đại để sống kinh nghiệm Năm Thánh một cách mãnh liệt*” (*Snc* số 5).

Chúng ta là những người lữ khách đang rong ruổi trên bước đường trần không phải vô định, hay mờ cảm chẳng biết đến đích điểm, mà chúng ta đang trên bước hành trình về nhà Cha trên trời với niềm hy vọng và trông cậy. Trên nẻo đường hành hương này, “ngoài việc kín múc niềm hy vọng nơi ân sủng của Thiên

Chúa, chúng ta còn được mời gọi khám phá lại niềm hy vọng đó trong những dấu chỉ của thời đại mà Chúa ban cho chúng ta” (*Snc* số 7). Đức Thánh Cha khẳng khái nêu lên “dấu chỉ hy vọng đầu tiên phải thành hiện thực là hoà bình...Năm Thánh phải nhắc nhở chúng ta rằng ai ‘xây dựng hoà bình’ sẽ được ‘gọi là con Thiên Chúa’ (Mt 5, 9). Yêu cầu hoà bình chất vấn mọi người và đòi hỏi phải theo đuổi những kế hoạch cụ thể” (*Snc* số 8).

Ngoài ra, ở số 9 của Sắc chỉ Năm Thánh, ngài cũng đề cập đến những vấn nạn thời đại này như việc ‘đổi lỗi cho sự gia tăng dân số chứ không phải chủ nghĩa tiêu thụ quá mức và có chọn lọc của một số người, là một cách để không phải đối mặt với các vấn đề’ (x. Thông điệp *Laudato si’*, 50), và rất nhiều vấn đề khác như: mở ra đón nhận sự sống với vai trò làm cha mẹ, ủng hộ một liên minh xã hội vì niềm hy vọng (mang tính đón nhận và phi ý thức hệ), tìm lại niềm vui sống bởi vì con người được tạo dựng theo hình ảnh và giống Thiên Chúa (x. St 1, 26), không thể bằng lòng với việc sống qua ngày, không chỉ hài lòng với thực tại vật chất, can đảm thoát ra khỏi sự giam hãm của chủ nghĩa cá nhân và lối sống xói mòn niềm hy vọng. Bên cạnh đó, mỗi Ki-tô hữu được mời gọi trở nên dấu chỉ hy vọng hữu hình cho những ai sống trong hoàn cảnh khốn cùng như tù nhân, bệnh nhân, giới trẻ, di cư - di dân, lưu vong, di tản, tị nạn, người yếu thể cô thân, người cao tuổi, người nghèo; đặc biệt các mục tử phải là những người biểu đạt yêu cầu này, và dám lên tiếng can đảm đòi những điều kiện xứng đáng cho những ai bị cầm tù, tôn trọng nhân quyền, bãi bỏ án tử hình (x. *Snc* số 9 - số 15).

Trên hết, “*Đức Ki-tô đã chết, đã được mai táng, đã trỗi dậy, đã hiện ra* (1Cr 15, 3-5). Chúa Giê-su đã chết và sống lại là trung tâm đức tin của chúng ta” (*Snc* số 20), và với niềm xác tín đầy lòng cậy trông yêu mến này, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô chỉ ra: “hạnh phúc đích thật là ơn gọi của con người, là mục tiêu thiết thân với mỗi người chúng ta” (x. *nt*). Sau cùng, ngài hết lòng nhắc chúng ta nhớ rằng: “*Ân xá giúp chúng ta khám phá lòng Thương xót của Thiên Chúa vô hạn đến mức nào*”, và “*Bí tích hoà giải đảm bảo với chúng ta rằng Thiên Chúa tha thứ tội lỗi của chúng ta*” (*Snc* số 23).

Với tất cả lòng thành của một người con Thiên Chúa, con cái Giáo hội, chúng ta cùng chung tâm hồn cảm tạ, tán dương Người từ bây giờ và cho tới muôn đời. Đồng thời, cùng kết bàn tay, chúng ta cất bước lên đường hành hương Năm Thánh 2025 (từ ngày 24 tháng 12 năm 2024 đến 28 tháng 12 năm 2025, và ngày 6 tháng 1 năm 2026 Cửa Năm Thánh của Vương cung Thánh đường Thánh Phê-rô sẽ được Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô khép lại, chính thức bế mạc Năm Thánh 2025) khởi sự với niềm hy vọng, tin tưởng và mến yêu.

Lm. Xuân Hy Vọng

NGƯỜI HÀNH HƯƠNG HY VỌNG

“Anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn, hầu đủ sức thoát khỏi mọi điều sắp xảy đến và đứng vững trước mặt Con Người” (Lc 21,36).

Mùa Vọng lại về với đời sống của mỗi người tín hữu công giáo chúng ta. Mùa Vọng là Mùa của HY VỌNG; mùa của đợi chờ. Mùa Vọng năm nay có khác biệt một chút, khi chuẩn bị cho Năm Thánh thường lệ 2025. Năm Thánh bắt đầu từ ngày Lễ Giáng Sinh 25 tháng 12 năm 2024 và kết thúc vào ngày 6 tháng 1 năm 2026.

Đức Thánh Cha Phan-xi-cô viết trong phần mở đầu của Sắc Chỉ công bố năm thánh thường lệ như sau: “Niềm hy vọng cũng là sứ điệp trọng tâm của năm thánh sắp tới mà theo truyền thống cổ xưa, Đức Giáo Hoàng công bố 25 năm một lần. Tôi nghĩ đến tất cả những người hành hương của niềm hy vọng sẽ đến Rô-ma để sống Năm Thánh và nghĩ đến tất cả những ai dù không thể đến được thành phố của hai Tông Đồ Phê-rô và Phao-lô, nhưng cũng sẽ cử hành Năm Thánh tại các Giáo Hội địa phương của họ. Đối với mọi người, ước gì Năm Thánh là một thời điểm gặp gỡ Chúa Giê-su cách sống động và cá vị. Người là “Cánh cửa của ơn cứu độ”; “Là niềm hy vọng của chúng ta”; là Đấng mà Giáo Hội có nhiệm vụ phải loan báo luôn mãi, ở mọi nơi và cho tất cả mọi người”(Số 1a).

Chúng ta sẽ là “Những người hành hương hy vọng” trong Năm Thánh 2025. Chúng ta không chỉ hành hương đến những nơi này nơi kia, mà theo tôi, chúng ta đang là người hành hương về quê trời. Cuộc đời của người tín hữu công giáo chúng ta là về quê trời. Quê hương của chúng ta là Nước Trời chứ không ở đâu khác. Vậy thì chúng ta hy vọng cái gì đây? Chúng ta hãy đọc tiếp Sắc Chỉ của Đức Thánh Cha:

“Mọi người đều hy vọng. Niềm hy vọng nơi tâm hồn mỗi người như nỗi khát khao và chờ đợi những điều tốt đẹp sẽ đến, dù chúng ta không biết ngày mai sẽ ra sao. Dù vậy, tính bấp bênh của tương lai lại gây ra những cảm xúc đôi khi trái ngược. Từ tin tưởng đến lo sợ; từ thanh thản đến chán nản; từ xác tín đến nghi ngờ. Chúng ta từng gặp những người chán nản, họ nhìn về tương lai với thái độ hoài nghi và bi quan, như thể chẳng điều gì có thể mang lại hạnh phúc cho họ. Mong sao Năm Thánh là cơ hội cho mỗi người nhen nhóm lại niềm hy vọng. Lời Chúa sẽ giúp chúng ta tìm ra những lý do cho niềm hy vọng ấy”(Số 1 b).

Ai trong chúng ta cũng đều có những hy vọng hết. Nào là chúng ta hy vọng có một cuộc sống thoải mái và an nhàn; nào là chúng ta hy vọng có việc làm ổn

định; có thu nhập đủ để trang trải cuộc sống; nào là chúng ta hy vọng có được sự thành công trong công việc làm ăn; nào là chúng ta hy vọng có một tương lai tươi sáng; có một cuộc sống an bình; nào là chúng ta hy vọng có một đức tin vững chắc; một lòng cậy vững vàng; một lòng mến sâu sắc; ; nào là chúng ta hy vọng nên thánh nên thiện, được cứu độ; nào là chúng ta hy vọng có được niềm vui và hạnh phúc; được lên thiên đàng; nào là chúng ta hy vọng được khỏe mạnh; có bệnh thì cũng được gặp thầy gặp thuốc; nào là chúng ta hy vọng yêu và được yêu; vv....

Sống mà không có gì để hy vọng; sống không có niềm hy vọng thì cũng như đã chết rồi vậy. Quả thực, những người không muốn sống; những người tự tử là những người không có niềm hy vọng; họ không tìm ra được lý do gì để sống nên họ muốn chết đi cho rồi. Chính những niềm hy vọng là động lực giúp chúng ta sống và vươn lên; trưởng thành hơn; tốt lành hơn; thánh thiện hơn; hạnh phúc hơn.

Mùa Vọng hay Năm Thánh là cơ hội để chúng ta nhen nhúm lại những hy vọng, mà lâu quá nên sắp tàn lụi. Lời Chúa sẽ giúp chúng ta tìm lại được những niềm hy vọng đó. Lời Chúa hôm nay nói: “Anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn”. Tỉnh Thức để chúng ta biết hy vọng; Cầu Nguyện để chúng ta có niềm hy vọng. Tỉnh Thức và Cầu Nguyện để chúng ta đạt được Ước Vọng.

Tỉnh thức để chúng ta biết đề phòng, chớ để lòng mình ra nặng nề vì chèn chén say sưa và cầu nguyện để mình bớt lo lắng sự đời. Việc chèn chén say sưa không chỉ nhằm tới những đệ tử của lưu ly, mà còn nhắm tới những người ham mê tiền tài, của cải và danh vọng trần thế. Những người say sưa, chiều xin, tối nằm dài; họ chẳng biết gì; chẳng làm được gì; cũng chẳng suy tính gì, chỉ có say rồi xin, rồi ngủ như chết.

Còn những người say mê tiền tài, của cải và danh vọng thì cũng đâu có hơn gì, có khi còn tệ hơn các đệ tử của lưu ly nữa. Chính vì những ham mê tiền tài, của cải và danh vọng mà lòng họ ra nặng nề; đầu óc luôn phải suy tính kế này sách kia; đến nỗi đâm ra mù quáng, có thể dùng mọi thủ đoạn; dù bất chính, bất công và cả bất nghĩa nữa để có tiền của; có danh vọng. Những người này xem ra nguy hiểm và độc hại hơn. Vì họ có thể làm hại người khác. Cộng với sự lo lắng sự đời, làm cho họ quên mất quê trời của mình.

Câu truyện ngụ ngôn cuộc thi giữa thỏ và rùa cho chúng ta thấy rõ được điều đó. Con thỏ thì tự cao tự đại, cho mình là hay là giỏi, chạy nhanh, nên rào chơi đông dài; xem hoa ngắm cảnh, đến nỗi quên cả việc về đích của mình. Còn rùa thì

biết thân biết phận của mình, nên chăm chỉ, cố gắng đi về đích. Kết quả là rùa đã thắng thỏ.

Không phải là trên đường hành hương về quê trời, chúng ta không biết đến những niềm vui và hạnh phúc thế trần, những những niềm vui và hạnh phúc đó không làm chúng ta sao nhãng hành trình về quê trời. Do vậy mà chúng ta cần phải tỉnh thức, để đề phòng, đừng để lòng mình ham mê tiền tài, của cải và danh vọng đời này quá.

Tiếp đến là chúng ta phải cầu nguyện luôn. Không phải là cầu nguyện luôn luôn hay cầu nguyện liên tù tù, mà phải có giờ cầu nguyện trong ngày chứ không được bỏ. Cầu nguyện để để chúng ta biết dùng tiền tài, của cải đời này và những khả năng Chúa ban để mua lấy; để sắm lấy thiên đàng cho chính mình.

Tôi thiết nghĩ, dù đời người chỉ như hoa sớm nở tối tàn, những biết giữ gìn sức khỏe; ăn uống điều độ; làm việc ngủ nghỉ có giờ có giấc thì chúng ta cũng sống được cả một thế kỷ; 100 năm chứ không ít đâu. Nên chúng ta hãy dùng thời gian quý báu, bao lâu còn sống trên trần gian này, thì bấy lâu chúng ta phải cố gắng. Chúng ta cố gắng hoàn thành những gì mà chúng ta ước mơ; chúng ta cố gắng có được những gì mình mơ ước theo như Lời Chúa chỉ dạy, để những ước mơ đó luôn thánh thiện; để những mơ ước đó luôn tốt lành.

Dù chúng ta không biết ngày mai sẽ ra sao. Nhưng tin vào Chúa và thực hành Lời Chúa, chúng ta sẽ đi từ lo sợ đến tin tưởng; đi từ chán nản đến thanh thản; đi từ nghi ngờ đến xác tín chứ không ngược lại. Chúng ta sẽ là những người lạc quan và tin tưởng mà nhìn về tương lai, mọi sự đều có thể mang lại cho chúng ta niềm vui và hạnh phúc cả đời này lẫn đời sau.

Đức Giê-su Ki-tô là cánh cửa ơn cứu độ của chúng ta và Lời Chúa sẽ là phương thế giúp chúng ta lãnh ơn cứu độ. Đức Ki-tô Giê-su là niềm hy vọng của chúng ta và Lời Chúa sẽ là cách thế giúp chúng ta có được niềm hy vọng. Vậy chúng ta hãy TỈNH THỨC và CẦU NGUYỆN luôn nhé !!! TỈNH THỨC để chúng ta biết chúng ta hy vọng gì và CẦU NGUYỆN để chúng ta có được niềm hy vọng đó. Và khi chúng ta TỈNH THỨC và CẦU NGUYỆN, chúng ta sẽ đạt được ước nguyện của chính mình. Đó chính là mục đích của người hành hương hy vọng của chúng ta.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO

Chuyện đời:

Truyện cổ Nga thuật lại rằng: Vào thời Trung cổ, hoàng tử Alexis (A-le-xis) cũng như bao vua chúa khác sống sung túc giàu sang nơi cung điện nguy nga tráng lệ, trong khi dân chúng chung quanh phải bươn chải hằng ngày bên khu xóm nghèo nàn tối tăm. Thế nhưng, A-le-xis rất hiểu nỗi cơ cực của thần dân và cảm thương họ. Mỗi ngày, ông dành thời giờ thăm viếng họ. Tuy nhiên, dù cố gắng đến đâu, A-le-xis vẫn không thu phục được lòng mến mộ của thần dân. Vì thế, sau mỗi lần thăm họ trở về, ông thấy lòng mình nặng trĩu và buồn rầu khó tả.

Ngày kia, bỗng có một người lạ mặt tiến vào khu xóm nghèo, ăn mặc giản đơn, tự xưng là bác sĩ. Anh săn sóc người già cả, bệnh tật và mọi người miễn phí, và còn phát thuốc cho họ nữa. Bác sĩ ấy nhanh chóng trở thành người của xóm nghèo, được mọi người yêu mến kính phục. Ngày ngày, anh dần xếp những cuộc cãi vã, tranh giành, hoà giải những ai thù oán, và giúp đỡ họ sống đúng với phẩm giá con người.

Không lâu sau, thân phận của vị bác sĩ trẻ đó đã được hé lộ, và đó chính là Hoàng tử A-le-xis, người đã không ngần ngại bỏ cung điện giàu sang đến chung sống với thần dân nghèo khổ và trở nên bạn của họ, để yêu thương săn sóc và phục vụ họ.

Chuyện đạo:

Thầy Brian Morton (Brai-an Mor-ton) kể lại câu chuyện sau: Một nữ tu trẻ tuổi tên là An-na, vì ngày đầu làm việc tại bệnh viện địa phương, nên sơ bồn chồn lo lắng lắm. Sơ chứng kiến những người hấp hối nằm la liệt trên giường bệnh. Sơ thấy các chị em khác di chuyển nhanh nhẹn từ giường này sang giường khác, mang nước uống đến chỗ này, phát thuốc ở chỗ kia, nên sơ càng kinh hãi.

Nhưng đột nhiên, Mẹ Tê-rê-xa Cal-cút-ta đến bên cạnh sơ, mỉm cười và nói: “Này chị, đến với tôi. Tôi muốn chị gặp một người”. Nữ tu trẻ liền đi theo Mẹ Tê-rê-xa. Chẳng mấy chốc, họ đến bên một chiếc giường nằm ở góc xa nhất tại căn nhà. Nằm trên giường là một ông lão gầy gò xương, đôi mắt của ông sâu hoắm, đầu thì cạo trọc; trong miệng, ông chỉ còn độc nhất một chiếc răng. Mẹ Tê-rê-xa ôm khuôn mặt của ông lão với đôi bàn tay của mình và quỳ xuống bên giường. Mẹ gọi người nữ tu trẻ tuổi: “Chị An-na, tôi muốn chị gặp Chúa Giê-su!”

Lm. Xuân Hy Vọng

THEO ÁNH SAO LẠ

Theo ánh sao lên đường tiến bước
Đến Bê-lem thờ phượng Ngôi Hai
Ba Vua chẳng hề hốt hãi
Đông phương xa tấp, xích lại đặng trình.
Ngôi sao lạ hoạ hình chiếu sáng
Dẫn muôn người, tỏ rạng đêm đông,
Niềm tin thắp lửa cây trồng
Sưởi ấm lạnh giá cõi lòng ước mong.
Theo ánh sao hy vọng tiến bước
Bỏ sau lưng sầu khổ dặm trường
Dấu đời đầy nổi vắn vương
Hiệp hành gieo bước, tình thương sáng ngời.
Ngôi sao lạ giữa trời tăm tối
Chiếu rạng ngời dẫn lối Ba Vua
Nguyện cùng cất bước reo vui
Trở nên ‘muối mặn’ ướp đời nhạt phai.

Lm. Xuân Hy Vọng

THEO CHÂN BA VUA

Mau chân cất bước ra đi,
Ba nhà đạo sĩ ngại gì xa xôi.
Một lòng đáp trả lời mời,
Tiền về hang đá đầy voi vui mừng.
Con đây mang đến lễ dâng,
‘Vàng’ thì chẳng có, bâng khuâng nỗi niềm.
Đời này vẹn mãi con tim,
Tín trung, phó thác, kiếm tìm ý Cha.
‘Nhũ hương’ cây mên bao la,
Trọn đời son sắt, lời ca hát mừng.
Lòng con vang mãi tung bừng,
‘Mộc dược’ thành tín, hoà cùng muôn dân.
Cảm tạ Tình Chúa tri ân
Sống sao cho trọn, ân cần lòng Cha.

Lm. Xuân Hy Vọng

HOÀ BÌNH CHÂN CHÍNH TOẢ LAN

“Vinh danh Thiên Chúa trên trời
Bình an dưới thế cho người thiện tâm”.

Thiên thần ca xướng vang âm
Giữa đêm Con Chúa âm thầm hạ sinh.

Ngài thương ban phúc an bình
Dạt dào chan chứa, anh minh rạng ngời.

Thế sao nhân trần chơi vơi
Hận thù tranh chấp, dòng đời bất an?

Xung đột chinh chiến điêu tàn
Sai đường lạc lối, muôn vàn điêu linh!

Phải chăng lòng người bất minh
Chưa hề mến Chúa, hy sinh rao truyền?

Chẳng phải đam mê chuyên quyền
Lợi danh, cậy thế, bạc tiền hay sao?

Yên bình tựa cơn mưa rào
Tuôn tràn đổ xuống dạt dào lòng ngay.

Người người chân chính vui thay
Nơi nơi khắp chốn chung tay kết đoàn.

Tình thân luôn mãi toả lan
Tâm tư hoà hiếu, chứa chan an bình.

Nguyện xin không còn chiến chinh
Bình an đích thật ghé nhìn nhân gian.

Lm. Xuân Hy Vọng

NIỀM VUI TRONG CHÚA

“Vui lên anh em !!!” (Pl 4,4).

Hôm nay là Chúa Nhật thứ 3 Mùa Vọng. Chúa Nhật này còn gọi là Chúa Nhật VUI. Vì Chúa Nhật này là Chúa Nhật Vui, nên Chủ Tế mang áo lễ màu hồng. Gọi nô nê là Chúa Nhật Hồng. Tại sao, trong Mùa Vọng lại Hồng; lại Vui? Đó là niềm vui của sự hy vọng. Hy vọng trong niềm vui, phần khởi chứ không trong âu sầu, buồn bã. Theo thánh Phao-lô, đó là niềm vui của Chúa. Theo tôi, đó là niềm vui trong Chúa.

Tại sao VUI ? Vui là do ngày Chúa Giáng Sinh đã gần kề. Đã là Chúa Nhật thứ 3 Mùa Vọng rồi mà.

Vui, vì có “Chúa ở cùng chúng ta. Người là Đấng cứu tinh; là Đấng anh hùng” (x. Xp 3,17). Có Đấng cứu tinh; có Đấng anh hùng ở cùng chúng ta, thì chúng ta còn sợ sệt gì nữa; còn lo lắng gì nữa mà không Vui !!!

Vui vì “Án lệnh phạt, đã được rút lại”(x.Xp 3,15a). Đấng Cứu Độ đến để cứu độ chúng ta. Nhờ Người mà chúng ta được thứ tha mọi tội lỗi; bản án phạt đời đời đã bị hủy bỏ. Thế mà không Vui sao được !!!

Vui vì “Các thù địch đã bị đẩy lùi xa”(x. Xp 3,15b). Nhờ Đấng Cứu Tinh trợ giúp, chúng ta có sức đẩy lùi được các thù địch của chúng ta là xác thịt, thế gian và ma quỷ. Không chỉ đẩy lùi mà chúng ta còn có thể chiến thắng nữa cơ. Chiến thắng mà không Vui sao đặng !!!

Vậy, chúng ta phải làm gì để có được hay hưởng được niềm vui đó?

Chúng ta phải “sống hiền hòa, rộng rãi” (x.Pl 4,5); “đừng lo lắng gì cả. Trong mọi hoàn cảnh, cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện”(x. Pl 4,6). Cụ thể chúng ta sẽ làm gì?

Để sống hiền hòa, chúng ta nên bắt chước thánh Gio-an Tẩy Giả, sống thật thà, thẳng thắn và khiêm nhường. Người ta tự hỏi, biết đâu Gio-an Tẩy Giả là Đấng Cứu Tinh? Thế nhưng, Thánh Gio-an đã biết thân biết phận của mình,

không dám nhận vở nhận vở; dám nói thẳng nói thật: “Có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến; tôi không đáng cởi quai dép cho Người”(x. Lc 3, 16).

Người sống thẳng thắn, thật thà là người khiêm nhường. Họ không lươn lẹo; giả hình; họ không giả bộ, lừa lọc. Có sao nói vậy; nghe sao nói vậy, không thêm mắm thêm muối; không thêm không bớt; không rào trước đón sau. Họ chẳng đòi co, cãi vã; không ăn thua đủ; cũng không muốn hơn ai. Ai hơn thì cứ việc hơn. Ai làm người đó hưởng; đừng có đi ăn hót, ăn chặn của người khác.

Người sống thẳng thắn, thật thà, khiêm nhường là người sống hiền hòa. Họ không lừa dối ai; cũng không chủ ý làm hại ai. Dầu vậy, như người ta nói: “Thẳng thắn, thật thà thường thua thiệt”. Dù có thua, có thiệt; dù có bị người khác không thích đi chãng nữa, thì người sống hiền hòa vẫn cứ thật thà, thẳng thắn như thường. Vì đó như là bản tính của họ rồi, không gì có thể thay đổi hay bắt họ phải thay đổi được. Có chết, họ cũng vẫn thật thà và thẳng thắn mà.

Dù sao sống như thế không dễ chút nào. Phải có ơn Chúa trợ giúp mới được. Có thể nói, người sống như thế là người có niềm vui. Có vui thì họ mới dám sống như vậy. Họ vui, vì họ đã cố gắng sống theo Lời Chúa dạy. Họ vui, vì họ dám làm điều người khác không dám làm; họ vui vì lương tâm của họ không trách họ điều gì; tâm hồn họ luôn bình an. Đầu óc họ thanh thoi, không phải suy nghĩ để đánh lừa người khác hay tìm cách che giấu những mưu đồ xấu xa. Người thần bí nói: Khiêm nhường là sự thật. Mà nói ngược lại cũng đúng: Sống sự thật là sống khiêm nhường. Người sống sự thật, sống thẳng thắn, thật thà là người khiêm nhường; là người sống hiền hòa.

Để “Sống rộng rãi” thì: “Ai có hai áo thì chia cho người không có. Ai có gì ăn cũng làm như vậy” (x.Lc 3,11). Đó là sự chia sẻ. Điều đó có nghĩa là có hai thì cho một, chứ không cho hết. Cho hết thì lấy gì mà mặc; lấy gì mà ăn. Không chỉ chia sẻ về của ăn vật chất mà còn của ăn tinh thần nữa. Đó là chia sẻ những ý kiến; những góp ý; những kinh nghiệm sống; những kinh nghiệm trong công việc. Nên nhớ nên lấy của mình mà chia sẻ chứ đừng lấy của người khác nhé, không ai vui đâu!!!

Ngoài ra, “đừng đòi hỏi quá mức những gì đã ấn định”(x.Lc 3,13). Rộng rãi là một chuyện; đòi hỏi quá mức thì không rộng rãi chút nào. Rộng đến quá mức thì có nguy cơ bề tan tành. Những gì đã được ấn định, ta cứ thế mà làm; mà

hưởng; mà lãnh, không nên đòi thêm gì hết; cũng không muốn thêm gì hết; kéo trong lòng bực bội, lại sinh ra tham lam, bất công, bất chính và bất nhân đấy.

Hơn nữa, cũng “đừng hà hiếp ai; cũng đừng chiếm đoạt của người; hãy bằng lòng với đồng lương của mình” (x. Lc 3, 14). Đừng hà hiếp những người yếu thế, vì như vậy chẳng oách gì hết. Cũng đừng chiếm đoạt của người, vì như vậy là bất công; là trộm cắp, hèn lấm. Có ngon, có giỏi thì tự mình ra tay mà làm; tự óc mình suy nghĩ, chứ đừng đi chiếm đoạt của người khác nhé. Nếu chiếm đoạt cách bất công thì chúng ta phải trả; không trả đời này thì phải trả đời sau đấy, không nuốt không của người khác được đâu; không có vui sướng gì đâu !!!

Và nhất là “bằng lòng với đồng lương của mình”; bằng lòng với những gì mình có. Vì khi không bằng lòng, chúng ta hay ghen tị và ghen ghét người khác lắm. Mình làm được bao nhiêu thì mình hưởng bấy nhiêu. Lương bao nhiêu thì mình bỏ công, bỏ sức ra bấy nhiêu. Đó là sự công bằng. Ham làm việc nhẹ mà lương cao là bất công; ham làm ít mà hưởng nhiều là ba trợn. Không làm mà đòi hưởng là qui sứ.

“Bằng lòng”, có nghĩa là mình có niềm vui; mình vui với những gì mình có; mình vui với đồng lương mình nhận được, vì đó là mồ hôi và công sức mình bỏ ra.

Để “đừng lo lắng gì cả”, thì trong mọi hoàn cảnh, chúng ta cầu khẩn, van xin và tạ ơn. Khi chúng ta gặp hoạn nạn, gian nan, chúng ta cầu nguyện xin Chúa soi sáng và giúp đỡ. Khi chúng ta gặp cơn khốn khó ngặt nghèo, bệnh tật, chúng ta hãy van xin Chúa nâng đỡ, cứu nguy. Khi gặp vận may, thành công, chúng ta tạ ơn Chúa, đừng quên Chúa nhé.

Quả thật, có làm được những việc trên, vì chúng ta, “Chúa sẽ vui mừng hoan hỷ. Chúa sẽ lấy tình thương của Người mà đổi mới chúng ta. Vì chúng ta, Chúa sẽ nhảy mừng mừng như trong ngày lễ hội” (x. Xp 3,17b-18a). Có nghĩa là Chúa vui; người khác vui và chính bản thân ta cũng vui luôn.

Vậy, chúng ta hãy sống niềm vui đó trong cuộc sống của mình, nhân ngày Chúa Nhật vui hôm nay nhé, để Chúa và mọi người cùng vui !!! Vui, Vui, Vui . Vui quá là Vui, kha kha kha!!!!!! Đó là niềm vui của Chúa. Đó là niềm vui trong Chúa đấy.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

THẾ THÌ QUÁ TUYỆT VỜI, KHÔNG CÒN GÌ BẰNG

“Mãi mãi Người sẽ gọi người là : Bình an được xây dựng trên công chính và vinh quang phát xuất từ lòng kính sợ Thiên Chúa” (Br 5,4).

Điều đó có nghĩa là những ai xây dựng trên sự công chính; những ai sống công bằng thì người đó có bình an và mãi mãi sẽ là như vậy. Quả thực, bình an chỉ có khi chúng ta xây dựng trên sự công chính; khi chúng ta sống công bằng; khi chúng ta cư xử cách công bằng mà thôi. Những ai sống và hành động như vậy, mãi mãi Chúa sẽ gọi người đó là NGƯỜI “Bình an xây dựng trên công chính”.

Và sự vinh quang cũng vậy. Những ai có lòng kính sợ Thiên Chúa thì người đó có được sự vinh quang của Thiên Chúa. Người có lòng kính sợ Thiên Chúa là người luôn luôn làm theo ý Chúa. Có nghĩa là người đó nghe và sống Lời Chúa trong cuộc sống hằng ngày của mình. Sự vinh quang này không phải là những vinh hoa trần thế mà là vinh quang mãi mãi. Vinh hoa thế trần thì mai một; vinh quang Thiên Quốc thì mãi mãi. Những ai có lòng kính sợ Thiên Chúa, mãi mãi Chúa sẽ gọi người đó là NGƯỜI “Vinh quang phát xuất từ lòng kính sợ Thiên Chúa”.

Tiên tri Ba-rúc nói : “Hãy khoác vào mình áo choàng công chính của Thiên Chúa và đội lên đầu triều thiên vinh quang của Đấng vĩnh hằng ban tặng” (x.Br 5,2). Điều này không chỉ cho chúng ta có được sự công chính bên ngoài mà cả bên trong nữa. Những người thuộc Giáo Hội Tin Lành thì cho rằng, chúng ta được Chúa khoác trên mình áo choàng công chính của Chúa thôi, chứ bên trong chúng ta vẫn là những người tội lỗi.

Giáo Hội Công Giáo chúng ta tin rằng, chúng ta được nên công chính do ân sủng: “Chúng ta được công chính hóa nhờ ân sủng của Thiên Chúa. Ân sủng là một ân huệ; một trợ giúp “nhưng không” mà Thiên Chúa ban, để chúng ta đáp lại tiếng gọi của Người. Ân sủng đó cho chúng ta trở thành con cái Thiên Chúa; làm nghĩa tử; được tham dự vào bản tính Thiên Chúa và tham dự vào sự sống đời đời” (x. GLCG, số 1996).

Từ “Nhưng không” ở đây có nghĩa là hoàn toàn xuất phát từ lòng yêu thương của Thiên Chúa, chứ không phụ thuộc vào bất kỳ công trạng gì của con người chúng ta cả. Dù vậy, con người của chúng ta có thể từ chối ân ban đó, do sự tự do

của mình. Có nghĩa là chúng ta có quyền nhận hay không nhận ân ban đó; chứ không bị ép buộc; thụ động. Bởi đó mà Giáo Hội nói tiếp:

“Ôn công chính hóa mở đầu cho sự cộng tác giữa ân sủng Thiên Chúa và sự tự do của con người. Về phía con người, ơn công chính hóa được biểu lộ qua sự ưng thuận tin theo Lời Thiên Chúa mời gọi hoán cải và qua sự cộng tác bằng đức mến vào tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng khởi xướng và gìn giữ sự ưng thuận đó”(x. GLCG, số 1993).

Để con người chúng ta được nên công chính, thì cũng cần có sự cộng tác của con người chúng ta nữa. Chúng ta dùng sự tự do của mình để chấp nhận sự trợ giúp của ân sủng Chúa; điều đó được biểu lộ qua việc ưng thuận tin theo Lời Chúa mời gọi hoán cải, để chúng ta thực sự nên công chính. Có nên người công chính, chúng ta mới đội trên đầu triều thiên vinh quang mà Thiên Chúa ban tặng. Đó như là phần thưởng Chúa ban cho những nỗ lực; những cố gắng nên thánh nên thiện của mỗi người chúng ta.

Cụ thể cho những nỗ lực và những cố gắng này là: “Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi. Mọi thung lũng phải lấp cho đầy; mọi núi đồi phải bạt cho thấp; khúc quanh co phải uốn cho ngay; chỗ lồi lõm phải san cho phẳng” (Lc 3, 4-5).

Hình ảnh con đường, cho chúng ta 4 việc phải làm: một là một thung lũng phải lấp cho đầy; hai là mọi núi đồi phải bạt cho thấp; ba là khúc quanh co phải uốn cho ngay và bốn là chỗ lồi lõm phải san cho phẳng. Qua bốn việc phải làm để có được một con đường lý tưởng, cho ta bốn việc phải làm để chúng ta nên công chính và thánh thiện.

“Thung lũng”, đó là những yếu hèn; những tự ti, mặc cảm; những tội lỗi của con người chúng ta. Những thung lũng đó phải được lấp cho đầy bằng cách ăn năn sám hối; dốc lòng chừa không làm điều xấu xa nữa; biết học hỏi và làm những điều tốt lành. Chúng ta cũng không tự ti, mặc cảm về hình thể hay những khả năng của mình; thậm chí cả giới tính nữa. Chúa ban cho chúng ta hình thể cao thấp thế nào, chúng ta chấp nhận; Chúa ban cho chúng ta là nam hay là nữ, chúng ta vui mừng đón nhận; Chúa ban cho chúng ta khả năng gì thì chúng ta biết phát huy những khả năng đó, chứ chúng ta đừng so sánh với người khác làm chi. Mỗi người chúng ta là độc nhất vô nhị trên thế gian này mà, nên chúng ta bằng lòng đón nhận tất cả những gì mình có và phát huy chúng.

“Núi đòi”, đó là những kiêu căng, ngạo mạn; những tự cao tự đại của con người chúng ta. Chúng ta nên biết rằng, chúng ta có được gì bây giờ cũng là do ơn Chúa và sự giúp đỡ của bao nhiêu người đấy. Chứ không tự sức riêng ta đâu. Đánh rằng, chúng ta có được là nhờ sự cố gắng của riêng mình, nhưng điều đó không cho phép chúng ta kiêu ngạo. “Mọi núi đòi phải bạt cho thấp”, có nghĩa là chúng ta phải biết hạ mình và sống khiêm nhường. Có là gì hay có làm được gì, chúng ta chớ vênh vang, cho mình là giỏi; cho mình là hay làm chi. Sống khiêm nhường chúng ta không mất mặt, cũng chẳng thiệt thòi gì đâu; trái lại chúng ta được yêu thương và được kính trọng đấy. Vì đâu có ai chê người khiêm cung và cũng đâu có ai khen kẻ kiêu ngạo bao giờ.

“Khúc quanh co”, đó là những lời dối trá, lọc lừa; rào trước, đón sau; quanh co, lòng vòng, lẫn lộn; không thật thà; thêm mắm thêm muối. Phải uốn cho ngay lại. Có gì thì phải nói thẳng ra, dễ trao đổi, dễ giải quyết. Cứ úp úp mở mở; có lại nói không, không lại nói có, không biết đầu mà lẩn. Rồi hiểu lầm, hiểu sai. Cứ thực thi điều Chúa dạy là tốt nhất: “Có thì nói có; không thì nói không”(x.Mt 5,37).

“Chỗ lồi lõm”, đó là thái độ không nhất quán, thất thường, lúc nắng, lúc mưa; lúc thế này, lúc thế kia; nóng không nóng hẳn; lạnh cũng không lạnh hẳn, cứ hâm hâm khó chịu; nhấp xí nhấp ngàu; trắng đen lẫn lộn. Phải san cho phẳng. Nghĩa là phải có thái độ nhất quán: trước sau như một; trong ngoài như nhau. Một là một; hai là hai. Một vừa, hai phải, chứ đừng ba phải là không được.

Nếu mỗi người chúng ta thực hành được bốn điều trên đây, thì “Hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa”(x.Lc 3,6). Mọi người chung quanh ta sẽ vui lắm và chính bản thân ta cũng phấn khởi. Mọi người sẽ sống trong bình an và sẽ sống trong vinh quang của Thiên Chúa. Sự bình an đó, có được là do được xây dựng trên sự công bằng và sự vinh quang đó, có được là do mọi người có lòng kính sợ Thiên Chúa.

Vậy, chúng ta hãy xây dựng đời mình trên sự công chính; hãy sống và cư xử trên sự công bằng. Đồng thời, xây dựng, sống và cư xử với lòng kính sợ Chúa. Có như thế, chúng ta sẽ luôn sống trong bình an; mình thì khoác áo choàng công chính; đầu thì đội triều thiên vinh quang vĩnh cửu. Thế thì quá tuyệt vời, không còn gì bằng nữa phải không bạn !!!

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NIỀM VUI ĐÊM GIÁNG SINH

“Thiên Thần nói: Anh em đừng sợ. Nay tôi loan báo cho anh em một tin mừng trọng đại; cũng sẽ là niềm vui cho toàn dân” (Lc 2,10).

Tin Mừng trọng đại đó là gì? Tin Mừng trọng đại đó là: “Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành Đa-vít. Người là Đấng Ki-tô; là Đức Chúa” (x. Lc 2,11). Tại sao đó là lại là niềm vui của chúng ta?

Trước đó hơn 9 tháng, Thiên Thần Gabriel đã nói với Đức Ma-ri-a trong biến cố truyền tin rằng: “Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng. Đức Chúa ở cùng Bà”(x. Lc 1,28). Hôm nay, tôi cũng xin nói với mọi người rằng: Mừng vui lên; mọi người ơi!!! Chúng ta được tràn đầy ân sủng. Đức Chúa ở cùng chúng ta đó.

Quả thật, chúng ta mừng, vì Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho chúng ta. Chúng ta vui, vì như Đức Ma-ri-a, chúng ta được đầy ân sủng Chúa. chúng ta vui mừng, vì có Thiên Chúa ở cùng chúng ta. Không phải một ngày, hai ngày, mà là mọi ngày cho đến tận thế. “Này Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”(x. Mt 28,20).

Bởi đó, chúng ta đừng sợ và đừng lo lắng gì, hãy noi gương Đức Ma-ri-a và cùng Đức Ma-ri-a hát lên rằng: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa. Thần trí tôi hớn hở vui mừng, vì Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Phận nữ tỳ hèn mọn, Chúa đoái thương nhìn tới. Từ nay hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc. Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả. Danh Người thật chí thánh chí tôn”(x. Lc 1,46-50).

Và cùng với đạo binh thiên quốc đông đảo, hợp với Sứ Thần cất tiếng ca tụng Thiên Chúa rằng: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới thế cho người Chúa thương”(x. Lc 2,14).

Vậy, bắt đầu từ hôm nay, chúng ta hãy làm 3 việc sau đây.

1. Hãy làm việc tốt lành để làm vinh danh cho Thiên Chúa.
2. Hãy sống tốt mà giúp đỡ và đem bình an của Chúa đến cho người khác.
3. Hãy làm cho mình nên thánh nên thiện mỗi ngày một hơn.

Quả thật, đó chính là mục đích sống của mỗi người chúng ta trên thế gian này. Đó là cái kiềng 3 chân, giúp cho chúng ta có một cuộc sống kiên vững và một cuộc đời an vui và hạnh phúc. Có được như thế, là do chúng ta đón nhận NIỀM VUI ĐÊM GIÁNG SINH đây !!!

KÍNH CHÚC TOÀN THỂ QUÍ VỊ, đón nhận được NIỀM VUI ĐÊM GIÁNG SINH 2024, mà làm VINH DANH cho Thiên Chúa; ÍCH LỢI cho tha nhân và THÁNH THIỆN cho chính mình.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NIỀM VUI GIÁNG SINH

Tin Mừng Giáng Sinh quả quyết Thiên Chúa đến để ban cho nhân loại nhiều niềm vui lớn.

Tất cả niềm vui của mỗi người chúng ta và của toàn thể nhân loại đều bắt nguồn từ niềm vui Giáng Sinh được các ngôn sứ tuyên sấm từ nhiều ngàn năm trước: “Này đây, một Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta” (Mt 1,23).

Thánh sử Luca củng cố niềm vui của Mầu Nhiệm Thiên Chúa làm người và ở cùng chúng ta khi tường thuật cảnh tượng đêm Giáng Sinh: “Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Bỗng sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu toả chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng. Nhưng sứ thần bảo họ: “Anh em đừng sợ. Này tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô, Đấng Cứu Độ. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ”. Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho người thiện tâm” (Lc 2,8-14).

Tin Mừng Giáng Sinh quả quyết Thiên Chúa đến để ban cho nhân loại nhiều niềm vui lớn:

Niềm vui lớn thứ nhất là từ nay nhân loại có Thiên Chúa ở cùng, gia đình nhân loại có sự hiện diện của Thiên Chúa, trên “đất người” nhiều cỏ dại bất công, đầy gai góc ganh ghét, hận thù có gia đình Thiên Chúa cấm lều, có mái ấm tình thương của Ngài che chở, bảo bọc và hành trình đời người từ nay có Thiên Chúa cùng đi để thấu hiểu, cảm thông, nâng đỡ, chia sẻ, yêu thương, và đặc biệt để chữa lành, cứu chuộc, vì Ngài là Thiên Chúa Cứu Độ, Thiên Chúa tử bi, nhân hậu, Đáng được Chúa Cha sai đến “không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ” (Ga 4,17).

Niềm vui lớn thứ hai là Thiên Chúa giáng sinh đã giải thoát chúng ta khỏi gánh nặng vô song của sợ hãi, như sứ thần đã trấn an những người chăn chiên: “Anh em đừng sợ...” (Lc 2,8), bởi có Thiên Chúa ở cùng, có Đấng Cứu Độ dẫn đường chỉ lối, như lời thánh vịnh 26: “Chúa là nguồn ánh sáng và ơn cứu độ của tôi, tôi còn sợ người nào? Chúa là thành lũy bảo vệ đời tôi, tôi khiếp gì ai nữa?”, nhưng “tôi vững vàng tin tưởng sẽ được thấy ân lộc Chúa ban trong cõi đất dành cho kẻ sống” (Tv 26,1.13).

Quả thực, không chỉ cuộc đời, người đời, tình đời, thói đời làm chúng ta sợ; cũng không chỉ già nua, bệnh tật, đói kém, chiến tranh, tai ương làm chúng ta sợ, mà đôi lúc chúng ta sợ chính bản thân mình, sợ cả người chúng ta thương, người chúng ta có trách nhiệm cưu mang, nuôi nấng, giáo dục. Đó là chưa nói đến nỗi sợ tương

lai, và nỗi lo sẽ có một ngày phải rời bỏ thế giới này, đi vào một đời sau hoàn toàn không một mảy may thông tin, cũng không được báo trước cho bất cứ người nào.

Nhờ Đức Giêsu, Thiên Chúa làm người, chúng ta không còn sợ bất cứ ai hay sự gì, vì Ngài là Tình Yêu cứu độ, và một khi ở trong tình yêu của Ngài, chúng ta không còn biết sợ hãi như thánh Phaolô xác tín: “Tôi tin chắc rằng: cho dầu sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta”, “nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta” (Rm 8, 38-39.37). Chính “Thiên Chúa là Tình Yêu” (1Ga 4,8), Đấng cho chúng ta “nên một với Ngài”, nên không ai, hay sự gì còn có thể làm chúng ta sợ.

Niềm vui lớn thứ ba đến từ mầu nhiệm Giáng Sinh, đó là có Đức Giêsu là “Đường, Sự Thật và Sự Sống” (Ga 14,6): là Đường để ta không phải hoang hốt vì không biết đường nào phải đi, hướng nào phải chọn, đích nào phải đến trên đường đời trăm phương ngàn hướng; là Sự Thật để giữa chợ đời đầy gian dối, lọc lừa, xảo trá, ta không hoang mang, hoang sợ; là Sự Sống để ta không còn sợ chết, vì Ngài đã chết và sống lại như con người để con người được sống lại với Ngài như lời Ngài hứa: “Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết cũng sẽ được sống. Ai sống và tin vào Thầy sẽ không bao giờ phải chết” (Ga 11,25-26).

Niềm vui lớn thứ tư của Giáng Sinh là Ôn Cứu Độ của Thiên Chúa đến với loài người qua đời sống nghèo khó của những người chân chiên, qua trái tim nghèo khó luôn khao khát Thiên Chúa của Đức Maria, thánh Giuse, cha mẹ Ngài, qua máng cỏ nghèo khó Bêlem, nơi sinh ra của Thiên Chúa làm người. Con đường nghèo khó là con đường vui, con đường hạnh phúc cho tất cả những ai muốn đi theo Đức Giêsu, Đấng Thiên Chúa sai đến, bởi Ngài đã tự nhận: “con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu” (Lc 9, 58), nhưng chính Ngài lại hứa: “Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”(Mt 5,3).

Niềm vui lớn sau cùng của Giáng Sinh là không ai bị Thiên Chúa phân biệt, kỳ thị, tẩy chay, dù người đó là ai, và ở vị thế, tình trạng nào, nhưng tất cả đều được mời gọi đón nhận ơn Bình An của Ngài là hạnh phúc từ trời cao được ban cho những ai sống ngay thẳng, lương thiện, là niềm vui thiên đàng dành cho hết mọi người thành tâm thiện chí, vì Thiên Chúa làm người là Vua Hoà Bình, nguồn Bình An, hạnh phúc đích thực không gì có thể lấy đi được như tiếng hát của các thiên thần trong đêm Giáng Sinh : “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình An dưới thế cho người thiện tâm”.

Mừng Chúa sinh ra đời, chúng ta xin Chúa Hải Đòng biến đổi trái tim chai đá vốn khép kín, chật hẹp, kiêu căng, ngạo mạn của mình thành trái tim bằng thịt biết tin yêu, tín thác, cởi mở, thân thiện, hay chạnh lòng thương cảm đối với mọi người để niềm vui trọng đại đêm Giáng Sinh nâng tâm hồn chúng ta lên với Chúa là Cội Nguồn và Củng Đích của đời Kitô hữu, môn đệ Đức Giêsu.

Jorathe Năng Tín

TẾT NGUYÊN ĐÁN

Tết Nguyên Đán (còn gọi là **Tết Cả**,^[1] **Tết Ta**, **Tết Âm lịch**, **Tết Cổ truyền**, **Tết Á Đông** hay đơn giản là **Tết**) là dịp lễ đầu năm mới theo âm lịch của Việt Nam và các nước thuộc vùng văn hóa Á Đông như Trung Quốc, Đài Loan (gọi là Xuân Tiết), Hàn Quốc, Triều Tiên (gọi là Seollal) và Nhật Bản (gọi là Shōgatsu), Mông Cổ (gọi là Tsagaan Sar) và cộng đồng người những người theo văn hóa Á Đông ở hải ngoại cũng ăn Tết này.

Vì Tết tính theo Âm lịch nên Tết Nguyên Đán của Việt Nam muộn hơn Tết Dương lịch (hay Tết Tây). Do quy luật 3 năm nhuận một tháng của âm lịch nên ngày đầu năm của dịp Tết Nguyên đán không bao giờ trước ngày 21 tháng 1 Dương lịch và sau ngày 20 tháng 2 Dương lịch mà rơi vào giữa những ngày này. Toàn bộ dịp Tết Nguyên đán hàng năm thường kéo dài trong khoảng 7 đến 8 ngày cuối năm cũ và 7 ngày đầu năm mới (23 tháng Chạp đến hết ngày 7 tháng Giêng).^[2] Tại Việt Nam trước ngày Tết còn có phong tục như "cúng Táo Quân" (23 tháng Chạp Âm lịch) và "cúng Tắt Niên" (29 hoặc 30 tháng Chạp Âm lịch).

Hàng năm, Tết được tổ chức vào ngày mùng 1 (hay mùng 1)^[3] tháng Giêng âm lịch trên toàn nước Việt Nam và ở một vài nước khác có cộng đồng người Việt sinh sống. Sắm cây đào và cây quất ở Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, hay cây mai và dưa hấu ở Nam Trung Bộ và Nam Bộ được coi là sự chuẩn bị không thể thiếu trong những ngày giáp Tết. Sau đó, trong những ngày Tết, các gia đình sum họp bên nhau, cùng thăm hỏi người thân, dành những lời chúc mừng, mừng tuổi và thờ cúng tổ tiên. Hoạt động tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên luôn được diễn ra trong những ngày Tết, kết hợp với các món ăn truyền thống như: mứt, hạt dưa và bánh chưng, bánh tét, dưa hành, giò lụa, giò xào,... là những món ăn không thể thiếu trong ngày tết của người Việt.

Từ nguyên

Từ nguyên *tết* trong tiếng Việt là âm Hán Việt cổ của chữ 節, mà âm Hán-Việt hiện đại đọc là *tiết*. *Tết* và *tiết* đều bắt nguồn từ âm đọc trong tiếng Hán trung cổ của chữ “節”. “tết” xuất hiện trước “tiết”, vào giai đoạn chữ “tiết” 節 có âm đọc trong tiếng Hán trung cổ là /tét/. “Tiết” xuất hiện sau “tết”, vào giai đoạn âm đọc trong tiếng Hán trung cổ của chữ “tiết” 節 đã biến đổi thành /tiết/. Ban đầu cả “tết” và “tiết” đều được phát âm giống như âm đọc của chữ “tiết” 節 trong tiếng Hán ở thời điểm chúng được tiếng Việt vay mượn, về sau do sự biến đổi của ngữ âm tiếng Việt cách phát âm của chúng đã thay đổi thành “tết” và “tiết” như

hiện nay.^[4] "Tiết Nguyên Đán" trong 24 điểm "Tiết khí" (chữ Hán: 節氣) của Thời tiết phân chia theo lịch Mặt trăng (Nông lịch). Từ “nguyên” 元 trong “Nguyên Đán” 元旦 có nghĩa là sự khởi đầu hay là sơ khai và “đán” 旦 có nghĩa là buổi sáng sớm hay là bình minh. Nghĩa gốc của từ “Nguyên Đán” 元旦 là chỉ "Buổi sáng đầu tiên/Ngày đầu tiên (tức ngày mồng một) của một năm Nông lịch".^{[5][6][7]}

Hiện nay, tại Trung Quốc, Tết âm lịch không còn được gọi là Tết Nguyên Đán nữa. Tại Trung Quốc đại lục, thời Dân quốc, năm thành lập Trung Hoa Dân quốc (năm 1912) được lấy làm mốc khởi thủy để định tên năm dương lịch. Năm thành lập Trung Hoa Dân quốc được coi là Trung Hoa Dân quốc năm thứ nhất. Năm sau Dân quốc năm thứ nhất, tức là Công nguyên năm 1913, là Dân quốc năm thứ hai, năm 1914 là Dân quốc năm thứ ba, năm 1915 là Dân quốc năm thứ tư... Lấy số năm Công nguyên trừ cho 1911 thì sẽ ra số năm Dân quốc tương ứng của năm Công nguyên đó.^{[8][9]} Ngày 27 tháng 9 năm 1949, tại Hội nghị Toàn thể Khoá I Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc quyết định gọi tên các năm dương lịch theo thứ tự trong kỷ nguyên Công lịch, *chính thức quy định ngày 1 tháng 1 dương lịch (tức Tết Tây) gọi là “Nguyên đán”*, ngày mồng một tháng giêng nông lịch gọi là “Xuân tiết” (chữ Hán: 春節, pinyin: chūnjié) (nghĩa là lễ hội mùa xuân).^{[7][10]}

Hai miền Nam Bắc Việt Nam từ sau năm 1975 đều cùng sử dụng múi giờ GMT+7 (trước đó Việt Nam Dân chủ Cộng hoà sử dụng múi giờ GMT+7, còn Việt Nam Cộng hoà sử dụng múi giờ GMT+8 giống như Trung Quốc), Trung Quốc thì sử dụng múi giờ GMT+8. Do Việt Nam và Trung Quốc sử dụng hai múi giờ khác nhau, âm lịch Việt Nam và âm lịch Trung Quốc cũng có đôi chút khác biệt, có lúc thì chỉ lệch có một giờ, có lúc thì lệch đến một tháng. Vì vậy mà có năm Việt Nam đón Tết cùng ngày với Trung Quốc, có năm lại đón Tết trước hoặc sau Trung Quốc.^{[11][12][13]}

Lịch sử

Nguồn gốc tết ra đời

Văn hóa Đông Á – thuộc nền văn minh nông nghiệp lúa nước – do nhu cầu canh tác nông nghiệp đã "phân chia" thời gian trong một năm thành 24 tiết khí khác nhau (và ứng với mỗi tiết này có một thời khắc "giao thừa") trong đó tiết khí quan trọng nhất là tiết khởi đầu của một chu kỳ canh tác, gieo trồng, tức là Tiết Nguyên Đán. Sau này được biết đến là Tết Nguyên Đán. Năm mới của Việt Nam bị ảnh hưởng bởi nền văn minh lúa nước cổ đại.^[14]

Việt Nam

Theo *Đại Nam nhất thống chí* nhà Nguyễn^[15], ở các huyện Bất Bạt và Mỹ Lương (Xứ Đoài) hàng năm lấy tháng 11 làm đầu năm. Theo một số nhà nghiên cứu^[16] vào thời Hùng Vương, Tết Nguyên đán diễn ra vào tháng Tý (tháng 11 âm lịch) khi tiết trời chuẩn bị se lạnh. Do vậy, Tết Đoan ngọ vào ngày mùng 5 tháng 5 âm lịch rơi vào đúng giữa năm, tiết trời bắt đầu nắng nóng. Sau này, do ảnh hưởng từ Trung Quốc người Việt chuyển sang ăn Tết tháng Dần (tháng 1 âm lịch). Tuy nhiên ở vùng đất Tổ như Sơn Tây, Phú Thọ, Vĩnh Phúc vẫn có những nơi ăn Tết hoặc kỷ niệm ngày đầu tháng 11 như: xông đất, mở cửa rừng, ăn những loại đất có khoáng chất vào người^[17]...

Thường năm, trước lễ Tết hai ngày, vua đi xe ngự-dụng, các quan tùy tùng đều mặc triều-phục hầu đạo tiền, tế điện Đế-Thích. Ngày 30 Tết, vua ngồi giữa cửa Đoan-Cung, các bệ tôi đều làm lễ, lễ rồi, xem các con hát múa trăm lối. Tới lại qua cung Động-Nhân, bái yết Tiên-Vương. Đêm ấy đoàn thầy tu vào nội làm lễ "Khu-Na" (nghĩa là đuổi tà ma quỷ mị). Dân-gian thì mở cửa đốt pháo tre, cỗ bàn trà rượu cúng tổ. Con trai con gái nhà nghèo, không có người mai dong để làm hôn-lễ, thì tự mình phối hợp với nhau. Ngày Nguyên-Đán, vào khoảng canh năm, vua ngồi trên điện Vĩnh-Thọ, các tôn-tử (con cháu nhà vua), các quan cận-thần làm lễ hạ trước, rồi vào cung Trường-Xuân, vọng bái các lăng tổ. Buổi sáng sớm, vua ngồi trên điện Thiên-An, các phi tần sắp lớp ngồi, các quan trong nội đứng lộn xộn trước điện đánh thổi các bài ca-nhạc trước đại-đình. Con cháu nhà vua và bệ tôi sắp hàng bái hạ, ba lần rót rượu dâng lên. Xong, các tôn-tử lên điện châu và dự yến. Các quan nội-thần ngồi tiểu điện phía tây, các quan ngoại thần ngồi hai bên tả hữu vua, ăn tiệc, đến trưa lần lượt đi ra. Các thợ khéo làm một cái đài "Chung-tiên" hai tầng ở trước điện, một lúc thì cái đài ấy làm xong, vàng ngọc sáng chói. Vua ngồi ăn trên đài ấy, các quan làm lễ, trước sau chín lạy, và chín tuần rượu rồi giải-tán. Ngày mồng hai Tết, các quan đều làm lễ riêng ở nhà. Ngày mồng ba Tết, vua ngồi trên gác Đại-Hung, xem các tôn-tử và các quan nội-cung đánh quả bóng (quả cầu thêu), hễ bắt được mà không rơi xuống đất là thắng. Quả bóng lấy gấm mà làm, bằng nắm tay đứa bé, có tua đeo lòng thòng đến hai mươi sợi. Mừng năm Tết, lễ khai-hạ, ăn yến xong thì để quan và dân lễ các chùa miếu và du-ngoạn các vườn hoa.

Tóm lược đoạn chép chi tiết của Lê Tắc về việc đón Tết của người Việt trong sách An Nam chí lược vào thế kỉ XIII.^[18]

Cũng trong sách *An Nam chí lược* của Lê Tắc, người Việt có phong tục khác biệt với Trung Quốc, dân thường hay vẽ mình, ưa uống rượu, dùng trâu cau đãi khách, hay ăn dưa mắm, những vật dưới biển và đã tổ chức lễ Tết. Ông còn ghi chép rằng dân Việt đón lễ Tết từ tháng giêng cho đến tháng 3 âm lịch, chơi nhiều trò chơi như đá bóng, đá cầu, đánh cờ, đấu vật và tổ chức tế lễ.^[18] Một học giả khác là Lê Quý Đôn chép trong sách *Kiến văn tiểu lục* rằng nước Việt thời nhà Lý, đã thực hiện các lễ nghi quan trọng như lập Đàn phong vân để cầu mưa, lập đàn xã tắc để cầu cho quanh năm được mùa, dùng ngày lập xuân để làm lễ nghinh xuân. Lê Quý Đôn viết rằng thời Hồng Đức (1442-1497) lễ Nguyên đán là ngày lễ quan trọng bậc nhất, trăm quan phải vào châu vua.^[19]

Tranh cãi

Nhiều học giả đã và đang tìm câu trả lời cho nguồn gốc của tết qua nhiều thế hệ

Theo nhà nghiên cứu Toan Ánh, Tết Nguyên đán được xem là tiết lễ đầu tiên của năm mới, bắt đầu từ lúc giao thừa với lễ "trừ tịch". Lễ "trừ tịch" thường được tiến hành giữa giờ Hợi của ngày 30 hay nếu vào tháng thiếu thì vào ngày 29 tháng Chạp, và giờ Tý của ngày mùng 1 tháng Giêng năm mới.

Theo nhà nghiên cứu Phan Cẩm Thượng phân tích trong cuốn "Tập tục đời người", người Việt sử dụng nông lịch hay lịch âm được tính theo vòng quay của mặt trăng chung quanh trái đất, nhưng cũng tính được 24 tiết khí của trái đất với mặt trời, với 4 điểm góc Xuân phân, Thu phân, Đông chí, Hạ chí. Tết bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Giêng, khởi đầu của một năm mới, cũng là khởi đầu của một chu kỳ canh tác mới.^[20]

Nhà sử học Trần Văn Giáp cho rằng có nhiều cách chia thời gian thành từng tháng, từng năm. Từ khởi thủy, mỗi dân tộc có một lối riêng, cách chia tháng, chia năm khác nhau. Theo nghiên cứu của Trần Văn Giáp, ngày "Tết Nguyên đán" ở Việt Nam có từ đầu thế kỷ thứ nhất sau Công nguyên. Nguồn gốc chữ Tết và nghĩa chữ "Tết Nguyên đán" cũng được phổ biến từ thời đó.^[21]

Theo sự tích "Bánh chưng bánh dày" thì người Việt đã ăn tết từ trước thời vua Hùng. Truyền thuyết về chàng Lang Liêu và bánh chưng cũng gợi ý việc tết có trước 1000 năm bắc thuộc.^[22]

Wikipedia Tiếng Việt

NHỮNG ĐOẠN TRÍCH TỪ CUỐN TỰ TRUYỆN “HY VỌNG” CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Một số đoạn trích từ cuốn tự truyện của Đức Thánh Cha có tựa đề “Hy vọng”, sẽ được xuất bản vào tháng 1/2025 tại hơn một trăm quốc gia – tại Pháp bởi nhà xuất bản Albin Michel, đã được công bố vào thứ Ba ngày 17 tháng 12, nhân dịp kỷ niệm sinh nhật lần thứ 88 của Đức Phanxicô. Ngài kể lại thời thơ ấu của ngài ở Buenos Aires, bài học nhận được từ “sự tập trung của nhân loại” ở các vùng ngoại vi, sau đó là ký ức về chuyến đi lịch sử tới Irak, vào năm 2021, giữa những khó khăn về hậu cần và báo động an ninh...

Thứ Ba, ngày 17 tháng 12, ngày kỷ niệm sinh nhật lần thứ 88 của Đức Giáo hoàng, một số tờ báo Ý đã đăng trước gần một tháng một số trích đoạn từ cuốn tự truyện của Đức Giáo hoàng, được đồng viết từ năm 2019 với Carlo Musso, cựu giám đốc biên tập của tờ Piemme và Sperling & Kupfer, sau đó là người sáng lập nhà xuất bản độc lập Libreria Pienogiorno. Họ tập trung vào “sự tập trung của nhân loại” trong *villas miserias*, các khu ổ chuột ở Buenos Aires, và vào “vết thương trong lòng” được thể hiện trong chuyến thăm Irak của ngài vào năm 2021. Cuốn sách do Mondadori xuất bản sẽ được xuất bản vào ngày 14/1/2025 tại hơn 100 quốc gia trên thế giới.

Tuổi thơ ở khu phố Barrio Flores

“Khi người ta nói với tôi rằng tôi là một Giáo hoàng nông dân, tôi chỉ cầu nguyện để được xứng đáng với điều đó”, Đức Phanxicô nói và đồng thời nhớ lại “thế giới thu nhỏ phức tạp, đa sắc tộc, đa tôn giáo và đa văn hóa” này là Barrio Flores, khu phố ở Buenos Aires nơi ngài sống thời thơ ấu của mình. Ở đây, “sự khác biệt là bình thường và chúng tôi tôn trọng lẫn nhau”, Đức Thánh Cha nhớ lại, khi nói về các nhóm bạn Công giáo, Do Thái và Hồi giáo mà không có sự phân biệt.

“Những madalêna đương đại”

Đức Thánh Cha nhớ lại những cuộc gặp gỡ với gái mại dâm, một hình ảnh về “mặt tối tăm và mặt mờ hơn của cuộc sống” mà ngài đã biết từ thời thơ ấu ở vùng ngoại ô Argentina. Khi trở thành Giám mục, Đức cha Bergoglio đã cử hành thánh lễ cho một số phụ nữ, những người đã thay đổi cuộc đời họ trong thời gian đó. Một trong số họ, Porota, tâm sự với ngài: *“Tôi đã từng làm gái mại dâm ở khắp nơi, ngay cả ở Hoa Kỳ. Tôi đang kiếm tiền thì tôi yêu một người đàn ông lớn tuổi hơn, anh ấy là người yêu của tôi và khi anh ấy chết tôi đã thay đổi cuộc đời mình. Hôm nay tôi có lương hưu. Và tôi sẽ tắm rửa cho những ông già, bà già*

trong viện dưỡng lão không có ai chăm sóc. Tôi không đi lễ nhiều. Tôi đã làm mọi thứ với cơ thể của mình, nhưng giờ đây tôi muốn chăm sóc những cơ thể mà không ai quan tâm”. Đức Phanxicô nói: “*Một mađalêna đương đời*”.

Porota đã gọi điện cho ngài lần cuối từ bệnh viện để xin xức dầu cho bệnh nhân và rước lễ, ngay trước khi bà qua đời. Đức Thánh Cha viết: “*Bà ấy đã được khỏe mạnh, giống như những người thu thuế và gái mại dâm*”, những người “*vào Nước Thiên Chúa trước các ông*” (Mt 21, 31). Đức Phanxicô nói: “*Ngay cả hôm nay, vào ngày bà qua đời, tôi cũng không quên cầu nguyện cho bà*”.

Tình bạn với “Cha Pepe”

Những mađalêna khác, ký ức về những người bạn tù làm bàn chải quần áo, hay câu chuyện về sự ra đời tình bạn của ngài với Don José de Paola, được gọi là “*Cha Pepe*”, linh mục giáo xứ Virgen de Caacupé, tại Villa 21, và được hỗ trợ với sự lắng nghe và gần gũi của vị Giáo hoàng tương lai vào thời điểm khủng hoảng on gọi. Tại những khu dân cư ở ngoại ô thành phố, nơi “*Nhà nước đã vắng mặt từ bốn mươi năm qua*” và nơi chứng nghiệm ma túy là “*một tai họa nhân tăng sự tuyệt vọng*”, ở đó – Đức Phanxicô nhắc lại – “*ở những vùng ngoại vi này mà, đối với Giáo hội, phải luôn là trung tâm mới, một nhóm giáo dân và linh mục như Cha Pepe sống và làm chứng cho Tin Mừng mỗi ngày, giữa những người bị bỏ lại phía sau bởi một nền kinh tế giết chết.*”

Tôn giáo không phải là thuốc phiện của nhân dân

Một thực tế khó khăn mà từ đó người ta thấy rõ rằng tôn giáo hoàn toàn không phải là “*thuốc phiện của con người, một câu chuyện trấn an để tha hóa con người*”, Đức Giáo hoàng lặp lại. Ngược lại, chính “*nhờ đức tin và sự dấn thân mục vụ và dân sự này*” mà các khu ổ chuột “*tiến triển theo những cách không thể tưởng tượng được, bất chấp những khó khăn to lớn*”. Và “*giống như đức tin, mỗi việc phục vụ luôn là một cuộc gặp gỡ, và trên hết chính chúng ta có thể học được nhiều điều từ người nghèo*”.

Chuyến đi Iraq và “vết thương trong lòng” ở Mosul

Từ thảm kịch về những khu ổ chuột cho đến thảm kịch Iraq bị tàn phá bởi cuộc xung đột, cái nhìn của Đức Phanxicô không thay đổi, nó luôn thấm nhuần sự quan tâm và chăm sóc dành cho một nhân loại bị thương tích. Trong chuyến viếng thăm lịch sử này được thực hiện từ ngày 5 đến ngày 8 tháng 3 năm 2021 – chuyến thăm đầu tiên của một vị Giáo hoàng đến đất nước này – Đức Phanxicô gọi lên “*vết thương trong trái tim*” mà Mosul đại diện. “*Một trong những thành phố lâu đời nhất trên thế giới tràn ngập lịch sử và truyền thống, nơi chứng kiến sự xen kẽ của các nền văn minh khác nhau theo thời gian và từng là biểu*

trợ cho sự chung sống hòa bình của các nền văn hóa khác nhau trong cùng một đất nước – người Ả Rập, người Kurd, người Armenia, người Turcomans, người Kitô hữu, người Syriac – đã xuất hiện trước mắt tôi như một đồng đồ nát trải dài, sau ba năm bị Nhà nước Hồi giáo chiếm đóng, vốn đã biến nó thành thành trì của mình”. Bay qua bằng trực thăng, lãnh thổ hiện ra như “tia X của sự thù hận, một trong những cảm xúc mạnh mẽ nhất của thời đại chúng ta”.

Quả độc của chiến tranh

Từ chuyến đi này, Đức Thánh Cha nhớ lại bối cảnh tổ chức khó khăn, do đại dịch Covid-19 dai dẳng và vấn đề an ninh. *“Hầu hết mọi người đều khuyên tôi không nên làm điều đó... nhưng, tôi cảm thấy rằng mình phải đến vùng đất của Abraham, tổ tiên chung của người Do Thái, Kitô giáo và Hồi giáo.”*

Đức Phanxicô không che giấu việc đã nhận được thông tin từ các cơ quan mật vụ Anh liên quan đến hai cuộc đánh bom tự sát đang chuẩn bị trong chuyến thăm Mosul của ngài. *“Một trong những kẻ đánh bom tự sát là một phụ nữ, mang theo chất nổ, người còn lại ngồi trong một chiếc xe tải. Cả hai đều bị cảnh sát Iraq chặn lại và tiêu diệt trước khi thành công. Điều này cũng làm tôi đau khổ”, “đó cũng là trái độc của chiến tranh”.*

Lời khuyến khích ưu tiên lý trí và không xung đột

Tuy nhiên, trong tất cả sự hận thù này, Đức Thánh Cha đã nhìn thấy ánh sáng hy vọng trong cuộc gặp gỡ với Đại Giáo sĩ Ali al-Sistani, vào ngày 6 tháng 3 năm 2021, tại Najaf. Cuộc gặp gỡ mà *“Tòa Thánh đã chuẩn bị từ hàng chục năm”* này đã diễn ra trong bầu không khí huynh đệ tại nhà của al-Sistani, *“một cử chỉ mà ở phương Đông thậm chí còn hùng hồn hơn cả những lời tuyên bố, hơn cả những tài liệu, bởi vì nó có nghĩa là tình bạn, là sự thuộc cùng một gia đình. Nó giúp ích cho tâm hồn tôi và khiến tôi cảm thấy vinh dự”.* Từ đây, Đức Phanxicô đặc biệt nhắc lại *“lời khuyến khích chung cho các cường quốc hãy từ bỏ ngôn ngữ chiến tranh, ưu tiên cho lý trí và sự khôn ngoan”,* và câu nói này, mà ngài mang trong mình *“như một món quà quý giá”:* *“Con người hoặc là anh em bởi tôn giáo hoặc là bình đẳng bởi công trình tạo dựng”.*

Ngoài cuốn sách *“Hy vọng”,* cuộc đời của Đức Thánh Cha Phanxicô cũng sẽ được kể trong một bộ phim dựa trên cuốn sách thứ hai *“Cuộc đời. Câu chuyện của tôi trong Lịch sử”,* một cuốn tự truyện được đồng viết với Fabio Marchese Ragona và được nhà xuất bản HaperCollins xuất bản vào tháng Ba vừa qua.

Chuyển ngữ: Tỳ Linh
Chuyển ngữ từ: vaticannews.va
Nguồn: xuanbichvietnam.net

THỜI GIAN LÀ CỦA CHÚA

Nếu được hỏi cái gì cần nhất? Có lẽ nhiều người trong chúng ta sẽ trả lời là tiền. Vì tiền là Tiên, là Phật. Thế nhưng, có một thứ mà tiền cũng không thể mua được, đó là thời gian. Thời gian khép lại cũng đồng nghĩa mọi sự sẽ qua đi chẳng còn ích lợi gì cho chúng ta. Dù rằng chúng ta có khối tài sản lớn. Dù rằng chúng ta có một địa vị cao. Thời gian chấm hết thì mọi sự cũng sẽ chia tay chúng ta. Hơn nữa, thời gian của con người thật mong manh tựa như bóng câu qua cửa sổ, tựa như cơn gió thoảng qua . . .

Có một người rất keo kiệt, lúc nào cũng chặt bóp chẳng dám ăn tiêu gì. Tích cóp cả đời, anh ta để dành được cả một gia tài lớn.

Không ngờ một ngày, Thần Chết đột nhiên xuất hiện đòi đưa anh ta đi. Lúc này anh ta mới nhận ra mình chưa kịp hưởng thụ chút gì từ số tiền kia. Anh ta bèn nài nỉ:

– *Tôi chia một phần ba tài sản của tôi cho Ngài, chỉ cần cho tôi sống thêm một năm thôi.*

– *Không được.* – Thần Chết lắc đầu.

– *Vậy tôi đưa Ngài một nửa. Ngài cho tôi nửa năm nữa, được không?* – Anh ta tiếp tục van xin.

– *Không được.* – Thần Chết vẫn không đồng ý.

Anh ta vội nói:

– *Vậy... tôi xin giao hết của cải cho Ngài. Ngài cho tôi một ngày thôi, được không?*

– *Không được.* – Thần Chết vừa nói, vừa giơ cao chiếc lưỡi hái trên tay.

Người đàn ông tuyệt vọng cầu xin Thần Chết lần cuối cùng:

– *Thế thì Ngài cho tôi một phút để viết chúc thư vậy.*

Lần này, Thần Chết gật đầu. Anh run rẩy viết một dòng:

– **Xin hãy ghi nhớ: “Bao nhiêu tiền bạc cũng không mua nổi một ngày”.**

Hóa ra ở đời điều quan trọng không phải là tiền. Điều quan trọng là mình biết sử dụng thời gian có ý nghĩa hay không? Có tiền mà sống vô nghĩa cũng uống phí. Có tiền mà không biết tận hưởng hạnh phúc cuộc sống cũng bằng thừa. Thế nên, hãy biết trân trọng thời gian. Hãy làm việc tích đức cho cuộc

đòi. Đừng để uổng phí cuộc đời trong những đam mê của danh lợi thú. Thời gian sẽ trôi qua không chờ không đợi. Thời gian sẽ qua đi như hoa sớm nở chiều tàn. Hãy sống cho có ý nghĩa là sống có ích cho tha nhân, cho cuộc đời. Đừng chỉ sống cho mình kéo uổng phí thời gian.

Người ta cho rằng tuổi thọ trung bình của người Việt là 70 năm. Nhưng trong 70 năm ấy, có người sống trọn nhưng không để lại thứ gì cho đời. Có người sống 30 năm nhưng lại để lại biết bao điều tốt đẹp cho đời.

Thiên Chúa là chủ thời gian. Chính Ngài làm chủ sự sống của chúng ta. Sống chết đều nằm trong sự quan phòng của Ngài. Thế nên, hãy sống trong ân nghĩa với Ngài. Hãy sống trong sự hiệp nhất với Đấng làm chủ cuộc đời chúng ta, để chính Ngài sẽ cho chúng ta được sống và sống đời đời.

La-gia-rô đầu được Chúa trả lại sự sống một lần nhưng rồi với quy luật thời gian, ông cũng chết như bao người khác. Điều quan trọng và quý giá của cuộc sống là biết sống trong ân nghĩa với Thiên Chúa, biết sống kết hợp trọn vẹn với Thiên Chúa cả ở đời này lẫn đời sau. Nhờ vậy mà chúng ta được sống hạnh phúc đời này và cả đời sau.

Giả dụ như chúng ta cũng được như La-gia-rô Chúa cho chết rồi sống lại. Chúng ta sẽ sống cuộc sống còn lại như thế nào? Liệu có còn muốn bon chen, tích góp, giành giật hay sống dành thời gian cho có ý nghĩa với gia đình, với cuộc đời. Nếu ai đã từng trải qua bệnh tật thập tử nhất sinh có lẽ sẽ cảm nghiệm điều này: tiền tài, danh vọng chẳng là gì một khi đã nhắm mắt xuôi tay. Một khi mình không có nắm giữ được chúng nữa thì những gì mình tích góp cũng uổng công.

Đồng tiền không mua được thời gian, ước gì chúng ta biết sử dụng thời gian cho hợp lý. Xin đừng vì danh lợi thú mà sống xa rời Thiên Chúa, lỗi luật với Ngài để rồi chúng ta sẽ mãi lạc vào cõi hư vọng. Ước gì chúng ta biết noi gương Chúa Giê-su sống trọn vẹn thời gian trong sự kết hợp với Chúa Cha và phục vụ tha nhân với hết khả năng của mình. Có như vậy chúng ta mới sống tròn ý nghĩa cuộc đời là tôn vinh Thiên Chúa và phục vụ tha nhân. Amen

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

THỜI GIAN

Thiên Chúa là Alpha và Omega. Ngài là khởi nguyên và tận cùng (Kn. 22: 13). Điều ấy có thể diễn tả cách khác, Thiên Chúa là thời gian. Nhưng Thiên Chúa là thời gian trong ý nghĩa Thiên Chúa làm chủ thời gian chứ không phải thời gian là Thiên Chúa. Thời gian chỉ hiện hữu trong sự hiện hữu của Thiên Chúa, chứ không phải Thiên Chúa hiện hữu trong thời gian. Hiểu như vậy, thì ai sống trong Thiên Chúa mới thật sự sống trong thời gian. Còn sống trong thời gian chưa phải là sống trong Thiên Chúa.

Thiên Chúa là Alpha và Omega. Thánh Yoan còn định nghĩa Thiên Chúa là Tình Yêu (1 Jn. 4: 16). Thiên Chúa là thời gian và cũng là tình yêu. Như thế, thời gian và tình yêu song hành là một. Tôi sống trong Thiên Chúa là sống để yêu. Và sống trong thời gian là yêu để sống. Thời gian không có tình yêu sẽ thành lạnh lùng nghĩa trang, là củi mục buồn nản. Tình yêu ý nghĩa hóa và thắp hồn cho thời gian. Bởi đó, kẻ đang yêu là người sống trong thời gian với đầy niềm vui êm ả. Kẻ biết yêu là người biết nhìn thời gian như dòng ngọc bạc. Và kẻ sống trong Thiên Chúa là người phải biết quý thời gian.

Chúa dựng nên tôi bằng thời gian. Chúa cứu rỗi tôi bằng thời gian. Tôi sẽ gặp Chúa bằng thời gian. Thời gian là tất cả, bởi đó tôi nên dành cho thời gian một suy tư của tôi về cuộc sống.

Nói về thời gian thì sách Giảng Viên trong Kinh Thánh viết như sau:

Có thời để sinh - có thời để chết

Có thời để trồng - có thời để nhổ

Có thời để giết chết - có thời để chữa lành

Có thời để phá - có thời để xây

Có thời để khóc - có thời để cười

Có thời để than van - có thời để múa nhảy

Có thời để quăng - có thời để lượm

Có thời để ôm - có thời để xa nhau

Có thời để tìm kiếm - có thời để thất lạc

Có thời để gìn giữ - có thời để vất đi

Có thời để xé - có thời để khâu

Có thời để nín thinh - có thời để lên tiếng

Có thời để yêu - có thời để ghét

Có thời giặc giã - có thời bình an

(Giảng viên 3: 2-8)

Có thời quãng đi, có thời lượm lại. Có thời than van, có thời nhảy múa. Đó là những lời hứa, thế nhưng khi nào được lượm lại, khi nào được nhảy múa. Thực tế trong cuộc sống có quá nhiều chịu đựng gian nan. Có những cơn bệnh kéo dài của thân xác, có những nặng nề năm tháng của tâm hồn. Nó là những đường hầm dài hun hút khổ đau. Tiếng thở dài của con người vẫn là: Khi nào tôi mới qua khỏi tháng ngày bất hạnh này.

Những lời nói về thời gian của sách Giảng Viên trong Cựu Ước có lẽ đã được Chúa Yêsu cất nghĩa trong bài giảng trên núi. Tin Mừng thánh Luca ghi như sau: *"Phúc cho các người, khi thiên hạ oán ghét các người, khi họ loại các người đi cùng sí mạt, khi họ khừ trừ tên các người như đồ xấu xa vì có Con Người. Hãy vui sướng trong ngày ấy, hãy nhảy mừng, vì này: phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lao"* (Lc. 6: 20-26).

Nếu tôi phải quãng đi vì đức tin, sẽ có ngày tôi được Ngài đưa về với triều thiên. Nếu có thời tôi bị xé rách vì đức tin, sẽ có thời tôi được Ngài khâu lành bằng ơn sủng. Nếu có ngày tôi bị khóc than vì đức tin, sẽ có ngày Ngài đưa tôi vào dự tiệc Nước Trời.

Nếu lấy thời gian để xây đắp cho riêng tôi, sẽ có thời gian tôi bị vứt sạch khi Nước Trời đến. Nếu lấy thời gian để kiếm tìm cho riêng tôi, sẽ có thời gian tôi bị lạc lõng khi Nước Trời đến. Nếu lấy thời gian để ôm ấp cho riêng tôi, sẽ có thời gian tôi phải xa nhau khi Nước Trời đến.

Mâu nhiệm của thời gian và biến cố trong cuộc sống

Đêm Giáng Sinh nối kết với đêm tử nạn trong mộ đá sâu. Để rồi một thời trong mộ đá sâu dẫn tới một thời Phục Sinh bừng sống. Có ngày than van vì đức tin thì hãy trông ở đằng trước, sẽ có ngày ủi an. Và cũng để nhắc nhở, nếu có thời chỉ yêu riêng đời mình thì hãy thận trọng vì có ngày chua cay. Đau thương của tháng ngày bị xé rách ẩn trong tháng ngày được khâu lành. Đó là huyền nhiệm của thời gian.

Con người không làm chủ được thời gian. Tôi chẳng thể biết những gì sắp xảy ra ở tương lai. Điều này ảnh hưởng đến niềm tin của tôi. Vì không nắm chắc nên có lo âu, nghi ngờ. Nhưng làm sao tôi hiểu được ý định của Thiên Chúa từ alpha đến omega, từ khi chưa có mặt trời đến vô cùng mờ mịt hư vô. Phải chăng vì thế, thánh Yoan đã củng cố niềm tin của tôi khi Ngài bảo tôi rằng hãy nhớ từ nguyên thủy đến tận cùng Thiên Chúa mãi mãi là yêu thương (1 Yn. 4: 16).

Tôi không biết được thời gian. Đời là những biến cố. Có những biến cố hôm nay mới trả lời cho biến cố mà tôi đã chẳng hiểu trong quá khứ. Điều ấy cũng hàm ý, biến cố hôm nay có thể chỉ trọn nghĩa khi tôi chờ sống trọn biến cố ngày

mai. Nếu biết được thời gian, tôi chẳng còn niềm tin nữa. Đã biết rồi, còn gì để tin. Tâm sự của một người thao thức lo âu về tương lai, có lẽ cũng là tâm sự của một cây hồng.

Câu chuyện bắt đầu thế này:

Có một cây hồng được trồng trong thửa vườn, tôi tạm gọi đó là khu vườn cuộc đời. Ngày ngày người làm vườn vun sỏi. Ông nhỏ cò, chăm sóc từng cánh lá. Cây hồng dần dần vươn lên trong dáng thềm muốn của khóm cúc, buồn tủi của đám lau sậy.

Chẳng bao lâu, cây hồng trở bông. Hôm nay, mảnh vườn rực sắc vì cái thắm đỏ của một loại hồng quý. Khách qua đường ai cũng trầm trồ khen ngợi. Cây hồng hãnh diện làm sao.

Năm tháng đông đưa chày theo đời. Rồi đến một ngày, ngày mà lời Kinh Thánh nói: Có thời để khoe sắc, cũng có thời để tang thương. Người làm vườn đã từ lâu lắm rồi suy nghĩ. Ông biết nhân gian sẽ tiếc màu thắm đỏ. Ông biết nhân gian sẽ nhớ những giọt sương sáng long lanh trên cánh hồng. Nhưng ông đã quyết định chặt gốc hồng!

Sau cùng, những nhát dao định mệnh đã bổ xuống. Chỉ ngày hôm sau thôi, khách qua đường không còn thấy dập dờn trong gió một loài hồng quý nữa. Một cơn nắng mùa hạ trôi qua. Những cánh hồng, hôm qua rực rỡ, hôm nay còn đâu. Nhân gian thương tiếc dáng hồng thừa xưa, và có lời than trách: Hỡi người làm vườn kia ơi, sao lại chặt một loài hồng quý?

Riêng người làm vườn hiểu rằng có một thời để xanh, thì cũng có một thời để khô héo. Có một thời để giết chết, cũng có thời để chữa lành.

Trước nhát diu, cây hồng chẳng hiểu được đời mình.

Ông làm vườn đoán hứ rằng tất cả vì quý mến mà ông ta săn sóc cây hồng, tại sao ông lại chặt nó? Cây hồng nằm khô như những khúc củi khác. Giống như cái vinh quang rực rỡ của Chúa Kitô trong ngày biến hình trên núi đã hết rồi. Bây giờ là cây khô giá buồn hiu. Và kẻ qua đường không muốn ngó nhìn.

Người làm vườn đem khúc gỗ hồng về treo trên gác bếp. Từ đó, khúc gỗ nằm lặng lẽ lãng quên trong gác bếp tối tăm. Bụi khói bám vào làm nghẹt thở đời nó. Nhớ về mảnh đời đã qua, còn đâu những buổi sáng long lanh. Khúc gỗ hồng lặng im thương nhớ đời mình.

Không biết bao lâu trong cái lặng lẽ ấy. Vẫn cái huyền nhiệm của thời gian là thế. Rồi đến một ngày. Lửa nóng đã làm hong khô, người nghệ sĩ đem khúc gỗ hồng khô ra đẽo gọt. Khúc gỗ đau đón oán than. Đã chết rồi thân xác cũng chẳng được nghỉ yên.

Có lẽ đau đớn hơn cả là khi người làm vườn hì hục nung đỏ mũi khoan rồi dùi thủng từng chiếc lỗ trên thân khúc gỗ. Mỗi lần mũi khoan đỏ cắm vào sớ thịt, khói xẹt bay lên cay mắt. Đứng như có ngày bình yên thì cũng có ngày tan tác.

Rồi cũng đến một ngày. Vẫn cái huyền nhiệm của thời gian là thế. Những lát dao đã xong, khúc gỗ khô biến hình dần dần thành cây sáo trong tay người nghệ sĩ.

Và rồi cũng lại đến một ngày, lại một ngày nữa huyền nhiệm trong đời. Một ngày vô cùng trang trọng của người nghệ sĩ. Ngày đó, người nghệ sĩ đứng giữa trời đất bao la, nâng cây sáo hồng lên môi hôn. Cây sáo run lên xúc cảm, nó thấy đôi môi bắt ngát của người nghệ sĩ đưa nó vào một thế giới vô cùng mênh mông. Với cả hồn người nghệ sĩ, một hơi ấm từ đôi môi người nghệ sĩ ấy kề bên khúc sáo hồng, để rồi một bài ca huyền diệu nhẹ nhàng đẩy gió vươn vào thính không.

Bây giờ cây hồng mới hiểu vì sao nó đã bị chặt gãy. Nó mất đi cái dáng hoa tuy có lời khen của khách qua đường nhưng sớm nở tối tàn. Giờ đây nó luôn luôn trong bàn tay người nghệ sĩ đi khắp vũ trụ. Từ nó, hôm qua, hôm nay, rồi mãi mãi ngàn sau, cứ đẩy gió đi vào thính không để ru đời bằng ngàn bài ca vô tận.

Lạy Chúa,

Không thể coi thường thời gian thì con phải có thái độ nào đối với thời gian?

Thái độ đúng nhất là hãy yêu thời gian. Không có thời gian con không hiện hữu. Bởi đó, tất cả mục đích mà thời gian ban tặng là gọi con đi tới, là hãy sống, hãy quý trọn vẹn từng phút mỗi thời gian.

Đặc tính của thời gian là không bao giờ chết. Thời gian vĩnh cửu. Bởi thế, con không giết được thời gian nhưng là thời gian giết con. Khi người ta "giết thời giờ" là lúc thời giờ đang giết họ. Nếu bản tính của thời gian đối với con là sự sống thì bất cứ hành vi nào làm phí phạm thời gian là hành vi xúc phạm đến sự sống, một tặng phẩm cao quý mà Chúa đã ban tặng con.

Cánh hoa làm cho cây hồng đẹp đấy, nhưng sớm nở tối tàn. Nó chỉ lẩn khuất trong góc vườn chật hẹp. Nó có ngờ đâu khi rứt sắc đó để người nghệ sĩ biến mình thành cây sáo tre, nó đã thăng thang vũ trụ và ru đời.

Con chẳng nhìn rõ được tương lai. Xin cho con hiểu những quãng thời gian huyền nhiệm là sự khôn ngoan và quan phòng của Chúa sẵn sóc cho con. Mọi biến cố xảy đến trong cuộc sống của con đều đến từ định nghĩa: Chúa là Tình Thương (1 Jn. 4:16) từ khởi nguyên cho đến tận cùng (Kn. 22: 13).

**Trích từ “Con biết Chúa cần con”
Linh Mục Nguyễn Tâm Thường**

TẠI SAO LẠI CÓ NĂM A, NĂM B, NĂM C? NĂM CHẴN VÀ NĂM LẺ KHÁC NHAU Ở CHỖ NÀO?

Trong Giáo hội Công giáo, việc phân chia năm phụng vụ thành ba năm A, B, C không chỉ là một cách tổ chức đơn thuần mà còn mang một ý nghĩa sâu sắc trong việc phát triển đức tin và làm phong phú đời sống tâm linh của cộng đoàn. Các năm phụng vụ này không chỉ liên quan đến các bài đọc Lời Chúa vào các ngày Chúa Nhật mà còn ảnh hưởng đến việc chọn lựa các đoạn Kinh Thánh được đọc trong các thánh lễ hằng ngày. Tuy nhiên, việc phân chia năm A, B, C và sự khác biệt giữa năm chẵn và năm lẻ có thể là một điều mới mẻ với nhiều tín hữu. Bài viết này sẽ giải thích chi tiết lý do tại sao có năm A, B, C trong năm phụng vụ, và sự khác biệt giữa năm chẵn và năm lẻ trong việc chọn các bài đọc của thánh lễ.

NĂM PHỤNG VỤ A, B, C VÀ QUY ĐIỂN THÁNH KINH NĂM A, B, C – MỘT HỆ THỐNG LẬP LẠI 3 NĂM

Hệ thống phân chia năm phụng vụ thành ba năm A, B, C được áp dụng trong Giáo hội Công giáo để giúp cộng đoàn có thể lắng nghe một cách đầy đủ và sâu sắc toàn bộ Lời Chúa trong suốt ba năm. Mỗi năm sẽ có một bộ bài đọc riêng biệt cho các ngày Chúa Nhật, và chúng được lặp lại theo chu kỳ ba năm. Điều này có nghĩa là sau ba năm, cùng một bộ bài đọc sẽ được lặp lại. Cấu trúc này tạo ra sự đa dạng và giúp các tín hữu có cơ hội nghe lại các đoạn Kinh Thánh theo một cách mới, từ đó làm sâu sắc thêm đức tin của họ.

Mỗi năm, bài đọc Tin Mừng (Phúc Âm) sẽ được chọn lựa từ ba sách Tin Mừng khác nhau: Tin Mừng của Thánh Mát-thêu, Thánh Mác-cô và Thánh Lu-ca, với những đặc điểm khác nhau trong cách trình bày và nhấn mạnh các khía cạnh của cuộc đời và sứ vụ của Chúa Giêsu.

NĂM A – TIN MỪNG THEO THÁNH MÁT-THÊU

Năm A là năm khi bài đọc Tin Mừng trong các thánh lễ Chúa Nhật chủ yếu được trích từ sách Tin Mừng của Thánh Mát-thêu. Điều này có nghĩa là trong năm A, các tín hữu sẽ được nghe nhiều bài giảng và câu chuyện từ những bài học quan trọng trong sách Tin Mừng của Thánh Mát-thêu, sách này nhấn mạnh đến sự dạy dỗ và các phép lạ của Chúa Giêsu, đồng thời cũng làm nổi bật mối liên hệ giữa Chúa Giêsu và Dân Chúa trong Cựu Ước.

NĂM B – TIN MỪNG THEO THÁNH MÁC-CÔ VÀ MỘT PHẦN TIN MỪNG THEO THÁNH GIO-AN

Trong năm B, bài đọc Tin Mừng chủ yếu được lấy từ sách Tin Mừng của Thánh Mác-cô, với một số đoạn được trích từ sách Tin Mừng của Thánh Gio-an. Tin Mừng Thánh Mác-cô ngắn gọn và tập trung vào các hành động và phép lạ của Chúa Giêsu, nhấn mạnh sự mạnh mẽ của Ngài trong việc giảng dạy và chữa lành. Tuy nhiên, vì sách Mác-cô khá ngắn, nên đôi khi, trong năm B, Giáo hội sẽ thêm một số đoạn trong Tin Mừng của Thánh Gio-an, đặc biệt là trong những thời điểm trọng yếu, như lễ Phục Sinh.

NĂM C – TIN MỪNG THEO THÁNH LU-CA

Trong năm C, bài đọc Tin Mừng chủ yếu sẽ được chọn từ sách Tin Mừng của Thánh Lu-ca. Sách này nổi bật với hình ảnh Chúa Giêsu là Đấng cứu độ cho mọi người, đặc biệt là những người nghèo, bị bỏ rơi, và người tội lỗi. Thánh Lu-ca nhấn mạnh đến lòng từ bi và sự tha thứ của Chúa Giêsu, cũng như sứ mạng cứu rỗi của Ngài dành cho tất cả mọi người, không phân biệt sắc tộc hay địa vị.

QUY ĐIỂN THÁNH KINH VÀ PHÂN CHIA CÁC ĐOẠN KINH THÁNH

Quy điển Thánh Kinh là cách thức phân chia và chọn lọc các đoạn Kinh Thánh để đọc trong thánh lễ, đặc biệt là trong các ngày Chúa Nhật và các ngày lễ trọng. Mỗi năm A, B, C sẽ có các đoạn Kinh Thánh khác nhau được chọn lựa, đảm bảo rằng các tín hữu có thể tiếp nhận được một bức tranh toàn diện về sự sống, sứ vụ và giáo huấn của Chúa Giêsu. Quy điển này không chỉ giúp giáo xứ tổ chức các thánh lễ một cách có trật tự, mà còn giúp các tín hữu hiểu sâu hơn về các giá trị Kitô giáo qua những bài học Kinh Thánh.

SỰ KHÁC BIỆT GIỮA NĂM CHẴN VÀ NĂM LẺ

PHÂN CHIA NĂM CHẴN VÀ NĂM LẺ TRONG LỊCH PHỤNG VỤ

Ngoài ba năm A, B, C, Giáo hội cũng sử dụng cách phân chia năm chẵn và năm lẻ để xác định các bài đọc trong thánh lễ hằng ngày, đặc biệt là các thánh lễ ngoài Chúa Nhật. Việc phân chia năm chẵn và năm lẻ chủ yếu liên quan đến cách chọn lựa các bài đọc trong sách Cựu Ước và Tân Ước cho các ngày lễ thường niên.

Năm Chẵn: Chữ số cuối của năm (ví dụ, năm 2022, 2024) là số chẵn. Trong những năm này, bài đọc đầu tiên của thánh lễ (thường là từ Cựu Ước) sẽ được chọn theo Quy điển Thánh Kinh dành cho năm chẵn. Điều này có nghĩa là các bài đọc cho thánh lễ ngày thường sẽ được lấy từ các đoạn tương ứng của năm chẵn.

Năm Lẻ: Chữ số cuối của năm (ví dụ, năm 2023, 2025) là số lẻ. Các bài đọc đầu tiên trong thánh lễ trong những năm này sẽ được chọn từ Quy điển dành cho năm lẻ.

VAI TRÒ CỦA PHÂN CHIA NĂM CHẴN VÀ NĂM LẺ

Việc phân chia các bài đọc theo năm chẵn và năm lẻ giúp tạo ra sự đa dạng trong các bài đọc trong suốt một chu kỳ năm phụng vụ, đồng thời làm phong phú thêm việc giảng dạy và huấn luyện đức tin cho cộng đoàn. Mỗi năm chẵn và năm lẻ có một chuỗi bài đọc đặc biệt, giúp các tín hữu nhìn nhận và hiểu rõ hơn về các thông điệp khác nhau của Kinh Thánh, đặc biệt là trong các ngày lễ không phải Chúa Nhật.

Hệ thống năm A, B, C và sự phân chia giữa năm chẵn và năm lẻ là một phần quan trọng trong cách tổ chức phụng vụ của Giáo hội Công giáo, giúp cộng đoàn tín hữu có thể tiếp cận Lời Chúa một cách đầy đủ và sâu sắc. Việc phân chia các bài đọc cho các ngày Chúa Nhật và ngày thường giúp Giáo hội tổ chức các hoạt động tôn giáo một cách có hệ thống, đồng thời giúp các tín hữu có cơ hội sống theo lời Chúa qua việc nghe và suy niệm các đoạn Kinh Thánh trong suốt năm. Những sự phân chia này không chỉ giúp các tín hữu hiểu biết hơn về các sách Tin Mừng mà còn tạo ra một môi trường tôn giáo phong phú, giúp họ trưởng thành trong đức tin và sống cuộc đời Kitô hữu đích thực.

ĐỨC THÁNH CHA CHỦ SỰ NGHI THỨC MỞ CỬA THÁNH ĐỀN THỜ THÁNH PHÊRÔ VÀ THÁNH LỄ ĐÊM GIÁNG SINH NĂM 2024

Vào lúc 7 giờ tối thứ Ba ngày 24/12/2024, Đức Thánh Cha đã chủ sự nghi thức mở Cửa Thánh Đền thờ Thánh Phêrô, và sau đó ngài đã cử hành Thánh lễ mừng Chúa Giáng Sinh. Đức Thánh Cha đã chính thức khai mạc Năm Thánh Hy vọng trong đêm Con Thiên Chúa giáng sinh mang lại hy vọng cho mỗi người.

Nghi thức mở Cửa Thánh

Trong nghi thức mở Cửa Thánh, trước hết cộng đoàn nghe công bố đoạn Tin Mừng theo Thánh Gioan, với những lời Chúa Giêsu khẳng định: “Thật, Ta bảo thật các ngươi: Ta là cửa chuồng chiên. Tất cả những kẻ đã đến trước đều là trộm cướp, và chiên đã không nghe chúng. Ta là cửa, ai qua Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi, người ấy sẽ ra vào và tìm thấy cửa nuôi thân. Kẻ trộm có đến thì chỉ đến để ăn trộm, để sát hại và phá huỷ. Còn Ta, Ta đến để cho chúng được sống và được sống dồi dào” (10, 7-10).

Tiếp đến, Đức Thánh Cha tiến đến gần Cửa Thánh trong khi ca đoàn hát: “Đây là cửa của Chúa cho người công chính bước vào. Con bước vào nhà Ngài, lạy Chúa; con phủ phục trước thánh điện Ngài. Hỡi cửa công chính hãy mở ra. Con sẽ bước vào tạ ơn Chúa”.

Đức Thánh Cha mở Cửa Thánh và cầu nguyện trong thinh lặng trong khi chuông Đền thờ vang lên.

Sau đó, Đức Thánh Cha bước qua Cửa Thánh và đi vào Đền thờ. Theo sau ngài là các thừa tác viên, một số đại diện của Dân Chúa đến từ 5 châu, trong đó cũng có người Việt Nam, một số vị đồng tế. Tất cả đoàn rước tiến đến bàn thờ tuyên xưng đức tin trong khi cộng đoàn hát bài Thánh ca Năm Thánh 2025 “Những người Hành hương của Hy vọng”.

Thánh lễ được tiếp tục với phần công bố lễ Giáng Sinh và trưng bày tượng Chúa Hải Đồng.

Đây là đêm mà cánh cửa hy vọng mở rộng cho thế giới

Trong bài giảng, Đức Thánh Cha nói rằng: “Đây là đêm mà cánh cửa hy vọng mở rộng cho thế giới; đây là đêm mà Thiên Chúa nói với mỗi người: niềm

hy vọng cũng dành cho bạn!”. Ngài mời gọi các tín hữu theo gương các mục đồng, với sự ngạc nhiên và hồi hải lên đường đi gặp Chúa Giêsu, niềm Hy vọng của chúng ta. Và Đức Thánh Cha bắt đầu bài giảng như sau:

Một thiên thần của Chúa, được bao phủ bởi ánh sáng, chiếu sáng màn đêm và báo tin vui cho các mục đồng: “Tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành Vua Đavít, Người là Đấng Kitô Đức Chúa” (Lc 2,10-11). Giữa sự ngạc nhiên của những người nghèo và tiếng hát của các thiên thần, trời cao mở ra và cúi xuống trên trái đất: Thiên Chúa trở thành một người trong chúng ta để làm cho chúng ta trở nên giống như Người, Đấng ngự xuống giữa chúng ta để nâng chúng ta lên và đưa chúng ta trở lại trong vòng tay của Chúa Cha.

Đây là niềm hy vọng của chúng ta. Thiên Chúa là Emmanuel, là Thiên Chúa ở cùng chúng ta. Sự vĩ đại vô cùng tự trở nên bé nhỏ; ánh sáng thần linh đã chiếu soi giữa bóng tối của thế giới; vinh quang thiên quốc xuất hiện trên trái đất, nơi sự nhỏ bé của một Hài Nhi. Và nếu Thiên Chúa đến, ngay cả khi tâm hồn chúng ta giống như một máng cỏ nghèo hèn, thì chúng ta có thể nói: niềm hy vọng không chết, niềm hy vọng vẫn sống và bao bọc cuộc sống chúng ta mãi mãi!

Anh chị em thân mến, với việc mở Cửa Thánh, chúng ta bắt đầu một Năm Thánh mới: mỗi người chúng ta có thể bước vào màu nhiệm của việc loan báo ân sủng này. Đây là đêm mà cánh cửa hy vọng mở rộng cho thế giới; đây là đêm mà Thiên Chúa nói với mỗi người: niềm hy vọng cũng dành cho bạn!

Đừng trì hoãn, hãy lên đường đi gặp Chúa

Để đón nhận hồng ân này, chúng ta được mời gọi lên đường với sự ngạc nhiên của các mục đồng ở Bêlem. Phúc Âm kể rằng, sau khi nhận được lời loan báo của thiên thần, họ “hồi hải ra đi” (Lc 2,16). Đây là dấu hiệu để tìm lại niềm hy vọng đã mất, làm mới lại trong lòng chúng ta, gieo vãi nó vào sự hoang tàn của thời đại và thế giới của chúng ta: không trì hoãn. Đừng trì hoãn, đừng chậm lại nhưng hãy để mình được thu hút bởi những tin tức tốt lành.

Không trì hoãn, chúng ta đi gặp Chúa, Đấng đã sinh ra cho chúng ta, với trái tim trong sáng và tỉnh thức, sẵn sàng gặp gỡ, để có thể mang niềm hy vọng vào các hoàn cảnh sống của chúng ta. Bởi vì niềm hy vọng Kitô giáo không phải là một kết thúc có hậu được chờ đợi một cách thụ động: đó là lời hứa của Chúa mà chúng ta cần đón nhận trong mọi nơi và trong giây phút hiện tại, trên mảnh đất

đau khổ và rên xiết này. Do đó, lời hứa của Người yêu cầu chúng ta không trì hoãn, không buông mình vào những thói quen, không nán lại trong sự tầm thường và lười biếng; lời hứa của Người yêu cầu chúng ta – Thánh Augustinô nói – phần nộ trước những điều sai trái và can đảm thay đổi chúng; lời hứa của Người yêu cầu chúng ta trở thành những người hành hương tìm kiếm sự thật, những người không bao giờ mệt mỏi ước mơ, những người nam nữ để cho giấc mơ của Thiên Chúa, giấc mơ về một thế giới mới, nơi hoà bình và công lý ngự trị.

Can đảm thực hiện trước lời hứa về Nước Chúa

Chúng ta hãy học từ gương của các mục đồng: niềm hy vọng này sinh trong đêm nay không dung thứ cho sự lười biếng của những người ít vận động và sự lười biếng của những người ổn định cuộc sống của mình trong sự tiện nghi; nó không chấp nhận sự khôn ngoan sai lầm của những người không dám mạo hiểm vì sợ dấn thân, cũng không thừa nhận sự tính toán của những người chỉ nghĩ đến bản thân mình; nó không phù hợp với cuộc sống bình lặng của những người không lên tiếng chống lại sự ác và những bất công đối với những người nghèo nhất. Ngược lại, niềm hy vọng Kitô giáo, trong khi mời gọi chúng ta kiên nhẫn chờ đợi Vương quốc nầy mầm và phát triển, đòi hỏi chúng ta phải can đảm thực hiện trước lời hứa này hôm nay, bằng trách nhiệm và lòng cảm thông của chúng ta.

Nhìn vào cách chúng ta thường hòa nhập vào thế giới này, thích nghi với tâm lý của nó, một linh mục cũng là một nhà văn xuất sắc đã cầu nguyện vào Lễ Giáng Sinh Thánh như thế này: "Lạy Chúa, con xin Chúa một chút dấn vật, một chút lo lắng, một chút hối hận. Vào lễ Giáng sinh, con muốn thấy mình không hài lòng. Vui mừng nhưng cũng không hài lòng. Hạnh phúc với những gì Ngài làm, không hài lòng với việc con không đáp lại. Xin hãy lấy đi những bình yên giả tạo của chúng con và đặt vào trong “máng cỏ” của chúng con, lúc nào cũng quá đầy, một đồng gai. Hãy đặt vào lòng chúng con niềm khao khát một điều gì khác” (A. PRONZATO, Tuần cửu nhật Giáng sinh).

Chúng ta có trách nhiệm mang niềm hy vọng đến những nơi đã mất

Niềm hy vọng Kitô giáo chính là “điều gì đó khác” yêu cầu chúng ta hành động “không chậm trễ”. Thực vậy, chúng ta, các môn đệ của Chúa, được mời gọi tái khám phá nơi Người niềm hy vọng lớn nhất của chúng ta, để rồi ngay lập tức, như những người hành hương ánh sáng, mang hy vọng vào bóng tối của thế giới.

Đức Thánh Cha nói tiếp: Thưa anh chị em, đây là Năm Thánh, đây là thời gian của niềm hy vọng! Nó mời gọi chúng ta tái khám phá niềm vui gặp gỡ Chúa, nó mời gọi chúng ta canh tân tâm linh và dấn thân vào việc biến đổi thế giới, để thời gian này thực sự trở thành một thời gian hân hoan. Chớ gì điều đó sẽ xảy ra với mẹ trái đất của chúng ta, vốn bị biến dạng bởi logic lợi nhuận; chớ gì điều đó cũng được như vậy đối với các quốc gia nghèo nhất, đang ngập trong nợ nần bất công; chớ gì điều đó sẽ được như vậy đối với tất cả những ai là tù nhân của chế độ nô lệ cũ và mới.

Tất cả chúng ta đều có ân sủng và nhiệm vụ mang lại niềm hy vọng ở những nơi đã mất, ở nơi cuộc sống bị tổn thương, những kỳ vọng bị phản bội, những giấc mơ tan vỡ, những thất bại làm tan nát trái tim; trong sự mệt mỏi của những người không thể chịu đựng được nữa, trong nỗi cô đơn cay đắng của những người cảm thấy thất bại, trong nỗi đau khổ ăn sâu vào tâm hồn; trong những ngày dài và trống rỗng của tù nhân, trong những căn phòng chật hẹp và lạnh lẽo của người nghèo, ở những nơi bị chiến tranh và bạo lực tàn phá.

“Cánh cửa thánh” của trái tim Thiên Chúa mở ra cho chúng ta

Năm Thánh mở ra để mọi người có thể được ban niềm hy vọng Tin Mừng, niềm hy vọng tình yêu, niềm hy vọng được tha thứ.

Và khi nhìn vào hang đá, nhìn vào sự dị hình của Thiên Chúa được biểu lộ trên khuôn mặt của Hài Nhi Giêsu, chúng ta tự hỏi: "Trong tâm hồn chúng ta có sự chờ đợi này không? Trong lòng chúng ta có niềm hy vọng này không? [...] Khi chiêm ngưỡng sự đáng yêu của Thiên Chúa, Đáng chiến thắng sự ngờ vực và sợ hãi của chúng ta, chúng ta cũng chiêm ngưỡng sự cao cả của niềm hy vọng đang chờ đợi chúng ta. [...] Chớ gì viễn tượng hy vọng này soi sáng cuộc hành trình của chúng ta mỗi ngày" (C. M. MARTINI, *Bài giảng Giáng sinh*, 1980).

Thưa anh chị em, trong đêm nay, “cánh cửa thánh” của trái tim Thiên Chúa sẽ mở ra cho anh chị em. Chúa Giêsu, Thiên Chúa ở cùng chúng ta, đã được sinh ra cho anh chị em, cho chúng ta, cho mọi người nam nữ. Và với Người niềm vui nảy nở, với Người cuộc sống thay đổi, với Người niềm hy vọng không làm thất vọng.

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ MỘT NĂM THÁNH SẮP BẮT ĐẦU Ở ROME

Ngày thứ Ba 24/12, Đức Giáo hoàng Phanxicô chính thức khai mạc Năm Thánh 2025, khôi phục lại truyền thống lâu đời của giáo hội, khuyến khích các tín đồ hành hương đến Rome, trong bối cảnh lo ngại về an ninh mới sau vụ tấn công chợ Giáng sinh ở Đức.

Vào đầu Thánh lễ đêm Giáng sinh, Đức Giáo hoàng Phanxicô sẽ mở Cửa Thánh tại Vương cung thánh đường Thánh Phê-rô, nơi sẽ mở trong suốt cả năm để cho phép khoảng 32 triệu người hành hương dự kiến đến thăm Rome đi qua.

Năm Thánh đầu tiên được kêu gọi vào năm 1300, và trong thời gian gần đây, năm này thường được tổ chức sau mỗi 25 đến 50 năm. Những người hành hương tham gia có thể nhận được “lễ xá tội” — đặc điểm có từ nhiều thế kỷ của Giáo hội Công giáo liên quan đến việc tha thứ tội lỗi, tương đương với một tấm thẻ “thoát khỏi Luyện ngục”

Năm Thánh thường kỳ cuối cùng là vào năm 2000, khi Thánh Gioan Phaolô II mở ra thiên niên kỷ thứ ba của giáo hội. Đức Giáo hoàng Phanxicô đã tuyên bố một Năm Thánh đặc biệt vào năm 2015-2016 dành riêng cho lòng thương xót và năm tiếp theo được lên kế hoạch là vào năm 2033, để kỷ niệm năm Chúa Kitô bị đóng đinh.

Lễ xá tội là gì?

Theo giáo lý của giáo hội, những người Công giáo xưng tội sẽ được tha thứ và do đó được giải thoát khỏi hình phạt vĩnh viễn hoặc hình phạt tinh thần của sự nguyên rửa. Ân xá được thiết kế để xóa bỏ hình phạt “tạm thời” của tội lỗi có thể còn tồn tại — hậu quả của hành vi sai trái có thể phá vỡ mối quan hệ của tội nhân với người khác.

Sự phản đối của Martin Luther đối với việc bán ân xá của giáo hội đã truyền cảm hứng cho ông phát động cuộc Cải cách Tin lành vào những năm 1500. Ông đã bị khai trừ, và việc mua bán ân xá đã trở thành bất hợp pháp kể từ Công đồng Trent năm 1562. Nhưng việc bán ân xá vẫn tiếp tục và là một yếu tố quan trọng trong các cuộc hành hương trong Năm Thánh.

Theo các chuẩn mực được ban hành cho Năm Thánh 2025, người Công giáo có thể được ân xá nếu họ:

— Thực hiện một cuộc hành hương ngoan đạo, tham gia Thánh lễ và các bí tích khác, tại bất kỳ một trong bốn vương cung thánh đường của giáo hoàng ở Rome hoặc Đất Thánh, hoặc các địa điểm linh thiêng khác của Năm Thánh “để thể hiện nhu cầu lớn lao về sự cải đạo và hòa giải”.

— Tham gia vào các công việc từ thiện, thương xót hoặc sám hối, chẳng hạn như thăm tù nhân, người bệnh hoặc người già hoặc thực hiện các công việc thương xót về thể xác “cho người đói ăn, cho người khát uống, cho người trần truồng mặc quần áo, tiếp đón khách lạ, chữa lành người bệnh, thăm viếng người bị giam cầm và chôn cất người chết”.

— Kiên, theo tinh thần sám hối, ít nhất một ngày trong tuần, không “làm phiền vô ích”, chẳng hạn như mạng xã hội, hoặc “tiêu dùng thừa thãi”, chẳng hạn như kiêng ăn; hoặc quyên góp số tiền tương ứng cho người nghèo hoặc giúp đỡ di dân.

Tại sao lại tập trung vào tù nhân?

Đức Giáo hoàng Phanxicô từ lâu đã biến mục vụ cho tù nhân thành dấu ấn của ơn gọi linh mục của mình, và Năm Thánh dành riêng cho thông điệp hy vọng cũng không ngoại lệ.

Trên thực tế, Cửa Thánh duy nhất khác mà Đức Giáo hoàng Phanxicô sẽ đích thân mở trong năm nay nằm tại nhà nguyện của nhà tù Rebibbia ở Rome, để thu hút sự chú ý đến nhu cầu mang lại cho tù nhân hy vọng về một tương lai tốt đẹp hơn.

Sự kiện lớn cuối cùng của Năm Thánh trước khi kết thúc vào ngày 6 tháng 1 năm 2026, là Năm Thánh của Tù nhân vào ngày 14 tháng 12 năm 2025.

Có gì trong lịch?

Lịch Năm Thánh là tập hợp các sự kiện chính thức và không chính thức của Năm Thánh sẽ thử thách sức bền của Đức Giáo hoàng Phanxicô, người vừa tròn 88 tuổi và bước vào mùa Giáng sinh với cơn cảm lạnh khiến Ngài khó thở.

Mỗi tháng có hai, ba hoặc bốn sự kiện chính thức của Năm Thánh mà Đức Giáo hoàng Phanxicô dự kiến sẽ tham dự, được chỉ định cho những nhóm người cụ thể: quân đội, nghệ sĩ, linh mục, người nghèo, tình nguyện viên và giáo viên. Sau đó là các sự kiện không chính thức của Năm Thánh, trong đó các giáo phận riêng lẻ và các nhóm khác đã tổ chức các cuộc hành hương của riêng họ đến Rome.

Một mục trong lịch không chính thức của Năm Thánh, ngày 6 tháng 9, đã trở thành tin tức vì nó được tổ chức bởi một hiệp hội của Ý, “La Tenda di Gionata” hay “Lều của Jonathan”, một hiệp hội dành riêng để giúp những người Công giáo LGBTQ+ cảm thấy được chào đón hơn trong Giáo hội Công giáo.

Còn vấn đề an ninh cho rất nhiều người thì sao?

Thị trưởng Rome Roberto Gualtieri cho biết các kế hoạch an ninh đòi hỏi sự kết hợp giữa hoạt động cảnh sát truyền thống — được báo cáo là có thêm 700 cảnh sát — cộng với giám sát công nghệ cao bằng máy bay không người lái và camera, nhờ các thuật toán được thông báo bằng trí tuệ nhân tạo, có thể theo dõi theo thời gian thực về quy mô đám đông và các điểm tắc nghẽn.

“Sẽ có nhiều xe cộ hơn, nhiều người hơn và, chúng ta có thể nói là, các thiết bị an ninh rất, rất mạnh mẽ và quan trọng,” ông Gualtieri nói với các phóng viên tuần trước.

Vatican đã cố gắng giảm tình trạng tắc nghẽn cho những người hành hương bằng cách cho phép họ đặt chỗ tham quan trước Vương cung thánh đường Thánh Phê-rô trực tuyến.

Sau khi một tài xế lái xe đâm vào một khu chợ Giáng sinh ở Magdeburg, Đức, khiến năm người thiệt mạng, tuần trước, chính quyền Ý đã gửi một thông tin tới các đồn cảnh sát trên khắp cả nước khuyến nghị các nỗ lực điều tra “tối đa” và ngay lập tức tăng cường giám sát và tuần tra của cảnh sát xung quanh các khu chợ Giáng sinh, các màn trình diễn và các điểm tham quan du lịch.

Vatican, với nơi Chúa Giê-su giáng sinh có kích thước bằng người thật và cây thông Noel khổng lồ ở Quảng trường Thánh Phê-rô và triển lãm ngoài trời về cảnh Chúa giáng sinh trong hàng cột Bernini bao quanh, đủ điều kiện là mục tiêu có nguy cơ.

Rome còn chuẩn bị như thế nào nữa?

Rome đã có hai năm chuẩn bị khẩn trương cho Năm Thánh bao gồm các dự án công trình công cộng lớn và cải tạo nghệ thuật trùng với các sáng kiến riêng biệt do quỹ phục hồi COVID-19 của Liên hiệp Châu Âu tài trợ.

Ít hơn một phần ba trong số 323 dự án của Năm Thánh đã hoàn thành hoặc sẽ kết thúc vào tháng tới, nghĩa là tình trạng giao thông đau đầu và cảnh tượng nhức mắt sẽ tiếp tục kéo dài đến tận năm 2025 và thậm chí là năm 2026. Nhưng người dân Rome và du khách đang bắt đầu nhìn thấy một số sản phẩm đã hoàn thiện.

Đài phun nước Bernini ở Piazza Navona lại sáng bóng sau nhiều tháng chùi rửa. Đài phun nước Trevi được tân trang đã mở cửa trở lại vào cuối tuần, và vào thứ Hai, dự án chính của Jubilee đã được công bố: Một quảng trường dành cho người đi bộ nối Castel St. Angelo với Via della Conciliazione, đại lộ chính dẫn đến Quảng trường Thánh Phê-rô.

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Vinh (Sakuramachi, Kagawa-Ken)	5.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Một vị ân nhân ở Tokyo	1.000 yen
Chị Thanh Hà (Kashiwarashi, Osaka)	30.000 yen
Tổng kết tháng này	45.000 yen
Tiền còn lại	126.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Chị Thanh Nga (Takatori, Kobe)	5.000 yen
Chị Thanh Hà (Kashiwarashi, Osaka)	10.000 yen
Một vị ân nhân ở Tokyo	1.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CD/CG Tokyo	30.000 yen
CD/CG Fujisawa	15.000 yen
CD/CG Hamamatsu	5.000 yen
CD/CG Yamato	10.000 yen
CD/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CD/CG Kawagoe	5.000 yen
CD/CG Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
CD/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CD/CG Himeji	15.000 yen
CD/CG Kawaguchi	10.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen
Chị Thanh Hà (Kashiwarashi, Osaka)	30.000 yen
AC Nguyễn Tuấn Nhã (Shinagawa, Tokyo)	5.000 yen
Giáo Xứ Yukuhashi, Fukuoka-Ken	10.000 yen
Giáo Xứ Suzuka, Mie-Ken	5.000 yen
Quý Sơ Dòng Đức Mẹ Khiết Tâm CD Fiat, Okinawa	20.000 yen
Quý Sơ Dòng Đức Mẹ Khiết Tâm CD Sao Biển, Okinawa	24.000 yen



RAO

Vinh Sơn NGÔ VĂN HÂN

Sinh ngày: 27/10/1992

Con Ông: Vinh Sơn Ngô Văn Hạ (chết)

Và Bà: Maria Nguyễn thị Sen (chết)

Thuộc Giáo Xứ Qũy Nhất, Giáo Phận Bùi Chu, hiện trú tại
Kamata, Tokyo, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Maria VŨ THỊ TƯƠI

Sinh ngày: 07/08/1993

Con Ông: Phêrô Vũ Văn Thi

Và Bà: Maria Phạm thị Duyên

Thuộc Giáo Xứ Nghĩa Đức, Giáo Phận Bùi Chu, hiện trú tại
Kamata, Tokyo, Nhật Bản

HÔN

PHỐI

Giuse TRỊNH THIÊN PHÚ

Sinh ngày: 02/06/1996

Con Ông: Trịnh Quốc Đạt

Và Bà: Nguyễn Thị Tuyết Mai

Thuộc Giáo Xứ Lộ Đức, Giáo Phận Xuân Lộc, hiện trú tại Kanagawa-ken, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Maria ĐOÀN THỊ THU THANH

Sinh ngày: 20/05/1997

Con Ông: Đoàn Đại Bông

Và Bà: Hoàng Thị Thuận

Thuộc Giáo Xứ Chofu, Tokyo, hiện trú tại Kanagawa-ken, Nhật Bản

Maria NGUYỄN THỊ HÀ

Sinh ngày: 28/04/1999

Con Ông: Giuse Nguyễn Văn Dũng

Và Bà: Maria Lê thị Tĩnh

Thuộc Giáo Xứ Văn Hòa, Giáo Phận Hà Tĩnh, hiện trú tại Kawagoe, Saitama-Ken,
Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Giuse NGUYỄN VĂN BẰNG

Sinh ngày: 12/02/1998

Con Ông: Nguyễn Văn Tiền

Và Bà: Nguyễn thị Hương

Quê quán ở Nam Đàn, Nghệ An, hiện trú tại Kawagoe, Saitama-ken, Nhật Bản

Matta NGUYỄN THỊ KIM KHUYÊN

Sinh ngày: 03/03/2001

Con Ông: Phêrô Nguyễn Văn Khương (chết)

Và Bà: Đàm thị Hồng

Thuộc Giáo Xứ Cầu Râm, Giáo Vinh, hiện trú tại Shiki, Saitama, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Phêrô PHẠM NGỌC SƠN

Sinh ngày: 07/09/1999

Con Ông: Phạm Văn Sứ (chết)

Và Bà: Bùi thị Nhài

Quê quán ở Thái Bình, hiện trú tại Kawaguchi, Saitama, Nhật Bản

***Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình
cho Giáo Quyền***

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

GIÁO PHẬN SAPPORO:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudojin ☎ 065-0011
2-2-20 Kita1 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi Hokkaido
Tel.070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

GIÁO PHẬN NIGATA

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura, Odate-Shi, Akita-Ken ☎ 017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral ☎ 951-8106
656 Higashihatadori, 1 Bancho; Chuoh-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

GIÁO PHẬN SENDAI

Linh Mục Đaminh Nguyễn Cao Trí Sch. P.
Catholic Nodamachi Church
2-7-1 Nodamachi; Fukushima-Ken 960-8055
Tel: 090-42473929; Email: caotri77@yahoo.com

GIÁO PHẬN SAITAMA:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Isesaki Church
24-4 Chuoh-Cho, Isesaki-Shi, Gunma-Ken 372-0042
Tel: 0270-25.0276; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken ☎ 355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Lm Anrê Dũng Lạc Đing Trung Tín SC
Catholic Josoh Church
1443-9 KonoyamaJosoh-Shi, Ibaraki-Ken 300-2746
Tel.: 090-5084.7990; email: dunglactin@gmail.com

GIÁO PHẬN TOKYO:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken ☎ 262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqđinh@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền
Catholic Meguro Church; ☎ 141-0021
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax. 03-3491.6527;
Cell. 09016562693; pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com

Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary; ☎ 182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645;
Cell. 070-2021.5159; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic Kojimachi Church
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo ☎ 102-0083
Cell: 080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Linh Mục Gioan Trần Nam Phong SVD
Catholic Kichijoi Church
1-7-8 Gotenbama Musashino-shi, Tokyo ☎ 180-0005
Tel. 0422-44.0181; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ
Jesuit Residence
4-32-11 Kamishakujii, Nerima-ku, Tokyo ☎ 177-0044
Dt. 090-3849-7087; E-mail: sitakaka61@gmail.com

Lm Anton Bùi Duy Thủy SDB
Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo ☎ 182-0033
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645
Cell: 080-6334.1425;
Email: takeibuisdb@gmail.com

Linh mục Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ
SJ House
7-1 Kiri-Cho Chivoda-Ku, Tokyo ☎ 102-8571
Tel.070-12141388; Email: dominictheshj@gmail.com
dominicthe@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiên SC
Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken ☎ 290-0081
Tel.043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

GIÁO PHẬN YOKOHAMA:

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church; ☎ 243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdsong@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken ☎ 259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell.080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú MF
Catholic Hodoosava Church
8-41 Kasumidai Hodoosava-Ku
Yokohama Kanagawa ☎ 240-0014
Tel. [045-331-2317](tel:045-331-2317); Mobile: 080-6628.1976;
Email: pbaoloc@gmail.com;

GIÁO PHẬN NAGOYA:

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken ☎ 466-0835
Tel.080-4849.5408; Email: ducdiem2001@yahoo.com

Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church ☎ 920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-1320.9369
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaike-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 470-0126
Tel. 052-803-4110; Fax. 052-803-4173;
Cell. 090-6573-1666; Email: manhoang@nifty.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary ☎ 466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vktuong@gmail.com

Linh mục Phaolô Lê Đình Vĩnh Toàn, MSC
Catholic Johokubashi Church
1-1-57 Kinjo, Kita-Ku, Nagoya 462-0847
Tel. 080-4931.6567;
Email: incordejesu14@gmail.com

GIÁO PHẬN KYOTO:

Lm Gioan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB
Yokkaichi Salesio Shigan In
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi, Mie-Ken 510-0882
Tel. 059-345.5609. Mobile: 070-8365.3343
Email: jbphu@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku,
Kyoto 〒612-0889
Tel:075-641.0610;mobile:080- 3132.2612;
Email: vannang2612@gmail.com

GIÁO PHẬN OSAKA:

Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu

2-7-11 Konakashima
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; 〒661-0972
Cell.:080-1436-7430

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church: 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel.0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467;Email: fr vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Ngô Văn Thành

Catholic Imabari Church
1-2-1 Kitahorai-Cho,
Imabari-Shi, Ehime-Ken 794-0028
Tel0898322348;Email: josephthanh.ngo@gmail.com

Lm Phêrô Phan Ngô Xuân Thọại

Catholic Tamatsukuri Church
2-24-22 Tamtsukuri,
Chuo-Ku, Osaka-Shi 540-0004
Tel. 080-4035.7267; Email: pthoaipop@live.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Yakatamachi Church
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi
Wakayama-Ken 640-8151
Tel 073-425-1069; Mobile: 080-2459.5381.
Email: domthuan@gmail.com

Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF

Catholic Imaichi Church
1-1-27 Taishibashi Imaichi, Asahi-ku,
Osaka-shi, 〒535-0001
Tel. 080-4029.1986; Email: nhuy20186@gmail.com

GIÁO PHẬN NAGASAKI:

Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM

Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

GIÁO PHẬN FUKUOKA:

Lm GB Phạm Văn Thuýên CM

Catholic Daimyo Church
2-7-7 Daimyo, Chuo-Ku, Fukuoka-Ken 810-0041
mobile. 070- 8580.9087;
Email: vanthuyenkontum@gmail.com

GIÁO PHẬN HIROSHIMA:

Lm. G.B. Phan Đức Định

Catholic Ube Church
1-1-59 Kotoshibacho,Ube-shi, Yamaguchi, 755-0033
Tel. +81-70-3287.5715; Email: jbdinhj@gmail.com

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken 702-8035
Cell: 090-9969-2478; Email:
prhdloi2002@gmail.com

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Hikari Church
4-6-1 Chuo, Hikari-Shi, Yamaguchi-Ken 〒
743-0013
Tel. 083-371.0792; Cell. 090-4109-9005;
Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hosoe Church
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonoseki Shi,
Yamaguchi Ken 〒750-0016
Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

LM Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ

Catholic Gion Church
3-6-1 Gion, Asaminami-Ku; Hiroshima-Shi
731-0138
Tel:070-2429-6612;Email:gjoakimtoansj@gmail.com

Lm Giuse Mai Văn Thế

Hiroshima Cathedral
4-42 Noboricho, Naka-Ku;Hiroshima 730-0016
Tel. 070-8572.8184; email: josmvthe@yahoo.com

GIÁO PHẬN OITA:

Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh

Catholic Nakatsu Church
1283-1 Sannocho;Nakatsu-Shi, Oita-Ken 871-0057
Tel. 0979-22.2259; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

GIÁO PHẬN KAGOSHIMA:

Lm Phaolô Phạm Minh Anh

Catholic Yoshino Church
3216-53 Yoshino-Cho; Kagoshima-Shi 892-0871
Tel. 099-243.3768; Cell. 090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquoctien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Kanoya Church
14-1 Komaejocho;Kanoya-Shi,
Kagoshima-Ken 〒893-0001
Tel=0994-43-3733; Mobile. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

GIÁO PHẬN NAHA:

Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Cell. 08039951909; Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Miyakojima Church; 〒906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Cell.080-3966.4430,Email:joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, shuri Okinawa 903-0814
Tel.090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanhphec@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 090-9652.1309; Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 905-0018
Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI:

Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv

Email: fxhoai@yahoo.com
Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss
Email: phamquang9@yahoo.com

Lm Anrê Trương Quốc Hùng

Email: truongquochungsvd@gmail.com
Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc
Cell: 090-7108.5632. Email: sinh sac2003@yahoo.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

- 04/01** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaiki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 05/01** : 11g00 : Thánh Lễ tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo
- 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
- 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
- 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
- 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Tâm)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusatsu, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyền CM)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến, Cha Nhã SJ)
- 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
- 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Tâm MF)
- 06-14/01** : Chả Nhả đi tỉnh tâm
- 11/01** : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 11-16/02**: Thăm Dòng Kín Trappist Oita
- 12/01** : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
- 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Lập SDB)
- 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hon-Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
- 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Matsuyama, Saitama-Ken (Cha Thủy SDB)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaiki, Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Thuyền CM)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kichijoji, Tokyo (Cha Phong SVD)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Minh Tú MF)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Thế SJ)
- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
- 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
- 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Thế SJ)
- 18/01** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaiki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 19/01** : 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha Thế SJ)
- 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken-Ken (Cha Điềm SVD)
- 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
- 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kadoma, Osaka (Cha Ý CMF)
- 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawagoe, Saitama-Ken (Cha Tín)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)

- 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hofu, Yamanashi-Ken (Cha Quang Thuận)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Thế)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Urawa, Saitama-Ken
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken
18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizuyaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
- 25/01 :** 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 26/01 :** 09g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Bình OFM Conv.)
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thế)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hon-Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Miyakonojo, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Ube, Yamaguchi-Ken (Cha Định SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ube, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Sendai (Cha Dominic Trí Sch.P.)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Năng CMF)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kamifukuoka, Saitama-Ken (Cha Hiến.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sueyoshicho (Cha Tú CM)
- 29/01 :** 3g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa agoshima, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
- 01/02 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 02/02 :** 11g00 : Thánh Lễ tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyên CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến, ha Nhã SJ, Cha Thế SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toride, Ibaraki-Ken (Cha Thân SJ)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Tâm MF)